



**CMC CORPORATION**

Aspire to Inspire the Digital World

# SPEED UP



# 2021

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

## CHÚ THÍCH VIẾT TẮT

<b>AI</b>	Trí tuệ nhân tạo
<b>ANNT</b>	An toàn thông tin
<b>BCTC</b>	Báo cáo tài chính
<b>Big Data</b>	Phân tích dữ liệu lớn
<b>BKS</b>	Ban Kiểm soát
<b>CBNV</b>	Cán bộ nhân viên
<b>CCS</b>	Không gian sáng tạo CMC
<b>Cloud</b>	Điện toán đám mây
<b>CMC CIST</b>	Viện nghiên cứu ứng dụng công nghệ CMC
<b>CMC Consulting</b>	Công ty Cổ phần CMC Consulting
<b>CMC CS</b>	Công ty TNHH An ninh An toàn Thông tin CMC
<b>CMC Global</b>	Công ty TNHH CMC Global
<b>CMC Japan</b>	Công ty Cổ phần CMC Japan
<b>CMC Soft</b>	Công ty TNHH Giải pháp Phần mềm CMC
<b>CMC Telecom</b>	Công ty Cổ phần Hạ tầng Viễn thông CMC
<b>CMC TS</b>	Công ty TNHH Tổng công ty Công nghệ & Giải pháp CMC
<b>CMC TSSG</b>	Công ty TNHH Công nghệ & Giải pháp CMC Sài Gòn
<b>CMC/ Tập đoàn</b>	Công ty Cổ phần Tập đoàn Công nghệ CMC
<b>CMS</b>	Công ty TNHH Sản xuất & Dịch vụ CMC
<b>CNTT</b>	Công nghệ thông tin
<b>CTTV</b>	Công ty thành viên
<b>Trường Đại học Á Châu</b>	Trường Đại học Mỹ thuật công nghiệp Á Châu
<b>ĐHĐCĐ</b>	Đại hội đồng Cổ đông
<b>GĐ</b>	Giám đốc
<b>HĐQT</b>	Hội đồng Quản trị
<b>IoT</b>	Internet of Things (Kết nối vạn vật)
<b>LNTT</b>	Lợi nhuận trước thuế
<b>Lowcode</b>	Nền tảng tự động hóa mọi bước phát triển phần mềm
<b>NETNAM</b>	Công ty Cổ phần NetNam
<b>OKRs</b>	Objective & Key Results (Quản trị theo Mục tiêu và Kết quả then chốt)
<b>QTRR</b>	Quản trị rủi ro
<b>RPA</b>	Robotic Process Automation (Tự động hóa quy trình bằng Robot)
<b>SME</b>	Doanh nghiệp vừa và nhỏ
<b>TGD</b>	Tổng Giám đốc
<b>TTĐH</b>	Trung tâm điều hành
<b>VND</b>	Việt Nam Đồng

## CHỊU TRÁCH NHIỆM XUẤT BẢN

Nguyễn Trung Chính

## CHỊU TRÁCH NHIỆM NỘI DUNG

Nguyễn Trung Chính

## HỘI ĐỒNG CỐ VẤN

Hồ Thanh Tùng

Nguyễn Phước Hải

Lê Thanh Sơn

Trần Mỹ Lê

## BAN BIÊN TẬP

Nguyễn Thành Lưu

Nguyễn Quang Thắng

Lâm Ngọc Tuyết

## THIẾT KẾ MỸ THUẬT

Nguyễn Xuân Chinh

## THÔNG TIN CHUNG

• Thông điệp Chủ tịch HĐQT	4
• Tâm nhìn và Sứ mệnh	6
• Dấu mốc phát triển	8
• Ngành nghề và địa bàn kinh doanh	10
• Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh & bộ máy quản lý	12
• Các công ty con, công ty liên kết	16
• Định hướng phát triển	18

## TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM

• Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm	27
• Tổ chức Nhân sự	28
• Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án	30
• Tình hình Tài chính	34
• Cơ cấu Cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu	36
• Báo cáo tác động liên quan đến môi trường, xã hội	37

## BÁO CÁO CỦA BAN ĐIỀU HÀNH VỀ KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2021 VÀ KẾ HOẠCH KINH DOANH NĂM 2022

• Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2021	42
• Hoạt động quản trị	43
• Kế hoạch kinh doanh năm 2022	45

## BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

• Đánh giá về các mặt hoạt động của công ty năm 2021	52
• Đánh giá của HĐQT về hoạt động của Ban điều hành	53
• Kế hoạch và định hướng của HĐQT năm 2022	55

## QUẢN TRỊ CÔNG TY

• Hội đồng quản trị	57
• Ban Kiểm soát	58

## BÁO CÁO TÀI CHÍNH RIÊNG CÔNG TY MẸ KIỂM TOÁN

• Báo cáo kiểm toán độc lập	64
• Bảng cân đối kế toán riêng	66

## BÁO CÁO HỢP NHẤT KIỂM TOÁN

• Báo cáo kiểm toán độc lập	71
• Bảng cân đối kế toán hợp nhất	72



# I. THÔNG TIN CHUNG

1

## THÔNG TIN KHÁI QUÁT

Tên giao dịch:

**CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN CÔNG NGHỆ CMC**

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số:

**100244112** do Sở Kế hoạch Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 07 tháng 02 năm 2007, cấp thay đổi lần thứ 15 ngày 10 tháng 03 năm 2022.

Vốn điều lệ:

**1.089.988.830.000 VND**

(Bằng chữ: Một nghìn không trăm tám mươi chín tỷ, chín trăm tám mươi tám triệu, tám trăm ba mươi nghìn đồng)

Số cổ phần:

**108.998.883** Cổ phần

(Bằng chữ: Một trăm linh tám triệu, chín trăm chín mươi tám nghìn, tám trăm tám mươi ba cổ phần)

Trụ sở chính:

CMC Tower, số 11 phố Duy Tân, phường Dịch Vọng Hậu, quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội

**Điện thoại:** 024 37958668

Chi nhánh Thành phố Hồ Chí Minh:

Tòa A - Lô Vb.27-28-29, đường số 19, Khu chế xuất Tân Thuận, phường Tân Thuận Đông, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh

**Điện thoại:** 028 71058888

**Email**

info@cmc.com.vn

**Website**

www.cmc.com.vn

**Mã cổ phiếu**

CMG





# THÔNG ĐIỆP CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

## Kính thưa Quý Cổ đông,

Chúng ta đã bước qua những tháng đầu năm tài chính 2022, cuộc sống bình thường mới được thiết lập lại. Đầu thư, tôi muốn gửi lời chúc sức khỏe đến Quý Cổ đông và gia đình. Sức khỏe luôn là vốn quý nhất của chúng ta.

Năm tài chính 2021, đại dịch COVID-19 tiếp tục gây ảnh hưởng lớn đến hoạt động sản xuất kinh doanh của mọi quốc gia trên thế giới. Trong nước, làn sóng dịch COVID-19 bùng phát từ cuối tháng 4/2021 với biến chủng mới có tốc độ lây lan nhanh chóng, nguy hiểm diễn biến phức tạp tại nhiều địa phương, ảnh hưởng nghiêm trọng đến đời sống, an toàn của người dân và phát triển kinh tế - xã hội. Trong bối cảnh đó, với sự lãnh đạo thống nhất của Hội đồng Quản trị và sự chỉ đạo, điều hành quyết liệt của Ban Lãnh đạo Tập đoàn; sự đồng lòng, nhất trí của các cán bộ nhân viên, Tập đoàn Công nghệ CMC đã đạt được kết quả đáng khích lệ.

Năm tài chính 2021, doanh thu hợp nhất đạt 6.909 tỷ, tăng trưởng 22% so với cùng kỳ; Lợi nhuận trước thuế đạt 432 tỷ, tăng trưởng 29% so với cùng kỳ. Các mảng: Viễn thông, Công nghệ và Giải pháp, Kinh doanh Quốc tế đều tăng trưởng ấn tượng. Đặc biệt, để tạo bộ phận cho tầm nhìn vươn tới thương hiệu số toàn cầu, Tập đoàn đã mở rộng đầu tư sang lĩnh vực giáo dục, xây dựng trường đại học số đầu tiên của Việt Nam – Đại học Mỹ thuật Công nghiệp Á Châu, cung ứng nguồn nhân lực trình độ cao cho CMC, đào tạo thế hệ tinh hoa cho cộng đồng.

Kinh doanh luôn gắn liền với trách nhiệm xã hội để thực sự góp phần xây dựng Việt Nam thành một quốc gia hùng cường. Tính đến tháng 6/2022, CMC đã đóng góp hơn

40 tỷ đồng bao gồm tiền mặt, trang thiết bị vật tư y tế, sản phẩm, giải pháp, dịch vụ của Tập đoàn cho các bệnh viện tuyến đầu, Quỹ phòng chống Covid quốc gia ở Hà Nội, Đà Nẵng và TP Hồ Chí Minh. Toàn bộ nhân viên CMC được ưu tiên tiêm phòng vắc xin Covid-19 đầy đủ theo quy định của Bộ Y Tế, đảm bảo sức khỏe cho bản thân, phòng chống lây nhiễm cho cộng đồng. CMC luôn nỗ lực hết sức từ vật chất đến trí lực cùng Chính phủ thực hiện mục tiêu kép phòng, chống dịch kết hợp duy trì, phát triển kinh tế - xã hội, cam kết cung ứng các sản phẩm, giải pháp công nghệ thiết yếu cho khách hàng.

Trong bối cảnh kinh tế - xã hội quý đầu năm phục hồi nhanh, Tập đoàn Công nghệ CMC đứng trước tương lai nhiều cơ hội cũng như thách thức. Dựa trên nền tảng vững vàng, chúng tôi sẵn sàng cho sự phát triển nhảy vọt trong năm tài chính 2022 cùng thông điệp **"Speed Up"**.

Bước đi đầu tiên thể hiện quyết tâm của CMC cho hành trình trở thành Tập đoàn số toàn cầu chính là đưa vào hoạt động Tổ hợp Trung tâm Dữ liệu hiện đại bậc nhất Việt Nam và khu vực APAC – Data Center Tân Thuận cùng Không gian sáng tạo CMC Creative Space. Để hoàn thành những mục tiêu đã đề ra còn nhiều thử thách ở phía trước, người CMC "truyền lửa" cho nhau cùng tăng tốc để không chậm trễ, bỏ lỡ bất kỳ cơ hội nào dù là nhỏ nhất, nhanh hơn trong tư duy sáng tạo để giữ vững những cam kết, hướng trái tim đến khách hàng. CMC sẽ tăng tốc trên hành trình trở thành Tập đoàn số toàn cầu với doanh thu 1 tỷ USD và hơn 10.000 nhân sự.

Là tập đoàn công nghệ hàng đầu Việt Nam, 29 năm qua, nhờ tinh thần sẵn sàng hợp lực cùng tăng tốc, CMC đã trở thành đối tác chuyển đổi số chiến lược của nhiều doanh nghiệp trong và ngoài nước, khối Chính phủ. Người CMC không chỉ thực thi khát vọng đưa CMC vươn tới toàn cầu mà còn hoà chung với lí tưởng lớn của Đất nước. Bằng hạ tầng chuyển đổi số và năng lực của Tập đoàn, CMC quyết tâm cùng Chính phủ xây dựng Việt Nam thành Quốc gia số, đưa Việt Nam trở thành “Digital Hub” của Châu Á Thái Bình Dương, cùng kết nối dữ liệu và chia sẻ tri thức với toàn cầu.

Thay mặt lãnh đạo Tập đoàn và gần 5000 nhân viên CMC, tôi trân trọng cảm ơn Quý Cổ đông đã luôn tin tưởng vào sự phát triển của Tập đoàn Công nghệ CMC. Người CMC cam kết giữ vững vai trò doanh nghiệp dẫn dắt, dẫn đầu làn sóng công nghệ mới, nâng cao chất lượng dịch vụ, đặt sự hài lòng của khách hàng là ưu tiên hàng đầu, tăng tốc bứt phá doanh thu, mang đến cho Quý Cổ đông những giá trị đầu tư bền vững với cộng đồng.

Một lần nữa, xin chúc toàn thể Quý Cổ đông luôn mạnh khỏe, đạt nhiều thành tựu trong sự nghiệp.

**Trân trọng cảm ơn!**

Chủ tịch HĐQT  
**Nguyễn Trung Chính**





### Tầm nhìn sứ mệnh

Với khát khao và đam mê, CMC phấn đấu trở thành tập đoàn Số toàn cầu. Dẫn đầu các làn sóng công nghệ mới, nỗ lực phát triển những sản phẩm - dịch vụ - giải pháp công nghệ đẳng cấp thế giới, mang lại những giá trị vượt trội cho khách hàng, góp phần nâng cao vị thế Việt Nam trong kỷ nguyên số, xây dựng đất nước hùng cường.

### Giá trị cốt lõi

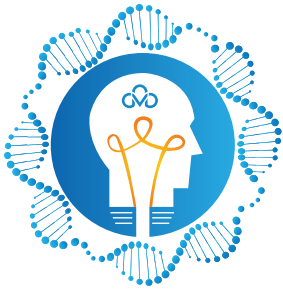
#### 4C (Creativity, C-Speed, Commitment, Customer Centricity)

Mọi hành động của người CMC đều xuất phát từ trái tim Hướng Khách Hàng. Bằng khát khao và đam mê Sáng Tạo không ngừng nghỉ, người CMC quyết tâm vươn tới tốc độ nhanh nhất, Tốc Độ Ánh Sáng, trong cả tư duy và hành động để truyền cảm hứng và thực hiện tốt những Cam Kết của mình.

Slogan

**Aspire to inspire the digital world – Khát khao chinh phục thế giới số**





### **Creativity – Sáng tạo là đam mê!**

CMC đam mê sáng tạo ngay từ ngày đầu khởi nghiệp và luôn hết mình vì đam mê đó. Với CMC, sáng tạo là chấp nhận khác biệt, là khát khao thay đổi và sẵn sàng thử nghiệm những ý tưởng mới. CMC luôn khuyến khích nhân viên dám nghĩ dám làm, học hỏi không ngừng, tích cực khai thác tiến bộ của công nghệ, tạo ra những sản phẩm dịch vụ hoàn hảo, có bản sắc riêng.

CMC tin rằng, chỉ có sáng tạo mới có thể làm thay đổi mạnh mẽ cuộc sống, mang lại niềm tự hào cho người CMC, thúc đẩy sự phát triển của xã hội.

---



### **C – Speed – Tốc độ là lợi thế**

Theo thuyết tương đối của Einstein, không gì có thể nhanh hơn tốc độ ánh sáng. Với “khát khao chinh phục thế giới số”, CMC quyết tâm chọn C-Speed, nhanh như ánh sáng làm kim chỉ nam cho tư duy và hành động. CMC luôn tự đặt ra thách thức “Nhanh hơn. Nhanh nữa. Nhanh nhất” để quyết tâm vươn cao, tạo ra lợi thế cạnh tranh cho sự phát triển vượt trội của CMC.

CMC tin rằng, tốc độ sẽ tạo nên những kỳ tích, C – Speed sẽ đưa CMC lên tầm cao mới!

---



### **Commitment – Cam kết là sức mạnh**

Với CMC, cam kết là việc biến những thỏa thuận, mục tiêu thành thực hiện. CMC cam kết luôn chính trực trong mọi hoạt động, nỗ lực hết mình để đảm bảo tốt nhất chất lượng sản phẩm – dịch vụ và tiến độ thực hiện.

CMC tin rằng, cam kết chính là sự tôn trọng trong hợp tác, là sự hội tụ sức mạnh ý chí, phát huy tối đa năng lực, thúc đẩy người CMC vươn tới những đỉnh cao mới.

---



### **Customer Centricity**

Hướng khách hàng là triết lý hành động

Mọi giá trị cốt lõi của CMC đều hướng tới một mục tiêu – Khách hàng. CMC luôn đặt mình vào vị trí của khách hàng, thấu hiểu và nỗ lực đưa ra những giải pháp phù hợp nhất, mang lại thành công cho khách hàng. Luôn tâm niệm “Những gì xuất phát từ trái tim sẽ chạm được tới trái tim”. CMC đặt toàn tâm vào việc nghiên cứu, phát triển những sản phẩm – dịch vụ hiệu quả, cá thể hóa đến từng khách hàng, mang đến cho khách hàng những trải nghiệm trên cả mong đợi.

CMC tin rằng, với nỗ lực nâng tầm giá trị cho khách hàng, CMC sẽ nhận được sự tin tưởng và gắn bó lâu dài của khách hàng.

## DẤU MỐC PHÁT TRIỂN

Quá trình hình thành và phát triển (ngày thành lập, thời điểm niêm yết, thời gian các mốc sự kiện quan trọng kể từ khi thành lập đến nay)

### 1996

Thành lập Trung tâm Tích hợp Hệ thống (tiền thân của CMC SI) và Trung tâm Giải pháp Phần mềm (tiền thân của CMC Soft).

### 1999

Thành lập Công ty Máy tính CMC (CMS), DN đầu tiên sản xuất máy tính thương hiệu Việt Nam.

### 2003

CMC được trao tặng Huân chương Lao động Hạng 3 lần 1.

### 2007

Chuyển đổi thành Công ty Cổ phần Tập đoàn Công nghệ CMC.

Thành lập Công ty TNHH Phân phối CMC (CMC Distribution) & Công ty CP Dịch vụ Viễn thông CMC (CMC Telecom).

### 26/5/1993

Thành lập Công ty TNHH HT&NT – tiền thân của CMC.

### 2011

Thành lập Công ty TNHH Tích hợp hệ thống CMC Sài Gòn (CMC SISG)

### 2012

Sáp nhập Công ty CP Dịch vụ Viễn thông CMC (CMC Telecom) và Công ty CP Hạ tầng Viễn thông CMC (CMC TI) thành Công ty CP Hạ tầng Viễn thông CMC (CMC Telecom).

### 2013

CMC Software được vinh danh TOP 20 Thương hiệu nổi tiếng ASEAN.

### 2014

Thành lập Viện Nghiên cứu Ứng dụng Công nghệ CMC (CIST).

### 2015

CMC Telecom ký kết thỏa thuận Đầu tư chiến lược với Tập đoàn TIME dotCom Berhad (Malaysia)

CMC tổ chức thành công Hội nghị Quốc tế về phòng chống mã độc toàn cầu AVAR 2015.

### 2008

Thành lập: Công ty CP An ninh ATTT CMC (CMC Infosec sau là CMC Cyber Security); Liên doanh CMC - SE với Segmenta - Đan Mạch (sau này là CMC Ciber, hiện là CMC Consulting); Công ty CP Hạ tầng Viễn thông CMC (CMC TI).

### 2010

Niêm yết cổ phiếu CMG tại Sở giao dịch chứng khoán TP.HCM. Trở thành nhà đầu tư chiến lược duy nhất của Netnam với 43.8% cổ phần.

CMC nhận Huân chương lao động Hạng 2.

### 2016

CMC Telecom đạt Top 25 DN Viễn thông triển vọng (APAC CIO Outlook)

### 2017

CMC công bố hệ thống nhận diện thương hiệu mới và chiến lược phát triển đến 2020.

Ra mắt Trung tâm Sáng tạo CMC; Quỹ Đầu tư Sáng tạo CMC & CMC Lab.

Công bố chiến lược "Go Global"; thành lập CMC Global; CMC Japan khai trương tại TP Yokohama, tỉnh Kanagawa, Nhật Bản.

CMC Telecom khai trương tuyến cáp xuyên Đông Nam Á CVCS và Trung tâm Dữ liệu thứ 3. Ra mắt Trung tâm giám sát ATTT thế hệ mới CMC NextGen SOC.

## 2018

CMC đón nhận Huân chương Lao động Hạng Ba lần 2.

CMC và Samsung SDS kí hợp tác chiến lược về triển khai giải pháp quản lý và điều hành nhà máy thông minh.

Hợp tác chiến lược CMC-Approxima (Đan Mạch), đẩy mạnh cung cấp các giải pháp SAP tại thị trường châu Âu.

## 2019

Công bố Hệ sinh thái hạ tầng mở cho DN & Tổ chức C.OPE²N ; Ra mắt Tổng Công ty Công nghệ & Giải pháp CMC (CMC TS) trên cơ sở tái cấu trúc CMC SI, CMC Soft, CMC SI SG, CMC CS; đổi tên CMC Infosec thành CMC Cyber Security; đổi tên CMC SI SG thành CMC TS SG

Samsung SDS và CMC ký hợp tác đầu tư chiến lược, đặt mục tiêu phát triển, cung cấp dịch vụ sản phẩm ra toàn cầu.

CMC TS lọt Top 10 nhà cung cấp dịch vụ/tư vấn Cloud hàng đầu khu vực CATBD (CIO Advisor APAC).

CMC đạt giải thưởng ASOCIO 2019 khu vực châu Á và châu Đại Dương.

CMC CS 5 năm liên tiếp nhận giải thưởng ATTT (Vnisa).

## 2020

CMC Telecom là nhà cung cấp dịch vụ Cloud sáng tạo nhất 2020 (IFM - Anh).

CMC là 1 trong các công ty có môi trường làm việc tốt nhất Châu Á năm 2020 (HR ASIA).

## 2021

CMDD và CMC Cloud được Bộ TTTT vinh danh là sản phẩm Make in Vietnam tiêu biểu 2020

CMC Ciber nhận giải thưởng đối tác xuất sắc của SAP ở CATBD & Nhật Bản.

CMDD được chứng nhận quốc tế VB100 – 1 trong 3 chứng chỉ uy tín nhất thế giới về chất lượng phát hiện và tiêu diệt mã độc.

CMC Telecom trở thành Advanced Consulting Partner của AWS và Đối tác dịch vụ Google Cloud Platform cao cấp toàn cầu.

CMC TS là 1 trong 10 nhà cung cấp giải pháp Microsoft hàng đầu tại khu vực CATBD- APAC CIO Outlook (Mỹ).

CMC lọt vào Top 5 Doanh nghiệp CNTT – Viễn thông uy tín 2018 - 2020 (Vietnam Report).

## 2022

Đầu tư vào Đại học Mỹ thuật Công nghiệp Á Châu, CMC mở rộng kinh doanh sang lĩnh vực Giáo dục.

Tổ hợp văn phòng thông minh CCS và Data Center Tier3 (Thiết kế & Xây dựng) hiện đại và an toàn nhất Việt Nam đi vào hoạt động tại KCX Tân Thuận, Q.7, Tp.HCM.

CMC TS là Top 10 Nhà cung cấp giải pháp Microsoft khu vực Châu Á - Thái Bình Dương năm 2021 - Tạp chí APAC CIO Outlook của Mỹ

CMC Cyber Security nhận Giải thưởng Dịch vụ Quản lý an ninh ATTT Việt Nam 2021 của Frost & Sullivan

CMC Cloud và Hợp đồng điện tử C-Contract được Bộ Thông tin và Truyền thông vinh danh năm trong Top 10 Giải pháp số xuất sắc Make in Vietnam 2021

TOP 3 nền tảng số tiêu biểu của Bộ TT&TT

Giải thưởng Nhà cung cấp dịch vụ Cloud của Việt Nam năm 2022 của Tạp chí International Business

Data Center Tân Thuận đạt giải DC tốt nhất Việt Nam năm 2022 của Tạp chí Global Business

Top 10 Nhà cung cấp giải pháp Hạ tầng số khu vực Châu Á Thái Bình Dương 2022- Tạp chí CIO Outlook

## A. Ngành dịch vụ



### KHỐI HẠ TẦNG SỐ



- Data Center
- Multi Cloud
- Dịch vụ kết nối (Internet & Dữ liệu)
- Dịch vụ Managed Services
- Bảo mật An toàn thông tin



### KHỐI KINH DOANH QUỐC TẾ



- Dịch vụ BPO
- Dịch vụ Điện toán đám mây
- IT/ Gia công phần mềm



### KHỐI CÔNG NGHỆ & GIẢI PHÁP



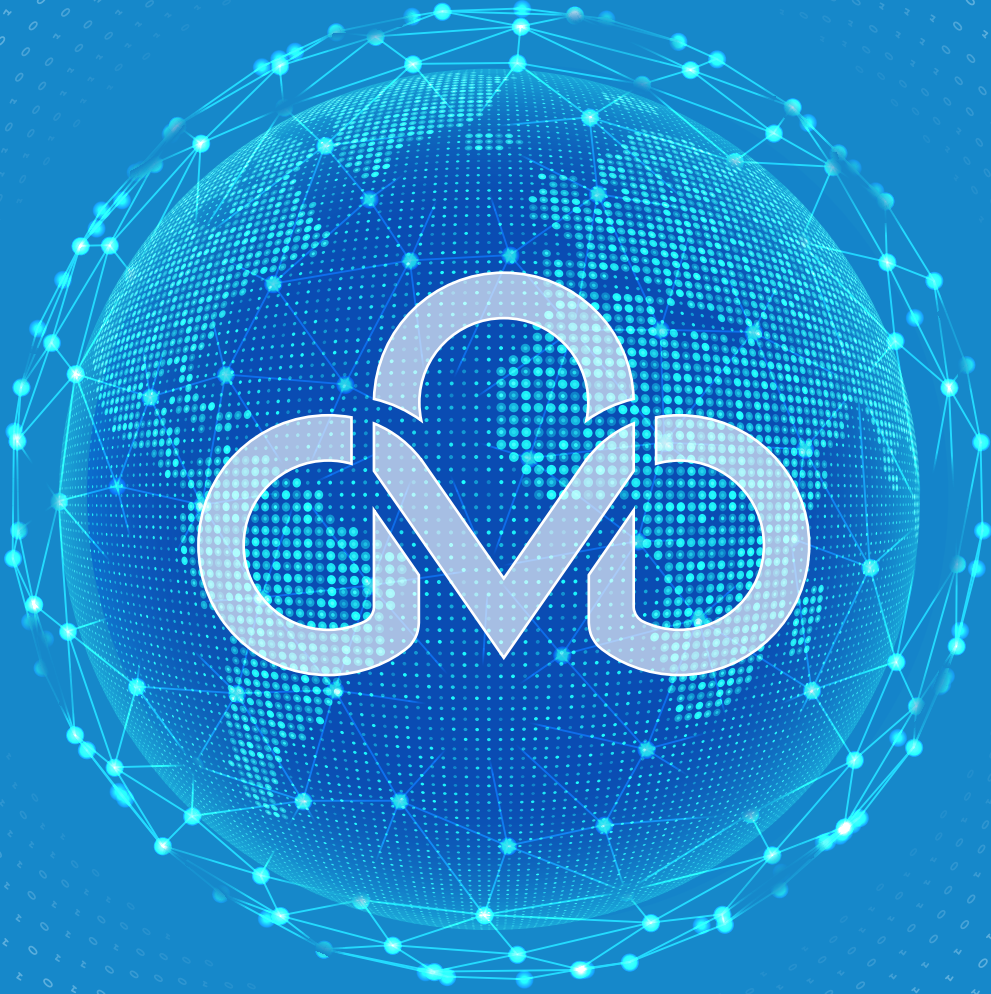
- Chuyển đổi số
  - Tích hợp hệ thống
  - Tư vấn & Triển khai
  - Dịch vụ IT
  - Sản xuất
  - Nhà máy thông minh
- SAP/ CRM



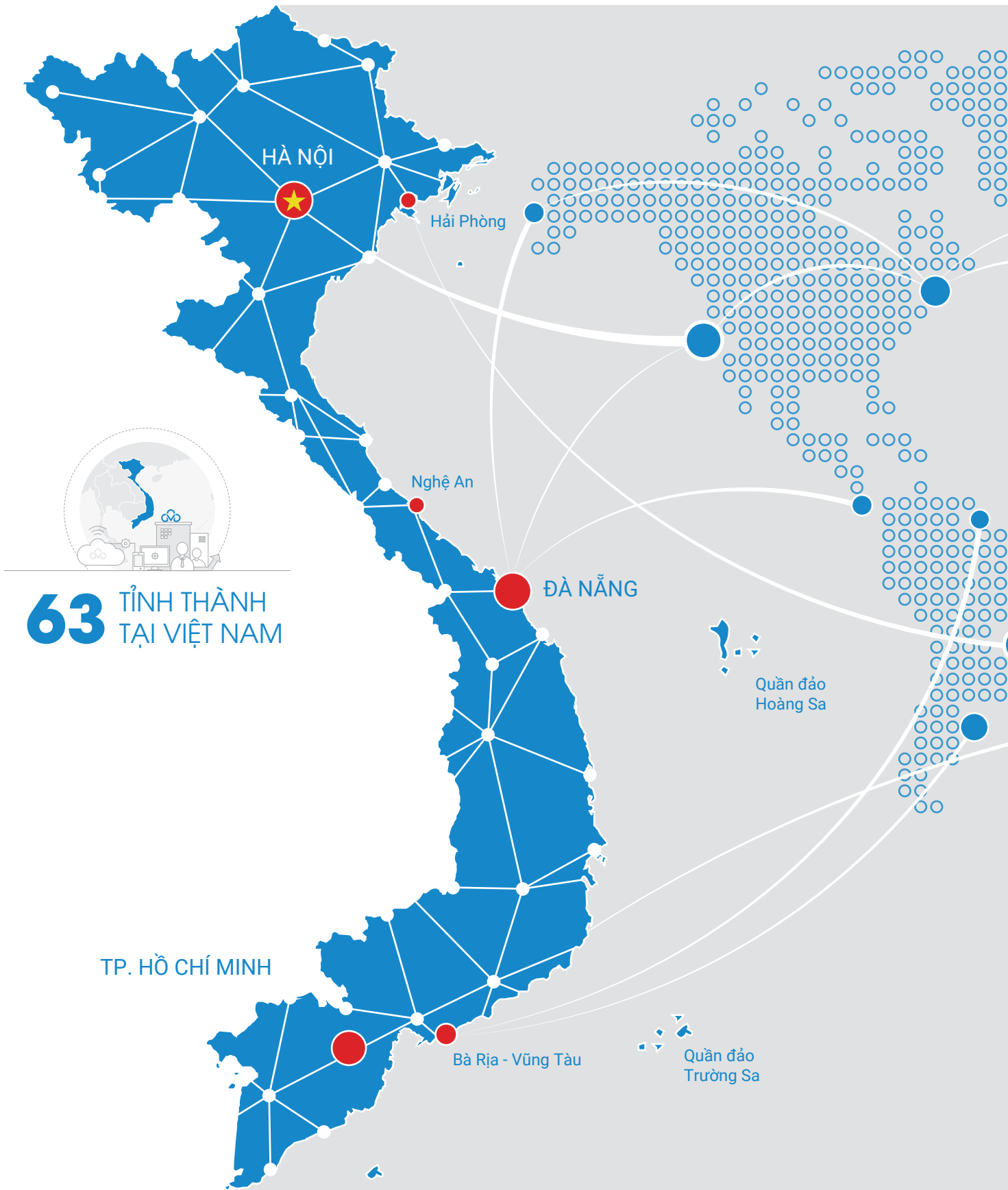
### KHỐI NGHIÊN CỨU & GIÁO DỤC

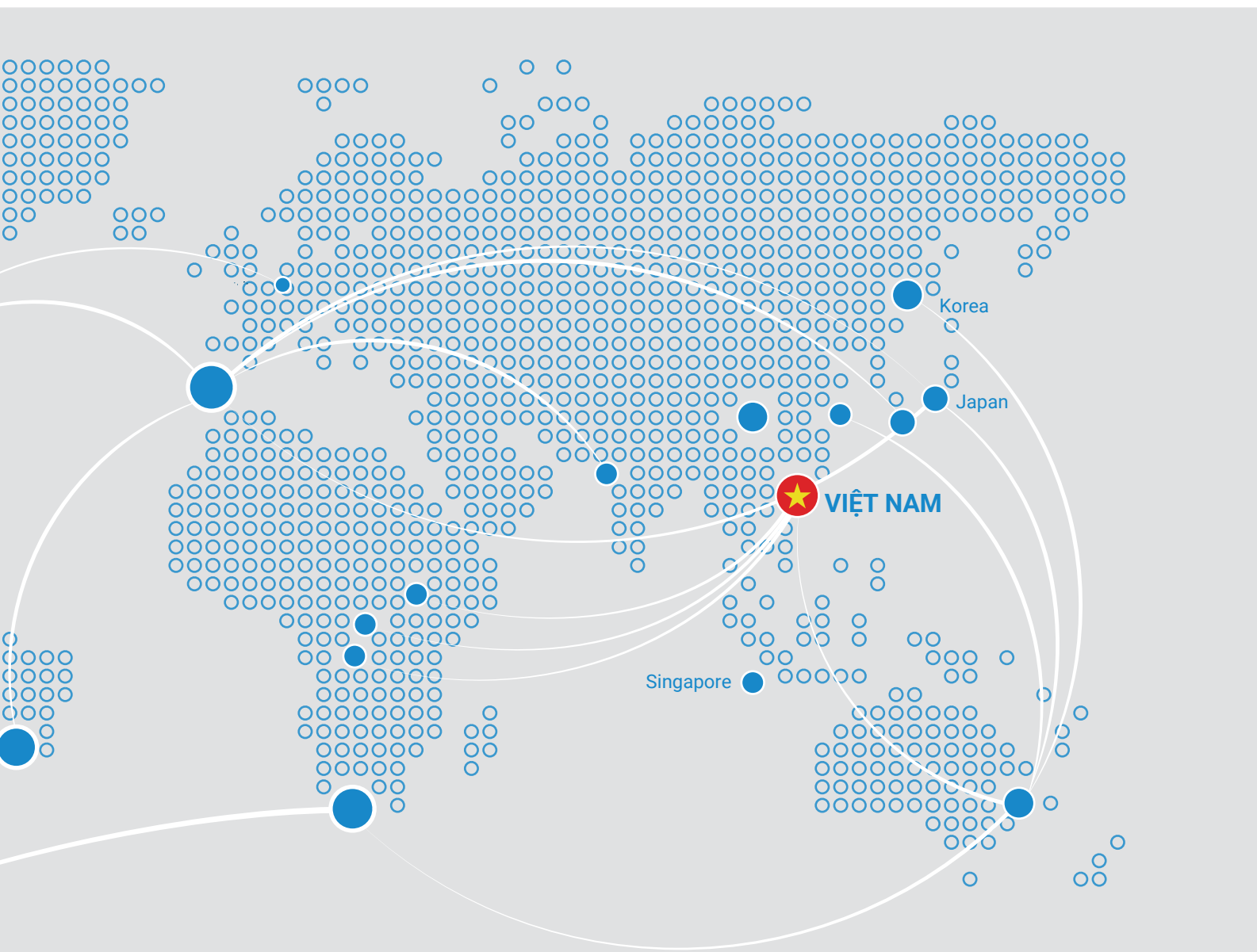


- IoT/ Smart devices - Big Data - AI - Social Data - Blockchain - Cyber Security
- Đào tạo cử nhân CNTT, Thiết kế đồ họa, Quản trị Kinh doanh, Ngôn ngữ Nhật, Hàn
- Đầu tư các dự án Công nghệ đột phá trong & ngoài CMC



## B. Mạng lưới kinh doanh tại Việt Nam và trên thế giới





MẠNG LƯỚI

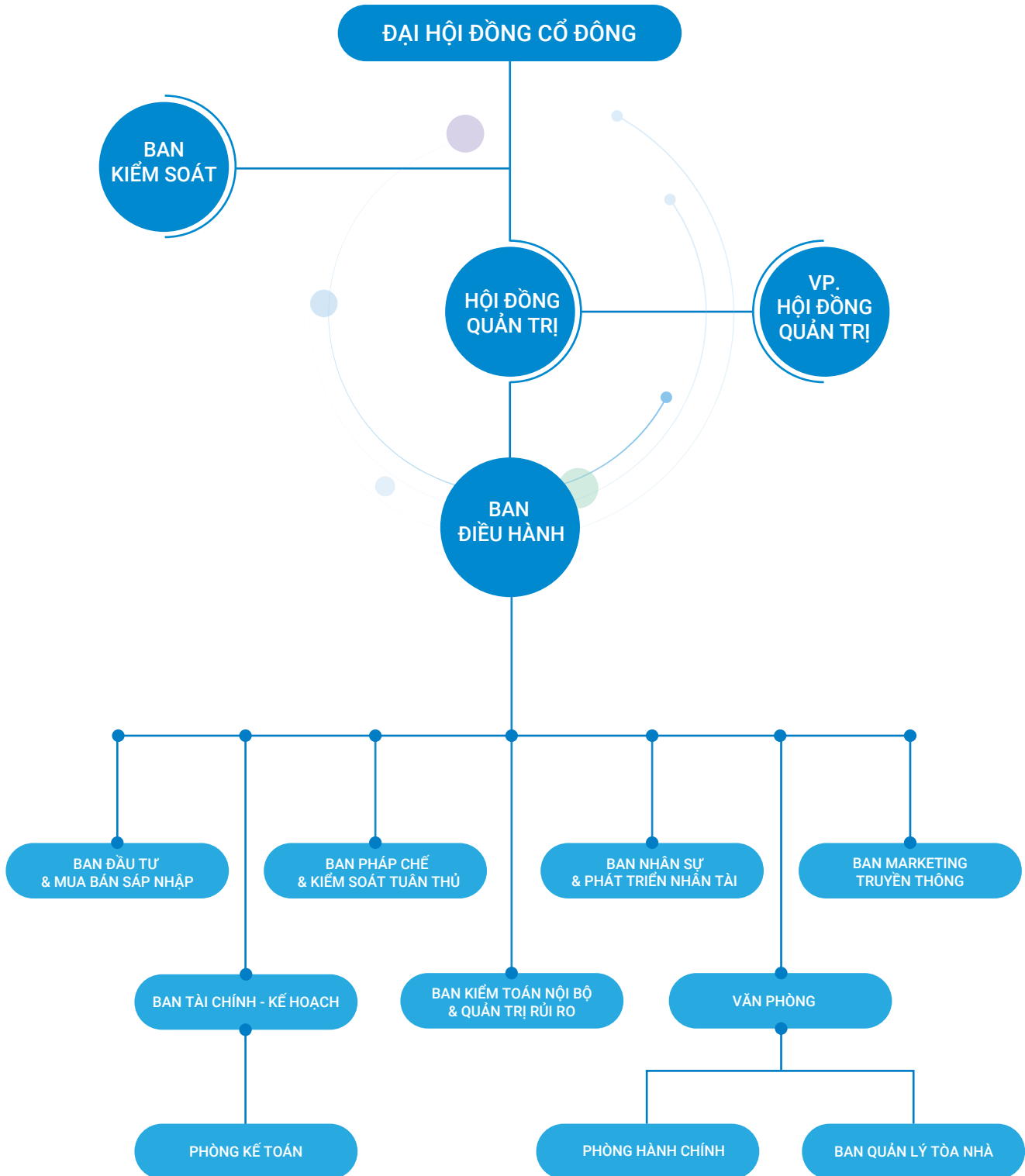


**30+** THỊ TRƯỜNG  
TRÊN TOÀN CẦU

- |           |           |        |             |                |         |
|-----------|-----------|--------|-------------|----------------|---------|
| Australia | China     | India  | Malaysia    | Switzerland    | Vietnam |
| Austria   | Denmark   | Italy  | Netherlands | Taiwan         | ...     |
| Belgium   | Finland   | Japan  | Nigeria     | Thailand       |         |
| Brunei    | France    | Korea  | Norway      | Turkey         |         |
| Cambodia  | Germany   | Kuwait | Russia      | United Kingdom |         |
| Canada    | Hong Kong | Laos   | Singapore   | United States  |         |

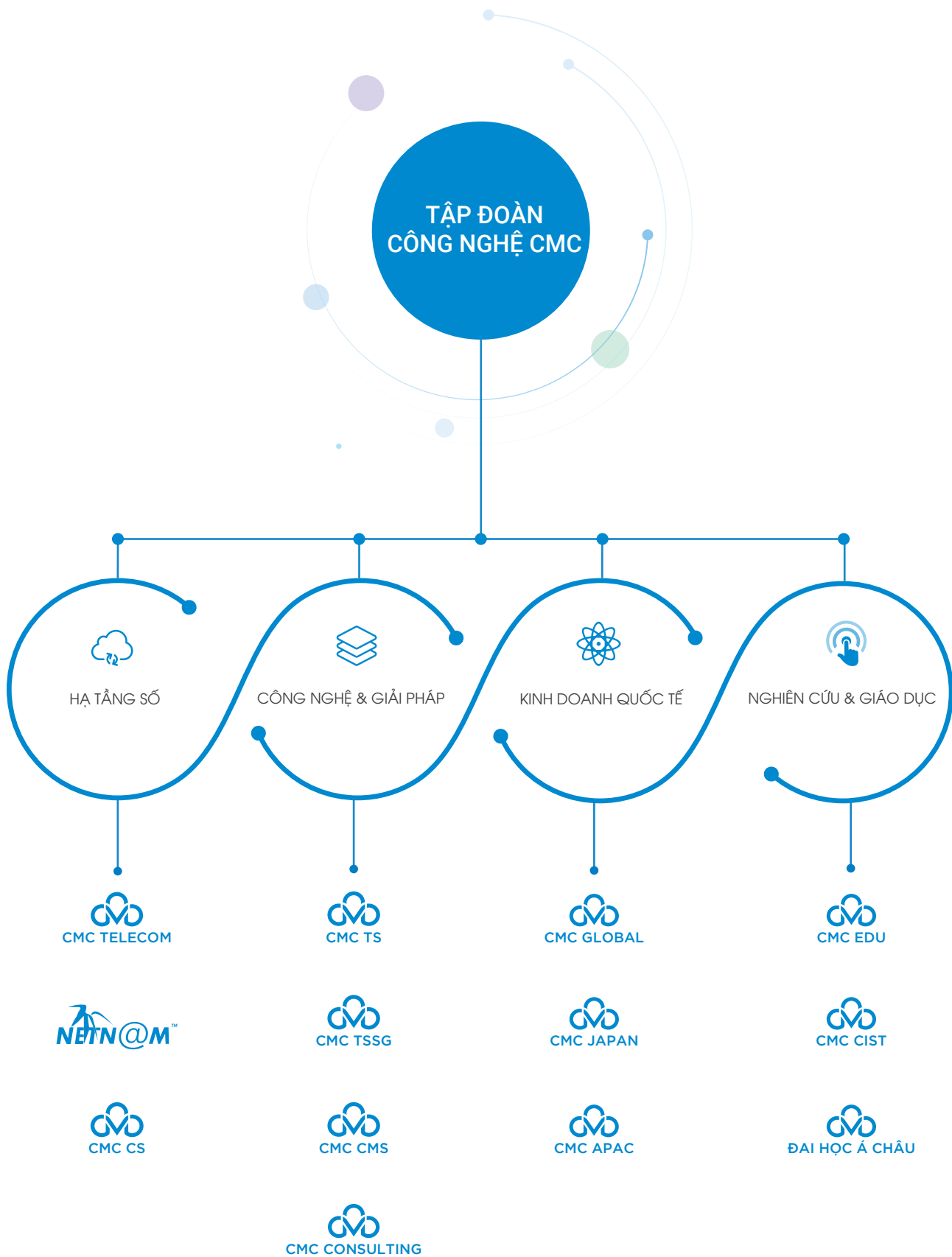
## A. Mô hình quản trị & bộ máy quản lý

Công ty Cổ phần Tập đoàn Công nghệ CMC hoạt động theo mô hình được quy định tại điểm a Khoản 1 Điều 137 Luật doanh nghiệp gồm: Đại hội đồng Cổ đông, Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát và Ban điều hành





## B. Mô hình quản trị & bộ máy quản lý



### C. Các công ty con, công ty liên kết

Danh sách các công ty thành viên, công ty liên doanh

ĐVT (Tỷ đồng)

Tên Công ty	Địa chỉ	Lĩnh vực hoạt động	Vốn điều lệ	Vốn góp của CMC	Tỷ lệ sở hữu của CMC
Công ty TNHH Tổng Công ty Công nghệ và Giải pháp CMC (CMC TS)	Tầng 14,16, CMC Tower, Duy Tân, Dịch Vọng Hậu, Cầu Giấy, Hà Nội	Giải pháp CNTT	270	270	100%
Công ty TNHH Công nghệ và Giải pháp CMC Sài Gòn (CMC TSSG)	Tòa A- Lô Vb.27-28-29, đường số 19, KCX Tân Thuận, P. Tân Thuận Đông, Q.7, Tp.Hồ Chí Minh	Giải pháp CNTT	90	CMC TS sở hữu 90 tỷ	100%
Công ty TNHH An ninh An toàn Thông tin CMC (CMC CS)	Tầng 15, CMC Tower, phố Duy Tân, Dịch Vọng Hậu, Cầu Giấy, Hà Nội	Dịch vụ phần mềm	40	CMC TS sở hữu 40 tỷ	100%
Công ty TNHH Sản xuất và Dịch vụ CMC (CMS)	Tầng 12, CMC Tower, Duy Tân, Dịch Vọng Hậu, Cầu Giấy, Hà Nội	Thương mại & phân phối sản phẩm ICT	50	50	100%
Công ty TNHH CMC Global (CMC Global)	Tầng 7 – 10, CMC Tower, Duy Tân, Dịch Vọng Hậu, Cầu Giấy, Hà Nội	Xuất bản phần mềm	130	130	100%
Công ty TNHH CMC Châu Á Thái Bình Dương (CMC APAC)	Singapore	Dịch vụ phần mềm	300.000 SGD	CMC Global sở hữu 300.000 SGD	100%
Công ty Cổ phần CMC Japan (CMC Japan)	Yokohama, tỉnh Kanagawa, Nhật Bản	Dịch vụ phần mềm	87.731.000 JPY	CMC Global sở hữu 87.731.000 JPY	100%
Công ty Cổ phần Hạ tầng Viễn thông CMC (CMC Telecom)	Tầng 2, 3, 4, 11, 12, CMC Tower, Duy Tân, Dịch Vọng Hậu, Cầu Giấy, Hà Nội	Viễn thông - Internet	755,72	412,85	54,63%
Công ty Cổ phần CMC Consulting (CMC Consulting)	Tầng 8, CMC Tower, Duy Tân, Dịch Vọng Hậu, Cầu Giấy, Hà Nội	Dịch vụ phần mềm	20	10,20	51%
Công ty Cổ phần NetNam (NetNam)	Số 18, Hoàng Quốc Việt, Cầu Giấy, Hà Nội	Viễn thông - Internet	50	20,57	41,14%
Viện Nghiên cứu và Ứng dụng Công nghệ CMC (CMC CIST)	Tầng 4, CMC Tower, Duy Tân, Dịch Vọng Hậu, Cầu Giấy, Hà Nội	CNTT & Viễn thông (ICT)	5	5	100%
Công ty TNHH CMC Đà Nẵng (CMC DANANG CO., LTD)	Tầng 6, Tòa nhà Thành Lợi II, số 11 Lê Đình Lý, P. Vĩnh Trung, Q. Thanh Khê, Tp. Đà Nẵng	Xuất bản phần mềm	100	100	100%
Công ty TNHH CMC Education (CMC Edu)	Tầng 11, CMC Tower, Duy Tân, Dịch Vọng Hậu, Cầu Giấy, Hà Nội	Giáo dục	250	250	100%
Công ty CP Đầu tư Đại học CMC (CMC Uni)	Tầng 11, CMC Tower, Duy Tân, Dịch Vọng Hậu, Cầu Giấy, Hà Nội	Giáo dục	50,1	CMC Edu sở hữu 36,3 tỷ	72,53%
Trường Đại học Mỹ thuật Công nghiệp Á châu	Tầng 11, CMC Tower, Duy Tân, Dịch Vọng Hậu, Cầu Giấy, Hà Nội	Giáo dục	43	39,1	91%

## C. Định hướng phát triển



## b) Các mục tiêu chủ yếu của Công ty

### Mục tiêu, vị thế Tập đoàn:

- ∞ Trở thành Tập đoàn Số toàn cầu, đẳng cấp quốc tế.
- ∞ Tập trung phát triển kinh doanh ở bốn lĩnh vực: Hạ tầng Số; Giải pháp Công nghệ; Kinh doanh Quốc tế; và Nghiên cứu & Giáo dục.
- ∞ Tăng cường triển khai hoạt động trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo với mục tiêu xây dựng Trường Đại học Á Châu phát triển theo định hướng Đại học thông minh, đổi mới sáng tạo.
- ∞ Đầu tư và phát triển năng lực chuyển đổi số bao gồm: Hạ tầng số, Giải pháp số và Dịch vụ số. Xây dựng hệ sinh thái COPE2N.
- ∞ Tập trung các thị trường chiến lược: Tài chính ngân hàng, Doanh nghiệp, Chính phủ và Thị trường Quốc tế. Hướng tới mục tiêu doanh thu 1 tỷ USD với tốc độ tăng trưởng doanh thu bình quân trên 25%/năm; Quy mô 10.000 nhân sự.



# BIG MOVES của các Khối

## Mục tiêu chiến lược các lĩnh vực kinh doanh cốt lõi

### Khối Hạ tầng Số

- Số 1 Dịch vụ Cloud
- Trở thành Nhà cung cấp dịch vụ CSP đa kênh hàng đầu cho các doanh nghiệp SME
- Dẫn đầu thị trường Data Center tại Việt Nam về cung cấp dịch vụ cho khách hàng lớn với chất lượng cao và trung lập
- Số 1 Nhà cung cấp dịch vụ An ninh An toàn thông tin

### Khối Công nghệ & Giải pháp

- Nhà cung cấp dịch vụ DC/CX (front-end)
- Nhà cung cấp Cloud MSP uy tín
- Nhà cung cấp dịch vụ hiện đại hóa hệ thống Legacy uy tín
- Đối tác tư vấn và triển khai ERP hàng đầu tại Việt Nam

### Khối Kinh doanh Quốc tế:

- Nhà cung cấp Cloud MSP hàng đầu khu vực
- Nhà cung cấp GDC uy tín tại Nhật Bản, Hàn Quốc
- Mở rộng thị trường ngoài châu Á: Hoa Kỳ, Châu Âu

### Khối Nghiên cứu và Giáo dục

- Giai đoạn 2022 - 2032: Trường Đại học Á Châu phát triển theo định hướng Đại học thông minh, đổi mới sáng tạo.
- Sau năm 2032: Trường Đại học Á Châu phát triển theo định hướng Đại học nghiên cứu (Research university).
- Cỡ trung về quy mô, từ 20 đến 30 nghìn sinh viên vào năm 2039
- Quý Sáng tạo CMC đặt mục tiêu trở thành Top 3 Quý Công nghệ dẫn đầu về đầu tư Startup.
- Top 1 đơn vị Nghiên cứu tại Việt Nam trong chuyển đổi số & công nghệ cao

## b) Chiến lược phát triển trung và dài hạn

Trong khuôn khổ chiến lược mới, CMC có khát vọng trở thành nhà cung cấp dịch vụ khách hàng doanh nghiệp ở mảng công nghệ thông tin số hàng đầu châu Á – Thái Bình Dương trong bốn trụ cột: Hạ tầng số, Công nghệ & Giải pháp, Kinh doanh Quốc tế, Nghiên cứu & Giáo dục.

CMC đạt mục tiêu doanh thu 1 tỷ USD vào năm 2025, tăng trưởng trên 25%/năm. Tập đoàn hiện có 20 sáng kiến, chiến lược tại các thị trường trong nước và nước ngoài.

Để đạt được các mục tiêu trên, Tập đoàn CMC đã có kế hoạch hành động rõ ràng, tăng cường công cụ và quản trị, cải thiện hiệu quả và nâng cao năng lực của lực lượng bán hàng để xây dựng bộ máy phát triển kỹ năng và tìm nguồn nhân tài hiệu quả.

## c) Các mục tiêu phát triển bền vững

Dựa trên các chiến lược kinh doanh, Tập đoàn CMC xây dựng mục tiêu phát triển bền vững dựa trên ba yếu tố: Phát triển Kinh tế; Hỗ trợ cộng đồng và Bảo vệ môi trường.

Trong bối cảnh hậu Covid, tình hình kinh tế chung bị ảnh hưởng, CMC sẽ nâng cao năng lực nghiên cứu & phát triển công nghệ để chung tay phát triển các giải pháp số hóa, hỗ trợ cho doanh nghiệp chuyển đổi số, phục vụ đời sống cộng đồng. Tập đoàn cũng nỗ lực đảm bảo sức khỏe, đời sống cho CBNV bằng các hoạt động như: tạo ra môi trường làm việc an toàn, CBNV được đảm bảo thu nhập, khám sức khỏe thường xuyên, tiêm vaccine phòng chống Covid. CMC cũng sẽ tích cực thực hiện các hoạt động thiện nguyện, đóng góp vật chất cùng cả nước đẩy lùi dịch bệnh. Bên cạnh đó, hoạt động hỗ trợ giáo dục vùng sâu vùng xa, đóng góp cho trẻ em khuyết tật có cuộc sống tốt đẹp hơn vẫn được CMC thực hiện trong dài hạn.

Nhiệt huyết và niềm tin là những giá trị cốt lõi mà CMC đang có. CMC còn có một tài sản vô giá, đó chính là con người. Để vững bước ra biển lớn trong tương lai, Tập đoàn đã, đang và sẽ chú trọng đào tạo thế hệ tương lai, tài trợ cho các hoạt động ươm mầm tài năng để góp phần xây dựng thế hệ làm chủ công nghệ, khát khao quyết liệt trong việc đem những sản phẩm, dịch vụ, giải pháp thương hiệu Việt chất lượng ra thị trường quốc tế.



Trong năm 2021, Tập đoàn Công nghệ CMC tiếp tục hoàn thiện khung quản trị rủi ro với mục tiêu ngày một tiệm cận hơn với các thông lệ và chuẩn mực quốc tế ISO 31000. Công tác quản trị rủi ro (QTRR) tại Tập đoàn CMC được xây dựng và triển khai với các nguyên tắc và mục tiêu chính sau đây:

- ∞ Hỗ trợ Tập đoàn đạt được các mục tiêu và chiến lược kinh doanh thông qua việc thiết lập và áp dụng quy trình QTRR hiệu quả, kịp thời, đầy đủ và chính xác
- ∞ Đảm bảo hoạt động kinh doanh của Tập đoàn được thường xuyên, liên tục
- ∞ Phát triển bền vững thông qua việc nhận diện và đánh giá kịp thời giữa rủi ro và cơ hội, từ đó hạn chế các ảnh hưởng bất lợi và khai thác các cơ hội, là cơ sở thực hiện phân bổ nguồn lực hợp lý để theo đuổi các mục tiêu kinh doanh phù hợp với khẩu vị rủi ro của Tập đoàn.
- ∞ Tăng cường văn hóa quản trị rủi ro trên toàn Tập đoàn thông qua việc vận hành cơ cấu tổ chức QTRR với sự giám sát chặt chẽ của quản lý cấp cao và cơ chế phân cấp, phân quyền phù hợp với năng lực và chức năng, nhiệm vụ của các cá nhân, đơn vị liên quan.

Tại Tập đoàn CMC, QTRR là một phần không thể tách rời trong tất cả các hoạt động kinh doanh và hoạt động quản trị thường nhật của Tập đoàn. QTRR là một cấu phần quan trọng trong kiểm soát nội bộ và luôn phải gắn liền với mục tiêu và chiến lược của Tập đoàn, là một phần quan trọng trong quá trình đưa ra bất kỳ quyết định nào liên quan đến hoạt động của Tập đoàn.

### Quy trình Quản trị rủi ro

Quy trình QTRR tại Tập đoàn CMC được xây dựng bám sát theo các nguyên tắc và hướng dẫn tại ISO 31000 cũng như trên cơ sở tham khảo các thông lệ tốt và phù hợp. Quy trình QTRR được vận hành thống nhất trên toàn Tập đoàn với các bước chính:

1	Thiết lập bối cảnh	Xác định các yếu tố nội tại và yếu tố bên ngoài liên quan đến rủi ro có thể ảnh hưởng tới việc Tập đoàn đạt được các mục tiêu và chiến lược đã đề ra.
2	Nhận diện rủi ro	Sử dụng một hoặc kết hợp nhiều kỹ thuật định tính và/hoặc định lượng nhằm nhận diện nguồn gốc và nguyên nhân gây ra rủi ro, mô tả đầy đủ và toàn diện rủi ro cũng như đối tượng tác động bởi rủi ro đã nhận diện.
3	Phân tích và xác định mức độ rủi ro	Lựa chọn phương pháp thích hợp để đo lường rủi ro và xác định mức độ rủi ro thông qua Ma trận rủi ro (kết hợp giữa mức độ ảnh hưởng của rủi ro đến việc đạt được mục tiêu và khả năng xảy ra của rủi ro đó), đây là cơ sở quan trọng hỗ trợ Tập đoàn trong việc quyết định các kế hoạch xử lý rủi ro phù hợp.
4	Xử lý rủi ro	Tùy thuộc vào bản chất từng loại rủi ro cũng như đánh giá về nguồn lực và tính hiệu quả, xác định kế hoạch xử lý rủi ro phù hợp, từ đó triển khai nhằm giảm thiểu những tác động tiêu cực của rủi ro đồng thời đảm bảo nắm bắt cơ hội để đạt được các mục tiêu đã đề ra.
5	Theo dõi và rà soát	Theo dõi và rà soát định kỳ hoặc đột xuất nhằm đánh giá tính hiệu quả của việc nhận diện, đánh giá và triển khai kế hoạch xử lý rủi ro. Thực hiện các báo cáo định kỳ về hiện trạng của hồ sơ rủi ro và tình hình xử lý các rủi ro đến Ban lãnh đạo Tập đoàn.

## Hoạt động quản trị rủi ro trong năm 2021:

Trong bối cảnh năm 2021 với nhiều biến động của thị trường trong nước và thế giới, Tập đoàn CMC tiếp tục áp dụng linh hoạt và hiệu quả quy trình QTRR trên toàn hệ thống với mục tiêu tìm cơ trong nguy, chủ động xây dựng kế hoạch ứng phó với rủi ro trong nhiều kịch bản, kích hoạt kế hoạch tương ứng phù hợp với tình hình thực tế, đảm bảo hoàn thành các mục tiêu chiến lược của Tập đoàn.

### Các hoạt động QTRR nổi bật của Tập đoàn trong năm 2021 bao gồm:

- ☞ Rà soát và kiện toàn bộ máy QTRR, hệ thống văn bản về QTRR trên toàn Tập đoàn.
- ☞ Danh mục các rủi ro trọng yếu tại từng CTTV được thường xuyên cập nhật và rà soát. Các biện pháp phòng ngừa, khắc phục và xử lý rủi ro được theo dõi và báo cáo định kỳ.
- ☞ Theo dõi và đánh giá rủi ro thông qua hệ thống các chỉ số cảnh báo sớm rủi ro (KRIs), từ đó đưa ra các phương thức xử lý rủi ro phù hợp.
- ☞ Tổ chức các buổi đào tạo, trao đổi ngành dọc về QTRR cũng như tham vấn ý kiến chuyên gia thuộc các lĩnh vực chuyên môn khác nhau để cập nhật thông tin, chia sẻ kiến thức và kinh nghiệm, từ đó nâng cao chất lượng công tác QTRR trên toàn Tập đoàn.

## Quản trị các nhóm rủi ro chính năm 2021:

Nhóm	Rủi ro	Mô tả	Biện pháp kiểm soát
Rủi ro chiến lược	Rủi ro công nghệ	Rủi ro liên quan đến việc không bắt kịp xu hướng công nghệ mới	<ul style="list-style-type: none"> <li>☞ Định hướng chiến lược đẩy mạnh đầu tư vào các năng lực công nghệ phù hợp với xu hướng mới.</li> <li>☞ Đặc biệt chú trọng xây dựng cơ chế khuyến khích đầu tư cho các lĩnh vực công nghệ mới, đồng thời luôn đưa ra các định hướng công nghệ nền tảng để phát triển các sản phẩm và dịch vụ CNTT và viễn thông.</li> <li>☞ Xây dựng kế hoạch phát triển nhân sự, đặc biệt là nguồn lực nhân sự trong các lĩnh vực công nghệ giải pháp mới.</li> <li>☞ Tiến hành thường xuyên liên tục các khảo sát, nghiên cứu nhu cầu thị trường; tổ chức hội thảo, trao đổi, cập nhật kiến thức, xu hướng công nghệ mới.</li> <li>☞ Viện Nghiên cứu Ứng dụng Công nghệ CMC (CIST) tiếp tục nghiên cứu và triển khai ứng dụng vào sản xuất kinh doanh các công nghệ cao, công nghệ mới thuộc các lĩnh vực CNTT bao gồm Big Data, AI, IoT, ... và chuyển giao công nghệ cho các công ty thành viên trong Tập đoàn.</li> </ul>
	Rủi ro cạnh tranh	Rủi ro giảm lợi thế cạnh tranh trong thị trường mà mức độ cạnh tranh về cả số lượng lẫn chất lượng ngày càng gia tăng	<ul style="list-style-type: none"> <li>☞ Nâng cao năng lực cạnh tranh thông qua việc nâng cao chất lượng sản phẩm và dịch vụ, mở rộng hạ tầng và phát triển năng lực kỹ thuật, giải pháp đặc thù ngành góp phần tăng giá trị cho khách hàng.</li> <li>☞ Nâng cao năng lực cạnh tranh trong dài hạn bằng chiến lược đầu tư vào nguồn lực nhân sự, đưa mục tiêu phát triển và nâng cao chất lượng nhân sự trực tiếp vào KPI của các đơn vị.</li> <li>☞ Nâng cao chất lượng dịch vụ chăm sóc khách hàng, lấy "Hướng khách hàng" làm trọng tâm.</li> <li>☞ Thường xuyên rà soát, đánh giá và cải tiến mô hình kinh doanh, đẩy mạnh chuyển đổi số nội bộ, hoàn thiện và tối ưu hóa các quy trình vận hành để nâng cao hiệu suất và chất lượng hoạt động, từ đó tạo ra năng lực cạnh tranh xuất phát từ năng lực nội tại của Tập đoàn.</li> </ul>



Nhóm	Rủi ro	Mô tả	Biện pháp kiểm soát
<b>Rủi ro hoạt động</b>	Rủi ro dịch bệnh	Dịch bệnh Covid 19 ảnh hưởng đến các hoạt động sản xuất, kinh doanh của khách hàng, đối tác và các đơn vị trong Tập đoàn	<ul style="list-style-type: none"> <li>☞ Chủ động nhận diện và đánh giá ảnh hưởng, tác động của dịch bệnh đến các cơ hội kinh doanh, quá trình sản xuất cũng như quản lý khả năng thanh khoản, công nợ phải thu, hàng tồn kho, ... từ đó xây dựng kế hoạch hành động cụ thể cho nhiều kịch bản khác nhau, sẵn sàng kích hoạt kịch bản phù hợp với tình hình thực tế nhằm phòng ngừa và giảm thiểu ảnh hưởng của các rủi ro, đồng thời khai thác kịp thời các cơ hội, đảm bảo hiệu quả hoạt động của Tập đoàn.</li> <li>☞ Chủ động tìm hiểu, nắm bắt nhu cầu về các sản phẩm dịch vụ chuyển đổi số trong thời kỳ dịch bệnh, biến thách thức thành cơ hội.</li> <li>☞ Thường xuyên trao đổi để nắm rõ tình hình của khách hàng, kịp thời đưa ra các biện pháp hỗ trợ khách hàng trong thời kỳ dịch bệnh.</li> <li>☞ Chủ động đa dạng hóa nguồn cung, giảm thiểu sự phụ thuộc vào nguồn cung nước ngoài, tìm kiếm nguồn cung thay thế, từ đó giảm chi phí phát sinh do gián đoạn chuỗi cung ứng.</li> </ul>
	Rủi ro nhân sự	Rủi ro không đáp ứng đủ nhu cầu nhân lực, không đảm bảo nhân sự chất lượng và ổn định trong khi không ngừng bứt phá về mặt quy mô hoạt động	<ul style="list-style-type: none"> <li>☞ Xây dựng môi trường làm việc tốt, phát triển thương hiệu tuyển dụng để thu hút nguồn nhân lực.</li> <li>☞ Xây dựng lộ trình nghề nghiệp rõ ràng, đồng thời tổ chức các khóa đào tạo nhằm nâng cao kiến thức chuyên môn và kỹ năng mềm cho nhân viên và cán bộ lãnh đạo kế cận, xem đây vừa là yếu tố thu hút nhân sự, vừa là yếu tố giúp nâng cao chất lượng nhân sự.</li> <li>☞ Tiếp tục thực hiện chính sách đãi ngộ cạnh tranh và minh bạch dựa vào kết quả công việc.</li> <li>☞ Có tầm nhìn và kế hoạch dài hạn trong việc xây dựng đội ngũ nhân sự kế cận làm nòng cốt tương lai cho CMC</li> </ul>
	Rủi ro an ninh an toàn thông tin	Những rủi ro trong việc bị lộ, bị thay đổi, bị mất thông tin, rủi ro bị tấn công mạng, từ đó có thể gây ra ảnh hưởng đến hoạt động cũng như uy tín của Tập đoàn trên thị trường	<ul style="list-style-type: none"> <li>☞ Xác định việc đảm bảo bảo mật, an ninh, an toàn thông tin là ưu tiên hàng đầu trong hoạt động của doanh nghiệp.</li> <li>☞ Đầu tư nguồn lực, nâng cao năng lực của hệ thống thông tin trong các đơn vị của Tập đoàn, áp dụng triệt để các biện pháp chống thất thoát dữ liệu và an toàn hệ thống thông tin.</li> <li>☞ Gắn trách nhiệm an toàn thông tin với từng thành viên trong tổ chức, nhằm giảm thiểu tối đa vi phạm an toàn thông tin dẫn tới hậu quả nghiêm trọng.</li> <li>☞ Liên tục giám sát an toàn, an ninh mạng tự động qua Trung tâm điều hành an ninh mạng CMC (CMC NextGen SOC) - được tích hợp trí tuệ nhân tạo và công nghệ Automation.</li> <li>☞ Thực hiện các hoạt động rà soát, giám sát, kiểm soát nội bộ, hoàn thiện hệ thống quy định, quy trình về quản trị an ninh thông tin trong Tập đoàn</li> </ul>

Nhóm	Rủi ro	Mô tả	Biện pháp kiểm soát
<b>Rủi ro tuân thủ</b>	Rủi ro tuân thủ	Rủi ro liên quan tới việc không tuân thủ quy định, pháp luật ở các nước mà Tập đoàn có hoạt động kinh doanh, từ đó có thể gây ra ảnh hưởng đến uy tín của Tập đoàn, đặc biệt khi quy mô hoạt động ngày càng lớn, không chỉ ở phạm vi Việt Nam	<ul style="list-style-type: none"> <li>☞ Chủ động nghiên cứu, cập nhật quy trình, chính sách, luật pháp có liên quan của thị trường trong nước và các thị trường nước ngoài, đồng thời thường xuyên cập nhật các quy định, quy trình nội bộ tương ứng.</li> <li>☞ Nâng cao nhận thức, ý thức tuân thủ của từng CBNV trong Tập đoàn, không chỉ tại Việt Nam mà cả ở các thị trường sở tại.</li> <li>☞ Nâng cao nhận thức, cũng như năng lực quản trị rủi ro pháp lý, năng lực chuyên môn nghiệp vụ của Khối Pháp chế và Kiểm soát tuân thủ, Kiểm toán nội bộ để kịp thời phát hiện sai phạm, tăng cường các chốt kiểm soát.</li> <li>☞ Sử dụng đơn vị tư vấn luật trong nước và quốc tế trong trường hợp cần thiết để hỗ trợ CMC trong các việc tuân thủ luật pháp của nước sở tại.</li> </ul>
<b>Rủi ro tài chính</b>	Rủi ro thanh khoản	Rủi ro không có khả năng thực hiện các nghĩa vụ trả nợ khi đến hạn, đặc biệt trong bối cảnh bị ảnh hưởng bởi dịch bệnh	<ul style="list-style-type: none"> <li>☞ Chủ động theo dõi và xây dựng kế hoạch thanh toán cho đối tác và các nhà cung cấp, từ đó xây dựng kế hoạch dòng tiền cũng như các phương án huy động vốn đảm bảo hiệu quả chi phí sử dụng vốn.</li> <li>☞ Tăng cường hiệu quả công tác quản trị dự án, đảm bảo các dòng tiền vào đúng kế hoạch từ đó giảm áp lực lên khả năng thanh toán của các đơn vị trong Tập đoàn.</li> <li>☞ Thực hiện đánh giá và dự báo dòng tiền để lường trước các rủi ro về khả năng thanh khoản trong tương lai</li> </ul>

## Định hướng hoạt động quản trị rủi ro trong năm 2022

☞ Tiếp tục kiện toàn và liên tục cải tiến khung quản trị rủi ro hiệu quả và áp dụng thống nhất trên toàn Tập đoàn, bám sát với thông lệ và khuyến nghị của ISO, COSO, ...

☞ Tăng cường công tác phối hợp giữa các đơn vị trong Tập đoàn nhằm đảm bảo rủi ro được nhận diện, đánh giá, theo dõi và giám sát ở nhiều phạm vi và cấp độ (theo từng hoạt động kinh doanh, sản phẩm, đơn vị, đến cấp toàn Tập đoàn).

☞ Đẩy mạnh việc tích hợp hoạt động QTRR trong xây dựng chiến lược, quản trị dự án, đầu tư, và các hoạt động sản xuất kinh doanh.

☞ Tiếp tục đẩy mạnh các hoạt động truyền thông, đào tạo nội bộ, nâng cao năng lực QTRR của từng cá nhân, đơn vị trong Tập đoàn, từ đó nâng cao văn hóa QTRR trên toàn Tập đoàn.



# SPEED UP

## II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM



Năm 2021, sự bùng phát mạnh của làn sóng Covid-19 lần thứ tư cùng với các đợt phong tỏa nghiêm ngặt, giãn cách kéo dài (đặc biệt là quý III/2021) trên toàn quốc đã gây ảnh hưởng nặng nề tới toàn bộ nền kinh tế đặc biệt là người dân và các doanh nghiệp. Song, trước những khó khăn thách thức, Công ty Cổ phần Tập đoàn Công nghệ CMC (CMC) vẫn đạt được những thành tựu đáng ghi nhận. Doanh thu hợp nhất của CMC đạt 6.909 tỷ, tăng trưởng 22% so với cùng kỳ; Lợi nhuận trước thuế đạt 432 tỷ, tăng trưởng 29% cùng kỳ, đạt 113% kế hoạch.

Năm tài chính 2021, CMC khẳng định được vị thế dẫn dắt chuyển đổi số và đổi mới sáng tạo trên thị trường trong và ngoài nước thông qua các hoạt động kinh doanh chủ lực ở ba khối: Dịch vụ Viễn thông; Công nghệ & Giải pháp; Kinh doanh Quốc tế. CMC luôn coi sứ mệnh của mình là tạo dựng ra những hạ tầng nền tảng, dịch vụ, giải pháp số giúp các doanh nghiệp khác khai thác được sức mạnh của nền kinh tế số để tạo ra sự thành công của chính doanh nghiệp.

### Khối Công nghệ & Giải pháp

**Kết quả kinh doanh toàn khối:** Doanh thu khối Công nghệ & Giải Pháp lũy kế cả năm 2021 tăng trưởng 16% so với cùng kỳ.

**Thị trường:** Trong năm 2021, bên cạnh việc duy trì phát triển kinh doanh tại các thị trường quan trọng bao gồm: Chính phủ, Tài chính – Ngân hàng, Doanh nghiệp lớn, Doanh nghiệp vừa và nhỏ, Khối tập trung xây dựng các giải pháp công nghệ thông tin theo Ngành đặc thù như Bất động sản, Sản xuất, Giáo dục, Y tế... để tiếp cận và cung cấp dịch vụ tư vấn tổng thể cho nhiều đối tượng khách hàng. Khối cũng giữ vững danh vị đối tác cao cấp nhất với 16 đối tác công nghệ hàng đầu thế giới và mở rộng, phát triển quan hệ với trên 40 hãng công nghệ trong nhiều lĩnh vực.

#### Giải pháp công nghệ và dịch vụ:

- Hoàn thiện việc xây dựng phương pháp tiếp cận, cách thức triển khai dự án tư vấn chiến lược chuyển đổi số đa ngành. Năm 2021, Khối đã đồng hành tư vấn chiến lược chuyển đổi số cùng hơn 20 khách hàng trong các lĩnh vực tài chính, chứng khoán, bảo hiểm, bất động sản và các tỉnh/thành phố trên cả nước.
- Tiếp tục là nhà cung cấp hàng đầu về dịch vụ cloud và an ninh an toàn thông tin. Tự hào được vinh danh là Top 10 Nhà cung cấp giải pháp Microsoft Khu vực Châu Á - Thái Bình Dương 2021, Top 10 Doanh nghiệp tư vấn và cung cấp dịch vụ điện toán đám mây hàng đầu tại Châu Á – Thái Bình Dương, Lãnh đạo Chiến lược cạnh tranh ngành Dịch vụ Quản lý an ninh an toàn thông tin Việt Nam năm 2021.
- Từng bước hoàn thành xây dựng và phát triển các giải pháp ngành: Digital Banking, Smart City, Cloud cho sản xuất...
- Kiện toàn năng lực về chứng chỉ, năng lực quốc tế với các chứng chỉ nghề và các chứng nhận chất lượng tổ chức.

#### Nhân sự:

Nhân sự toàn khối tăng trưởng 20%, đạt mốc hơn 1.000 nhân sự tại cuối năm 2021. Bên cạnh đó, triển khai các nhiệm vụ trọng tâm về nhân sự và văn hóa doanh nghiệp theo chiến lược mục tiêu đã đề ra.

### Khối Kinh doanh Quốc tế

**Kết quả kinh doanh toàn khối:** Doanh thu lũy kế năm 2021 khối Kinh doanh Quốc tế tăng 116% so với cùng kỳ và đạt 129% kế hoạch đề ra. Lợi nhuận trước thuế tăng trưởng 634% và đạt 207% kế hoạch. Kết quả thực hiện các mục tiêu chiến lược (Big Moves) đều vượt kế hoạch đề ra với tỷ lệ lớn.

#### Thị trường:

Tăng trưởng của khối đến từ nhu cầu cho thị trường IT Outsourcing tăng cao, Khối Kinh doanh quốc tế phát triển hoạt động tại nhiều thị trường hơn trong năm 2021 (như thị trường APAC và EU), nhu cầu thị trường có xu hướng dịch chuyển từ Ấn Độ sang các nước như Việt Nam, Trung Quốc.

#### Giải pháp công nghệ và dịch vụ:

- Có năng lực tổ chức triển khai các dự án chuyển đổi số lớn và toàn diện cho các đối tác là các Tập đoàn với quy mô lớn, đồng thời mở rộng thêm các sản phẩm dịch vụ đa lĩnh vực, toàn diện.
- Xây dựng năng lực cung cấp dịch vụ ITO, chuyển đổi số chuyên nghiệp theo tiêu chuẩn quốc tế và cạnh tranh toàn cầu. Tập đoàn Công nghệ CMC cũng đầu tư năng lực công nghệ mới cloud MSP, Low code, RPA, Blockchain, Data & Analytics, IOT.

#### Nhân sự:

Nguồn nhân lực năm 2021 đạt tốc độ tăng trưởng 140%, đạt mốc hơn 2.200 nhân sự toàn khối.

## Khối Dịch vụ Viễn thông

**Kết quả kinh doanh toàn khối:** Doanh thu thuần năm 2021 toàn khối Dịch vụ viễn thông đạt 2.303,3 tỷ, tăng trưởng 13% so với 2020. Các dịch vụ cốt lõi đều tăng trưởng tốt như Data, Data Center và Voices. EBT cả khối tăng trưởng 14% so với cùng kỳ và đạt xấp xỉ từ 114% so với kế hoạch của cả năm 2021. Đặc biệt là dịch vụ CMCloud đã có mức tăng trưởng ấn tượng 104% và đang là đơn vị dẫn đầu thị trường về dịch vụ này.

**Thị trường:** Khắc phục những khó khăn trong đại dịch, CMC vẫn duy trì được quan hệ và tăng trưởng ở các thị trường chiến lược như: Thị trường tài chính ngân hàng doanh thu tăng trưởng 23,8%; Khách hàng quốc tế doanh thu tăng trưởng 34,8%; Các doanh nghiệp trong nước doanh thu tăng trưởng trên 20%.

### **Giải pháp công nghệ và dịch vụ:**

- Hoàn thiện Trung tâm dữ liệu CMC Tân Thuận đạt tiêu chuẩn quốc tế Tier 3 an toàn và hiện đại nhất Việt nam tại Hồ Chí Minh quy mô 1,200 racks (Bắt đầu khai thác từ 05/2022), mở rộng Trung tâm dữ liệu tại CMC Tower và SHTP.
- Xây dựng và hoàn thiện hệ sinh thái mở cho tổ chức Doanh nghiệp C.Ope2N (<https://copen.vn/>);
- Xây dựng và khai thác thêm nhiều dịch vụ mới: CMC DDOS; CMC SDWAN. Phát triển thêm nhiều dịch vụ Cloud CMC: CMC Cloud Camera; CMC Cold Storage; CMC Daas; CMC Baas ....

### **Nhân sự:**

Tính đến cuối tháng 3/2022, tổng số nhân sự toàn khối Viễn thông là hơn 1000 người, tăng 11% so với năm trước do cung cấp nguồn nhân lực cho dự án Managed service GDC của Samsung SDS.

## DANH SÁCH BAN ĐIỀU HÀNH

Ông **NGUYỄN TRUNG CHÍNH**

Chủ tịch HĐQT/ Chủ tịch Điều hành Tập đoàn

- 1987 ○ Kỹ sư Đại học Bách Khoa
- 1993 ○ Tổng Giám đốc CMC Corp
- 2000 ○ Bằng khen Thủ tướng chính phủ & Doanh nhân Sao đỏ tiêu biểu
- 2004 ○ Huân chương Lao động hạng Ba
- 2008 ○ Doanh nhân Việt Nam tiêu biểu
- 2015 ○ Top 10 Doanh nhân xuất sắc
- 2016 ○ Chủ tịch HĐQT Tập đoàn
- 2017 ○ Top 10 Nhân vật có ảnh hưởng nhất đến Internet Việt Nam trong 10 năm (2007 – 2017)
- 2019 ○ Thành viên Tổ công tác giúp việc cho Chủ tịch Ủy ban Quốc gia về Chính phủ điện tử
- 2020 ○ Chủ tịch điều hành, Chủ tịch HĐQT CMC Corp

Ông **HỒ THANH TÙNG**

Tổng Giám đốc Tập đoàn

- 1994 ○ Cử nhân Đại học Tổng Hợp Moldova, ngành Toán ứng dụng
- 2002 ○ Thạc sĩ quản trị kinh doanh, Washington State University, Hoa Kỳ
- 2003 ○ Tổng Giám đốc Orade tại khu vực Đông Dương & Myanmar trong 15 năm
- 2017 ○ Phó tổng Giám đốc CMC Corp
- 2019 ○ Tổng Giám đốc CMC TS
- 2020 ○ Chủ tịch CMC TSSG, Phó Chủ tịch điều hành cấp cao Tập đoàn, Quyền Tổng Giám đốc CMC Corp
- 2021 ○ Tổng Giám đốc CMC Corp



Ông **NGÔ TRỌNG HIẾU**  
Phó Chủ tịch Điều hành

Ông **LÊ THANH SƠN**  
Giám đốc Tài chính/  
Phó Chủ tịch cấp cao

Ông **NGUYỄN PHƯỚC HẢI**  
Giám đốc Quản trị/  
Phó Chủ tịch cấp cao

- 2001 ○ Kỹ sư Đại học Bách Khoa
- 2003 ○ Phó Giám đốc TTĐH toàn quốc - Viettel Telecom
- 2006 ○ Phó Giám đốc Kỹ Thuật Hà Nội Telecom
- 2008 ○ Giám Đốc Kỹ Thuật Công ty CP Viễn thông Đông Dương
- 2010 ○ Phó Tổng Giám đốc CMC Telecom
- 2015 ○ Tổng Giám đốc CMC Telecom
- 2020 ○ Phó Chủ tịch điều hành CMC Corp

- 2000 ○ Cử nhân kinh tế chuyên ngành kế toán kiểm toán năm 2000
- 2006 ○ Trưởng nhóm kiểm toán tại KPMG Việt Nam
- 2007 ○ Trưởng nhóm kiểm toán nội bộ tại Công ty HBL Việt Nam
- 2008 ○ Giám đốc Tài chính CMC Corp
- 2019 ○ Chứng chỉ CPA Australia
- 2020 ○ Phó Chủ tịch cấp cao CMC Corp

- 1991 ○ Kỹ sư Trường Bách Khoa Vinnytsia (Liên Xô cũ) chuyên ngành Vô tuyến điện
- 1999 ○ Tổng Giám đốc Công ty Máy tính CMS
- 2007 ○ 01 trong 13 cổ đông sáng lập thành viên HĐQT CMC Corp
- 2009 ○ Phó Tổng Giám đốc CMC Corp
- 2020 ○ Phó Chủ tịch cấp cao CMC Corp, Giám đốc quản trị CMC Corp Thành viên HĐQT CMC Corp



### Chính sách liên quan đến người lao động:

#### Số lượng lao động, mức lương trung bình đối với người lao động:

- ☞ Số lượng nhân sự: **4.654 người** (bao gồm Netnam)
- ☞ Thu nhập trung bình: **25 triệu đồng/tháng**

#### Chính sách lao động nhằm đảm bảo sức khỏe, an toàn và phúc lợi của người lao động:

- ☞ Nâng cao chính sách hỗ trợ CBNV trong thời điểm dịch bệnh Covid-19:
- ☞ Triển khai chế độ thời gian làm việc linh hoạt, tăng cường ứng dụng công nghệ hỗ trợ hoạt động làm việc từ xa;
- ☞ Thăm hỏi, hỗ trợ CBNV và người thân nhiễm bệnh: 1500 lượt hỗ trợ với tổng số tiền hỗ trợ gần 4 tỷ đồng;
- ☞ Hỗ trợ thuốc men, thiết bị y tế, nhu yếu phẩm cho CBNV và gia đình khi dịch Covid19 bùng phát mạnh tại TP.HCM, HN và các tỉnh thành;
- ☞ Điều phối tổ chức chiến dịch tiêm chủng vaccine phòng Covid19 tới toàn thể CBNV trong thời gian từ tháng 6/2021 đến tháng 1/2022 với gần 4000 lượt tiêm;
- ☞ Triển khai chính sách Bảo hiểm sức khỏe, kiểm tra sức khỏe định kỳ cho toàn thể CBNV toàn tập đoàn;
- ☞ Tối ưu hiệu quả chính sách phúc lợi, nâng cao sự hài lòng của CBNV thông qua các phúc lợi dịp lễ Tết, sinh nhật Tập đoàn/công ty, sinh nhật bản thân, nghỉ mát...;
- ☞ Môi trường làm việc: không gian làm việc sáng tạo, truyền cảm hứng, CBNV có cơ hội gắn kết, trải nghiệm thông qua các hoạt động thể thao, văn hóa nhân dịp lễ Tết và các ngày kỷ niệm;





☞ Tôn vinh khen thưởng gần 100 cá nhân và tập thể có đóng góp xuất sắc vào kết quả chung của công ty nhân dịp kỷ niệm 28 năm thành lập Tập đoàn;

☞ Tri ân 60 CBNV với giải thưởng “Cống hiến 10/15/20/25 năm vì sự nghiệp CMC”.

#### **Hoạt động đào tạo người lao động:**

☞ Số giờ đào tạo trung bình mỗi năm, theo nhân viên và theo phân loại nhân viên:

• Số giờ đào tạo trung bình: 5,45 giờ/người/năm (Tổng số giờ: 19.091 giờ học/năm. Trong đó có 6.123 giờ offline + 12.968 giờ học online)

☞ Các chương trình phát triển kỹ năng và học tập liên tục để hỗ trợ người lao động đảm bảo có việc làm và phát triển sự nghiệp:

- Chương trình Quản lý – Lãnh đạo: 3 khóa học kéo dài 6-9 tháng được tổ chức, với 87 học viên tham gia và hoàn thành.
- Chương trình Đào tạo định hướng cho nhân viên mới: 503 lượt học viên hoàn thành
- Chương trình Phát triển thói quen làm việc hiệu quả: 25 học viên hoàn thành chương trình bản quyền
- Chương trình phát triển năng lực cốt lõi – nâng cao hiệu suất làm việc C7+Habits: 5.211 lượt học viên hoàn thành chương trình
- Chương trình Atomic Learning – Phát triển và lan tỏa văn hóa học tập: 1.240 CBNV tham gia và hoàn thành chương trình
- Chương trình CMC Index – Đánh giá chỉ số Người CMC: 1.765 lượt CBNV tham dự
- Chương trình đào tạo kỹ năng mềm: 820 CBNV hoàn thành

### a) Các khoản đầu tư lớn:

#### Các sản phẩm, giải pháp công nghệ MADE BY CMC nhằm đến việc thúc đẩy chuyển đổi số quốc gia:

**C-Suite:** là Giải pháp hỗ trợ cho nhu cầu số hóa và tối ưu hóa quy trình vận hành của doanh nghiệp, C-Suite gồm 4 phần: C-Work; C-Work+, C-Sale, C-HRM. C-Suite hỗ trợ quản trị 360 dành cho doanh nghiệp vừa và nhỏ, được phát triển trên nền tảng điện toán đám mây theo mô hình SaaS. Doanh nghiệp được số hóa quy trình quản lý công việc, văn bản, đề xuất nhanh, chấm công, nghỉ phép, và lịch họp trên cùng một nền tảng. Trong năm 2022, các phần C-Work+ (quản trị văn phòng nâng cao), C-Sale (quản trị quy trình kinh doanh), và C-HRM (quản lý nhân sự) sẽ tiếp tục được phát triển, đảm bảo cho doanh nghiệp vận hành liên tục, nhanh chóng hiệu quả với mức chi phí hợp lý.

**CMC CA - RS - Chứng thực chữ ký số công cộng:** là sản phẩm đã được cung cấp trên thị trường, và hiện nay được đầu tư thêm chứng thực chữ ký số từ xa Remote – Signing (RS) trên nền tảng của dự án Chứng thực chữ ký số công cộng. Sản phẩm có thể được sử dụng linh hoạt cho doanh nghiệp và cá nhân. Điểm nổi bật của CMC CA là hạ tầng hệ thống CMC CA được thiết kế thành 2 hệ thống, được đặt tại 2 Trung tâm dữ liệu của CMC tại Hà Nội (hệ thống chính) và Thành phố Hồ Chí Minh (hệ thống dự phòng). Trong trường hợp xảy ra các sự cố tại hệ thống chính, hệ thống dự phòng sẽ được kích hoạt và hoạt động. Từ đó giúp toàn bộ hệ thống chứng thực số CMC CA được đảm bảo tính liên tục 24/7 mà không bị gián đoạn. Mỗi hệ thống đều được chia ra làm các vùng riêng biệt, nhằm tạo sự an toàn và bảo mật tối đa. Ngoài ra, CMC CA cũng đáp ứng được các tiêu chuẩn an toàn an ninh thông tin cho module mật mã FIPS PUB 140 - 2 Level 3, và tiêu chuẩn mật mã PKCS.

**Chữ ký từ xa – “Remote Signature”:** hay còn được gọi là chữ ký số điện tử đám mây (cloud-based digital signature) có ưu điểm là không cần sử dụng USB token hay SIM và bảo mật, là một thế hệ chữ ký số mới có thể hoạt động trên các thiết bị máy tính để bàn, thiết bị di động và web - và đáp ứng mức độ tuân thủ và đảm bảo cao nhất cho xác thực người ký. Mỗi đơn vị/cá nhân sử dụng chữ ký số sẽ được cấp một ID số dựa theo chứng thư số được xác thực bởi nhà cung cấp dịch vụ chữ ký số ủy thác TSP. Người ký sẽ xác thực mọi giao dịch ký liên quan đến khóa bí mật của mình bằng cách sử dụng ID và mã PIN cá nhân để xác minh danh tính thông qua thiết bị điện thoại/máy tính. Khi đó, ứng dụng chữ ký số sẽ tạo một thông báo xác minh quyền truy cập chữ ký số được liên kết mật mã với tài liệu được ký, ID của người ký và mã PIN. Thông báo xác minh quyền truy cập này sẽ được ký bằng khóa bí mật lưu trữ trong một con chip chống giả mạo của nhà cung cấp dịch vụ TSP.

Một khi nền tảng tạo chữ ký số và lưu khóa bảo mật sử dụng phần cứng của TSP đạt tiêu chuẩn của eIDAS thì chữ ký số sẽ được đảm bảo tính xác thực, toàn vẹn và chống chối bỏ. Nhờ vậy, người dùng chữ ký số từ xa có thể sử dụng thiết bị di động như một phương pháp xác thực tăng cường (SCA – Strong Customer Authentication) để yêu cầu ký số thông qua phần cứng mã hóa bảo mật của nhà cung cấp dịch vụ.

**eDocman:** Phần mềm Quản lý văn bản và điều hành (eDocman) là một trong những sản phẩm quan trọng của CMC. Sản phẩm đã được triển khai cho nhiều đơn vị, cơ quan trong khối Nhà nước như: Bộ Tài Chính, Tổng Cục thuế, UBCK, Cục Tần số... Kể từ khi đưa vào khai thác thương mại, sản phẩm được đánh giá là có giá trị sử dụng cao và đáp ứng được nhu cầu chuyển đổi số của khách hàng. CMC đã đầu tư cập nhật và nâng cấp sản phẩm để tạo trải nghiệm tốt nhất cho khách hàng.

Edocman Plus là một Platform tổng thể trên nền công nghệ Sharepoint tuân thủ chặt chẽ theo các chuẩn của Sharepoint và Microsoft. Với định hướng thiết kế như vậy cho phép phát triển và tích hợp nhiều phân hệ nghiệp vụ trên Sharepoint của doanh nghiệp, tổ chức.

**CIVAMS:** là giải pháp nhận diện khuôn mặt thông minh do Viện Nghiên cứu ứng dụng CMC (CIST) nghiên cứu và phát triển, với những tính năng vượt trội, đi đầu thị trường về độ nhạy và chính xác. CIVAMS hiện là sản phẩm dẫn đầu thị trường về mặt tốc độ, chỉ mất khoảng 200ms là có thể nhận diện chính xác được đối tượng, trong một khuôn hình có thể nhận diện được cùng lúc 8 người. Trong thời điểm dịch bệnh, chúng ta thường xuyên phải đeo khẩu trang, CIVAMS vẫn nhận diện được người dùng ngay cả khi không tháo khẩu trang. Thời gian xử lý cho 1 người là dưới 2 giây; Độ chính xác thực tế 99.96% cho tổng số gần 1000 cán bộ. CIVAMS có khả năng được ứng dụng để giảm thiểu lượng nhân viên bảo vệ giám sát; Tăng tốc độ vào/ra các luồng; Tiện lợi; CIVAMS đang tiếp tục được nghiên cứu và phát triển thêm các tính năng mới.

Về sản phẩm, dịch vụ, CMC tiếp tục đầu tư đa dạng hóa sản phẩm công nghệ MADE BY CMC để cung cấp ra thị trường: Chính phủ điện tử (giải pháp quản lý văn bản, quản lý đất đai,...), hóa đơn điện tử, nhà máy thông minh, trường học thông minh, ...

## Các dự án hạ tầng số:

### Dự án Không gian sáng tạo CMC (CCS) tại Tân Thuận – TP.HCM:

Đã thực hiện đầu tư khoảng 450 tỷ đồng. Dự án có địa điểm tại khu Chế xuất Tân Thuận, phường Tân Thuận Đông, quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh. Dự án đã hoàn thành các công đoạn quan trọng, chuẩn bị đi vào hoạt động, đây là Tổ hợp Trung tâm dữ liệu và văn phòng hiện đại.

Tại đây, Data Center tại CCS Tân Thuận được đầu tư với quy mô 1.200 tủ mạng (rack) đã được Uptime Institute đưa vào bản đồ DC đạt chuẩn quốc tế Tier III toàn cầu, và do công ty CMC Telecom trực tiếp vận hành.

Ngoài DC tại Tân Thuận, CMC Telecom đã đầu tư nâng cấp năng lực hạ tầng, cung cấp dịch vụ cho khách hàng tại Tp. Hồ Chí Minh (SHTP); mở rộng quy mô, công suất Data Center tại Hà Nội.



**CMC mở rộng sang mảng Giáo dục Đại học** thông qua việc đầu tư và trở thành nhà đầu tư chiến lược của Trường Đại học Mỹ thuật Công nghiệp Á Châu, với vốn đầu tư giai đoạn một là trên một ngàn tỷ đồng. Tập đoàn xác định rõ tầm nhìn và lộ trình phát triển cho Trường Đại học Mỹ thuật Công nghiệp Á Châu trở thành một đại học uy tín trên thế giới. Theo đó, Trường Đại học Mỹ thuật Công nghiệp Á Châu sẽ được nâng cấp toàn diện để trở thành đại học đa ngành với môi trường học thuật tiên tiến, trong đó tập trung vào những ngành công nghệ và kỹ thuật mũi nhọn. Dự án một mặt nhằm đào tạo nhân sự cho xã hội, một mặt được thực hiện để đáp ứng chính nhu cầu 10.000 nhân sự công nghệ trình độ cao của CMC đến 2025.



**Về hoạt động đầu tư vào các doanh nghiệp khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo:** năm 2021 là năm CMC tiếp tục đẩy mạnh hoạt động của Quỹ sáng tạo CMC (CMC Innovation Fund - CIF). Định hướng hoạt động của quỹ là tập trung vào nghiên cứu, đánh giá, và tìm kiếm cơ hội đầu tư trong các mảng công nghệ cao nổi bật như AI/Machine learning, Social Listening, IoT. Để thực hiện định hướng này, trong năm 2022, CMC dự kiến cấp vốn cho quỹ CIF với tổng giá trị 100 tỷ VNĐ, giải ngân đầu tư đến năm 2025.

Ngoài hoạt động đầu tư Startup thông qua quỹ CIF, Tập đoàn cũng thực hiện đầu tư vào các công ty mục tiêu có tiềm năng bổ trợ cho chiến lược dài hạn của CMC, nhằm bổ sung năng lực hiện có của các Công ty thành viên.

### b) Các công ty con, công ty liên kết:

Quý cổ đông vui lòng xem lại phần 1

## a) Tình hình tài chính:

Chỉ tiêu	2020	2021	% tăng giảm
Tổng giá trị tài sản	4.983.476.573.882	6.255.925.211.575	26%
Doanh thu thuần	5.181.109.084.558	6.290.384.832.948	21%
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	285.996.255.665	397.489.008.984	39%
Lợi nhuận khác	4.308.517.412	(28.749.924.244)	-767%
Lợi nhuận trước thuế	290.304.773.077	368.739.084.740	27%
Lợi nhuận sau thuế	241.144.679.854	317.712.334.340	32%
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	0,41	0,46	12%

\* Đối với tổ chức không phải là tổ chức tín dụng và tổ chức tài chính phi ngân hàng

## b) Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu:

Chỉ tiêu	2020	2021
<b>1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán</b>		
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn:	1,45	1,36
+ Tài sản ngắn hạn/Nợ ngắn hạn		
+ Hệ số thanh toán nhanh:	1,33	1,18
Tài sản ngắn hạn - Hàng tồn kho		
Nợ ngắn hạn		
<b>2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn</b>		
+ Hệ số Nợ/Tổng tài sản	0,53	0,56
+ Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	1,15	1,3
<b>3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động</b>		
+ Vòng quay hàng tồn kho	19,32	14,66
+ Doanh thu thuần/Tổng tài sản	1,04	1,12
<b>4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời</b>		
+ Tỷ Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần %	4.65%	5.05%
+ Tỷ lệ LN sau thuế/Vốn điều lệ %	24.11%	29.15%
+ Tỷ lệ Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu %	10.38%	11.67%
+ Tỷ lệ Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản %	4.84%	5.08%

**a) Cổ phần:**

- Tổng số cổ phần đã phát hành: **108.998.883**
- Loại cổ phần đang lưu hành: **Cổ phần phổ thông**
- Số cổ phần chuyển nhượng tự do: **83.998.883**
- Số cổ phần hạn chế chuyển nhượng: **25.000.000**
- Số cổ phần đang lưu hành: **108.998.883**
- Số cổ phiếu quỹ: **0 cổ phần**

**b) Cơ cấu cổ đông**

STT	Phân loại theo tiêu chí cổ đông	Số lượng cổ phần	Tỷ lệ
<b>Phân loại CD theo vị trí địa lý</b>			
	Cổ đông trong nước	66.123.151	60,66%
	Cổ đông nước ngoài	42.875.732	39,34%
<b>Phân loại CD theo tỷ lệ sở hữu</b>			
	Cổ đông sở hữu từ 5% cổ phần trở lên	63.945.243	58,67%
	Cổ đông sở hữu dưới 5% cổ phần	45.053.640	41,33%
<b>Phân loại CD theo loại hình sở hữu</b>			
	Cổ đông là tổ chức	79.769.960	73,18%
	Cổ đông là cá nhân	29.228.923	26,82%
<b>Phân loại CD theo đại diện sở hữu</b>			
	Cổ đông nhà nước	0	0%
	Cổ đông khác	108.998.883	100%

\* Số liệu căn cứ theo danh sách cổ đông lập ngày 11/02/2022

**c) Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu:**

Trong tài chính năm 2021, Công ty Cổ phần Tập đoàn Công nghệ CMC có sự thay đổi về vốn đầu tư/vốn điều lệ như sau:

- Vốn đầu tư của chủ sở hữu năm 2020: **999.998.660.000 VND**
- Vốn đầu tư tăng thêm: **89.990.170.000 VND**
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu năm 2021: **1.089.988.830.000 VND**

**d) Giao dịch cổ phiếu quỹ:**

Trong tài chính năm 2021, Công ty Cổ phần Tập đoàn Công nghệ CMC không phát sinh các giao dịch cổ phiếu quỹ.

**e) Các chứng khoán khác:**

Trong tài chính năm 2021, Công ty Cổ phần Tập đoàn Công nghệ CMC không phát sinh các giao dịch đối với các loại chứng khoán khác.

### 6.1. Tác động lên môi trường:

Hệ thống văn phòng làm việc của phần lớn các công ty thành viên của Tập đoàn CMC đều tập trung trong tòa nhà CMC Tower. CMC luôn ý thức mô hình văn phòng xanh không chỉ giúp Công ty đạt được những hiệu quả nhất định trong việc tiết kiệm năng lượng, giảm chi phí vận hành văn phòng mà còn góp phần nâng cao nhận thức về môi trường cho CBNV.

### 6.3. Tiêu thụ năng lượng:

#### a) Năng lượng tiêu thụ trực tiếp và gián tiếp:

Chỉ số tiêu thụ năng lượng trực tiếp của tòa nhà CMC Tower trong năm 2021 chi tiết như sau:

Tổng năng lượng điện sử dụng (phân loại theo từng nguồn): **14.507.200 kWh**

Nguồn điện cung cấp cho tòa nhà được cung cấp từ Công ty Điện lực Cầu Giấy phục vụ hoàn toàn cho mục đích vận hành hệ thống kỹ thuật tòa nhà (điều hòa, chiếu sáng công cộng) và sử dụng các thiết bị văn phòng cho CBNV trong tòa nhà.

#### b) Năng lượng tiết kiệm được thông qua các sáng kiến sử dụng năng lượng hiệu quả:

Tòa nhà đã và đang thực hiện đầy đủ trách nhiệm của một cơ sở trọng điểm:

- Đã xây dựng và thực hiện kế hoạch hàng năm và 5 năm về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả phù hợp với kế hoạch sản xuất, kinh doanh; báo cáo cơ quan nhà nước có thẩm quyền tại địa phương kết quả thực hiện kế hoạch sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả;
- Đã xây dựng chế độ trách nhiệm đối với tập thể, cá nhân liên quan đến việc thực hiện kế hoạch sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả;
- Quyết định thành lập ban quản lý năng lượng theo quy định;
- Ba năm một lần thực hiện việc kiểm toán năng lượng bắt buộc;
- Đã áp dụng mô hình quản lý năng lượng theo hướng dẫn của cơ quan nhà nước có thẩm quyền;
- Thực hiện quy định về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả trong xây dựng mới, cải tạo, mở rộng cơ sở.

Tòa nhà nhận thức rõ tầm quan trọng của việc sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả đối với Tòa nói riêng và đối với chiến lược phát triển bền vững của Quốc gia nói chung.

- Áp dụng các biện pháp quản lý và kỹ thuật trong việc quản lý các nguồn năng lượng.
- Ưu tiên sử dụng các dạng năng lượng sạch, thân thiện với môi trường, hạn chế sự thất thoát, lãng phí các nguồn tài nguyên và năng lượng.
- Từng bước xây dựng, triển khai hệ thống quản lý năng lượng tại cơ sở.

Ngày 11/12/2021, CMC đạt danh hiệu cơ sở, công trình xây dựng sử dụng Năng lượng xanh năm 2021 do Sở Công Thương Hà Nội trao tặng.

Là Tập đoàn Công nghệ hàng đầu Việt Nam, CMC luôn ý thức trong tái tạo nguồn năng lượng và giảm lượng khí thải carbon. Việc đầu tư mua năng lượng xanh cũng được Ban Lãnh đạo Tập đoàn đề ra. CMC đặt ra mục tiêu hoạt động hoàn toàn bằng năng lượng không có carbon, giảm lượng phát thải trên toàn bộ chuỗi cung ứng của Tập đoàn. Các giải pháp tiết kiệm năng lượng luôn được CMC đặt lên hàng đầu và nhận được sự hưởng ứng của CBNV.

#### c) Các báo cáo sáng kiến tiết kiệm năng lượng (cung cấp các sản phẩm và dịch vụ tiết kiệm năng lượng hoặc sử dụng năng lượng tái tạo); báo cáo kết quả của các sáng kiến: Không có

#### 6.4. Tiêu thụ nước: (mức tiêu thụ nước của các hoạt động kinh doanh trong năm)

##### a) Nguồn cung cấp nước và lượng nước sử dụng:

Nguồn nước sạch cung cấp cho tòa nhà được cung cấp từ Xí nghiệp kinh doanh nước sạch Cầu Giấy, được phục vụ hoàn toàn cho việc sinh hoạt của CBNV trong văn phòng tòa nhà, vận hành hệ thống điều hòa trung tâm, và hệ thống chữa cháy tự động.

Tổng tiêu thụ 21.940 m<sup>3</sup> nước trong năm 2021.

##### b) Tỷ lệ phần trăm và tổng lượng nước tái chế và tái sử dụng: Không có

#### 6.5. Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường:

Tập đoàn Công nghệ CMC luôn tuân thủ pháp luật và quy định về môi trường.

- Tòa nhà đã được UBND thành phố Hà Nội cấp giấy phép xả nước thải vào nguồn nước (gia hạn, điều chỉnh lần 2) số 379/GP-UBND ngày 18/11/2020.

- Tòa nhà đã ký kết các hợp đồng dịch vụ về môi trường:

+ Hợp đồng dịch vụ quan trắc nước thải với công ty CP Công nghệ Hóa xanh Việt Nam

+ Hợp đồng dịch vụ Thu gom, vận chuyển, lưu giữ và xử lý chất thải công nghiệp nguy hại với công ty CP môi trường và đô thị công nghiệp Bắc Sơn - Urenco Bắc Sơn

+ Hợp đồng dịch vụ vệ sinh môi trường với công ty CP môi trường và dịch vụ đô thị Vĩnh Yên.

Nâng cao ý thức bảo vệ môi trường cho CBNV, CMC thường xuyên thực hiện các hoạt động và chương trình tuyên truyền nhằm nâng cao ý thức bảo vệ môi trường trong CBNV:

- Kết hợp cùng những tổ chức quốc tế và trong nước tuyên truyền nâng cao ý thức bảo vệ môi trường, tiết kiệm năng lượng của toàn thể CBNV.
- Xây dựng, điều chỉnh lại hệ thống giờ sử dụng điện tại các toàn nhà văn phòng của Công ty. Quản lý vận hành sử dụng thiết bị điện của văn phòng cán bộ nhân viên qua phần mềm tự động.
- Tuyên truyền, khuyến khích CBNV đi cầu thang bộ và hạn chế sử dụng thang máy
- Hưởng ứng chiến dịch giờ Trái đất.
- Thực hiện lộ trình thay thế các thiết bị sử dụng điện bằng thiết bị tiết kiệm điện năng (đèn led...)

##### a) Số lần bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: Không có

##### b) Tổng số tiền do bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: Không có



### 6.7. Báo cáo liên quan đến trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương:

Bên cạnh hoạt động sản xuất kinh doanh, Tập đoàn Công nghệ CMC coi việc tham gia các hoạt động xã hội là trách nhiệm bắt buộc đối với cộng đồng. CMC mong muốn có thể tham gia đóng góp vào sự phát triển của ngành công nghệ thông tin, cộng đồng cũng như các hoạt động xã hội khác.

Trong năm 2021, CMC tiếp tục có những hoạt động thiết thực hướng tới cộng đồng với tổng giá trị tài trợ lên đến gần 40 tỉ đồng. Trong đó, có những hoạt động cụ thể sau:

Tặng 2.000 máy tính bảng cho chương trình “Sóng và máy tính cho em” do Thủ tướng Phạm Minh Chính phát động, Bộ Thông tin và Truyền thông thực hiện giúp hàng triệu em nhỏ có hoàn cảnh khó khăn có thể học tập trực tuyến tại các tỉnh đang thực hiện giãn cách xã hội.





Ủng hộ về tài chính cho Chương trình Vắc-xin phòng Covid-19: Từ tháng 01 đến tháng 09/2021, Tập đoàn Công nghệ CMC đóng góp, ủng hộ hơn 34 tỷ đồng, trong đó có:

- 09 tỷ đồng: Ủng hộ 2.000 máy tính bảng kèm giải pháp học tập mobiEdu và mobiCloud và 400 máy tính CMS – Made by CMC cho học sinh khó khăn trong chương trình “Sóng và máy tính cho em”;
- 06 tỷ đồng: Ủng hộ thiết bị giám sát thông minh cho Ủy ban Nhân dân Thành phố Hà Nội;
- 5,2 tỷ đồng: Tặng hệ thống xét nghiệm Covid cho Bệnh viện Đa khoa Hoóc Môn;
- 03 tỷ đồng: Ủng hộ UBND Thành phố Đà Nẵng;
- 02 tỷ đồng: Tặng 05 máy thở cho Bệnh viện Đại học Y dược TP HCM và Bệnh viện Hoóc Môn;
- 02 tỷ đồng: Ủng hộ UBND Thành phố Hà Nội;
- 01 tỷ đồng: Ủng hộ Quận Cầu Giấy phòng, chống dịch Covid-19;
- 01 tỷ đồng: Tặng 03 máy thở oxy dòng cao HFNC cho Bệnh viện Phổi Hà Nội;
- 01 tỷ đồng: Tặng 03 máy thở oxy dòng cao HFNC cho Bệnh viện Đại học Y Hà Nội;
- 01 tỷ đồng: Tặng vật tư tiêu hao khẩu trang, đồ bảo hộ cho Bệnh viện Nhi Trung ương;
- 01 tỷ đồng: Tặng thiết bị xét nghiệm Covid-19 cho Bệnh viện Đại học Y dược Thành phố Hồ Chí Minh;
- 01 tỷ đồng: Tặng máy tính & máy chủ CMS cho Bệnh viện điều trị người bệnh Covid-19
- 600 triệu: 40 máy tính hỗ trợ UBND Quận Bắc Từ Liêm;
- 250 triệu: bao gồm 50 máy in tem nhãn, 300 decal in tem & 50 cuộn mực hỗ trợ Trung tâm kiểm soát bệnh tật Hà Nội;
- 200 triệu: bao gồm 10 máy tính, 05 máy in, 01 máy quét cho Trung tâm hồi sức tích cực Covid-19 Bệnh viện dã chiến 16

Thành phố Hồ Chí Minh...

CMC thực hiện những chương trình thiện nguyện ý nghĩa để góp phần thực hiện mục tiêu kép chống dịch kết hợp duy trì, phát triển kinh tế - xã hội.





# SPEED UP

BÁO CÁO CỦA BAN ĐIỀU HÀNH VỀ  
KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2021  
VÀ KẾ HOẠCH KINH DOANH NĂM 2022



# PHẦN I - BÁO CÁO KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2021

I

## TÌNH HÌNH THỰC HIỆN CHỈ TIÊU KINH DOANH NĂM 2021

### 1. Kết quả kinh doanh hợp nhất Công ty năm 2021:

STT	Chỉ tiêu	TH 2021	TH 2020	KH 2021	%TT	%KH
I	<b>Doanh thu thuần (*)</b> <i>Trong đó: Doanh thu thuần hợp nhất (sau loại trừ hợp nhất các đơn vị liên kết &amp; nội bộ)</i>	<b>6.909.138</b> 6.290.385	<b>5.666.561</b> 5.181.109	<b>6.798.201</b> 6.127.537	<b>22%</b> 21%	<b>102%</b> 103%
II	<b>Lợi nhuận trước Lãi vay, Thuế và Khấu hao phân bổ (EBITDA) (*)</b>	<b>700.320</b>	<b>585.546</b>	<b>673.111</b>	<b>20%</b>	<b>104%</b>
III	<b>Lợi nhuận kế toán trước thuế trên báo cáo hợp nhất</b>	<b>368.739</b>	<b>290.305</b>	<b>323.637</b>	<b>27%</b>	<b>114%</b>

(\*) Bao gồm các chỉ tiêu của công ty liên doanh, liên kết và nội bộ.

Doanh thu thuần lũy kế đạt 6.909,1 tỉ, vượt 22% so với cùng kì, đạt 102% kế hoạch năm 2021. EBITDA tăng trưởng tương ứng đạt mức 700 tỉ đồng, tăng trưởng 20% so với cùng kì và hoàn thành 104% kế hoạch năm. Qua đó, kết quả về lợi nhuận trước thuế khá tốt, đạt khoảng 368,7 tỷ lũy kế, ở mức 114% kế hoạch và tăng 27% so với cùng kỳ năm ngoái.

Trong đó, tiêu biểu là khối Kinh doanh quốc tế có tăng trưởng vượt bậc so với năm 2020 (Doanh thu và lợi nhuận tăng trưởng lần lượt 116% và 634%), các khối giải pháp công nghệ và viễn thông đều tăng trưởng lần lượt ở mức 16% và 13% và đều hoàn thành kế hoạch. Trong bối cảnh dịch bệnh và khó khăn về môi trường kinh doanh, chúng tôi đánh giá đây là kết quả tốt của Tập đoàn và các khối kinh doanh trong năm 2021.

### Về hoạt động sản xuất kinh doanh và đầu tư, Công ty đã đạt được một số thành tựu nổi bật:

☞ Khối Kinh doanh quốc tế phát triển tốt, có tăng trưởng vượt bậc ở tất cả các thị trường. Các thị trường có tốc độ tăng trưởng cao là APAC: Tăng trưởng 243%; EU: Tăng trưởng 295%; Việt Nam: 160%.

☞ Dịch vụ Cloud và Managed Service tăng trưởng đột phá. Năng lực điện toán đám mây được đánh giá là dẫn đầu thị trường bao gồm các dịch vụ: tư vấn, triển khai, và quản trị. Là đơn vị phát triển hạ tầng điện toán đám mây Made by CMC, CMC Cloud là nền tảng hạ tầng cho chuyển đổi số. Bên cạnh đó có khả năng cung cấp dịch vụ kết nối đa nền tảng (Multi Clouds) bao gồm Private và Public cloud.

☞ Trong năm, Công ty đã M&A thành công Trường Đại học Á Châu (CMC Uni) với định hướng phát triển theo hướng đại học công nghệ, đại học số, đặt mục tiêu về quy mô từ 20 đến 30 nghìn sinh viên vào năm 2039 (trên toàn quốc).

☞ Hoàn thiện việc xây dựng phương pháp tiếp cận, cách thức triển khai dự án tư vấn chiến lược chuyển đổi số đa ngành. Năm 2021, Khối đã đồng hành tư vấn chiến lược chuyển đổi số cùng hơn 20 khách hàng trong các lĩnh vực tài chính, chứng khoán, bảo hiểm, bất động sản và các tỉnh/thành phố trên cả nước. Tiếp tục là nhà cung cấp hàng đầu về dịch vụ Cloud và An ninh an toàn thông tin. Tự hào được vinh danh là Top 10 Nhà cung cấp giải pháp Microsoft Khu vực Châu Á - Thái Bình Dương 2021, Lãnh đạo Chiến lược cạnh tranh ngành Dịch vụ Quản lý an ninh an toàn thông tin Việt Nam năm 2021.

☞ Hoàn thành Tổ hợp không gian sáng tạo CCS tại quận 7 thành phố HCM với quy mô 2 tòa office hiện đại đáp ứng hơn 5.000 chỗ làm việc và tòa DC tiêu chuẩn Tier 3 (Thiết kế & xây dựng) hàng đầu khu vực, chính thức vận hành từ 2022, tạo năng lực cung cấp về dịch vụ DC và công nghệ thông tin tại khu vực phía Nam.



## 2. Kết quả kinh doanh theo từng Khối:

### DOANH THU THUẦN

Đvt: Triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	TH 2021	TH 2020	KH 2021	%TT	%KH
I	Khối Công nghệ & Giải pháp	3.589.201	3.106.513	3.573.948	16%	100%
II	Khối Kinh doanh quốc tế	894.260	413.443	691.445	116%	129%
III	Khối Dịch vụ Viễn thông	2.303.250	2.032.416	2.372.382	13%	97%
IV	Hạ tầng kỹ thuật + KD khác	122.428	114.189	160.426	7%	76%
V	Tổng	6.909.138	5.666.561	6.798.201	22%	102%
	<i>Loại trừ hợp nhất các đơn vị liên doanh, liên kết và nội bộ</i>	<i>-618.754</i>	<i>-485.452</i>	<i>-670.664</i>	<i>-27%</i>	<i>92%</i>
	<b>Kết quả hợp nhất (*)</b>	<b>6.290.385</b>	<b>5.181.109</b>	<b>6.127.537</b>	<b>21%</b>	<b>103%</b>

### LỢI NHUẬN TRƯỚC THUẾ

STT	Chỉ tiêu	TH 2021	TH 2020	KH 2021	%TT	%KH
I	Khối Công nghệ & Giải pháp	52.467	45.962	57.168	14%	192%
II	Khối Kinh doanh quốc tế	103.691	14.136	50.012	634%	207%
III	Khối Dịch vụ Viễn thông	285.588	249.470	250.869	14%	114%
IV	Hạ tầng kỹ thuật + KD khác	-9.570	25.085	24.409	-138%	-39%
V	Tổng	432.176	334.653	382.458	29%	113%
	<i>Loại trừ hợp nhất các đơn vị liên doanh, liên kết và nội bộ</i>	<i>-63.437</i>	<i>-44.348</i>	<i>-58.821</i>	<i>-43%</i>	<i>108%</i>
	<b>Kết quả hợp nhất (*)</b>	<b>368.739</b>	<b>290.305</b>	<b>323.637</b>	<b>27%</b>	<b>114%</b>

(\*) Doanh thu hợp nhất đã loại trừ doanh thu các công ty liên doanh, liên kết & giao dịch nội bộ. Lợi nhuận hợp nhất đã loại trừ phần lợi nhuận không thuộc về CMC của các công ty liên doanh, liên kết

#### a, Khối Công nghệ & Giải pháp

**Kết quả kinh doanh toàn khối:** Doanh thu Khối Công nghệ & Giải pháp lũy kế cả năm 2021 tăng trưởng 16% so với cùng kì.

🔗 **Thị trường:** Trong năm 2021, bên cạnh việc duy trì phát triển kinh doanh tại các thị trường quan trọng bao gồm: Chính phủ, Tài chính – Ngân hàng, Doanh nghiệp lớn, Doanh nghiệp vừa và nhỏ, Công ty tập trung xây dựng các giải pháp công nghệ thông tin theo Ngành đặc thù như Bất động sản, Sản xuất, Giáo dục, Y tế... để tiếp cận và cung cấp dịch vụ tư vấn tổng thể cho nhiều đối tượng khách hàng. Khối cũng giữ vững danh vị đối tác cao cấp nhất với 16 đối tác công nghệ hàng đầu thế giới và mở rộng, phát triển quan hệ với trên 40 hãng công nghệ trong nhiều lĩnh vực.

#### 🔗 **Giải pháp Công nghệ và Dịch vụ:**

• Hoàn thiện việc xây dựng phương pháp tiếp cận, cách thức triển khai dự án tư vấn chiến lược chuyển đổi số đa ngành. Năm 2021, Khối đã đồng hành tư vấn chiến lược chuyển đổi số cùng hơn 20 khách hàng trong các lĩnh vực tài chính, chứng khoán, bảo hiểm, bất động sản và các tỉnh/thành phố trên cả nước.

• Tiếp tục là nhà cung cấp hàng đầu về dịch vụ Cloud và An ninh An toàn thông tin. Tự hào được vinh danh là Top 10 Nhà cung cấp giải pháp Microsoft Khu vực Châu Á - Thái Bình Dương 2021, Lãnh đạo Chiến lược cạnh tranh ngành Dịch vụ Quản lý An ninh An toàn thông tin Việt Nam năm 2021.

• Từng bước hoàn thành xây dựng và phát triển các giải pháp ngành: Digital Banking, Smart City, Cloud cho sản xuất...

• Kiện toàn năng lực về chứng chỉ, năng lực quốc tế với các chứng chỉ nghề và các chứng nhận chất lượng tổ chức

🔗 **Nhân sự:** Nhân sự toàn khối tăng trưởng 20%, đạt mốc hơn 1.000 tại cuối năm 2021. Bên cạnh đó, triển khai các nhiệm vụ trọng tâm về nhân sự và văn hóa doanh nghiệp theo chiến lược mục tiêu đã đề ra.

## b, Khối Kinh doanh Quốc tế

**Kết quả kinh doanh toàn khối:** Doanh thu lũy kế năm 2021 khối Kinh doanh quốc tế tăng 116% so với cùng kỳ và đạt 129% kế hoạch đề ra. Lợi nhuận trước thuế tăng trưởng 634% và đạt 207% kế hoạch. Kết quả thực hiện các mục tiêu chiến lược (Big Moves) đều vượt kế hoạch đề ra với tỷ lệ lớn.

☞ **Thị trường:** Tăng trưởng của Khối đến từ nhu cầu cho thị trường IT Outsourcing tăng cao, Khối Kinh doanh quốc tế phát triển hoạt động tại nhiều thị trường hơn trong năm 2021 (như thị trường APAC và EU), nhu cầu thị trường có xu hướng dịch chuyển từ Ấn Độ sang các nước như Việt Nam, Trung Quốc.

### ☞ **Giải pháp công nghệ và dịch vụ:**

• Có năng lực tổ chức triển khai các dự án chuyển đổi số lớn và toàn diện cho các đối tác là các tập đoàn với quy mô lớn, đồng thời mở rộng thêm các sản phẩm dịch vụ đa lĩnh vực, toàn diện

• Xây dựng năng lực cung cấp dịch vụ ITO, chuyển đổi số chuyên nghiệp theo tiêu chuẩn quốc tế và cạnh tranh toàn cầu. Tập đoàn Công nghệ CMC cũng đầu tư năng lực công nghệ mới cloud MSP, Low code, RPA, Blockchain, Data & Analytics, IOT.

☞ **Nhân sự:** Nguồn nhân lực năm 2021 đạt tốc độ tăng trưởng 140%, đạt mốc hơn 2.200 nhân sự toàn khối.

## c, Khối Dịch vụ Viễn thông

**Kết quả kinh doanh toàn Khối:** Doanh thu thuần năm 2021 toàn khối Dịch vụ viễn thông đạt 2.303,3 tỷ, tăng trưởng 13% so với 2020. Các dịch vụ cốt lõi đều tăng trưởng tốt như Data, Data Center và Voices. EBT cả khối tăng trưởng 14% so với cùng kỳ và đạt xấp xỉ từ 114% so với kế hoạch của cả năm 2021. Đặc biệt là dịch vụ CMC Cloud đã có mức tăng trưởng ấn tượng 104% và đang là đơn vị dẫn đầu thị trường về dịch vụ này.

☞ **Thị trường:** Khắc phục những khó khăn trong đại dịch, CMC vẫn duy trì được quan hệ và tăng trưởng ở các thị trường chiến lược như: Thị trường tài chính ngân hàng doanh thu tăng trưởng 23,8%; Khách hàng quốc tế doanh thu tăng trưởng 34,8%; Các doanh nghiệp trong nước doanh thu tăng trưởng trên 20%.

### ☞ **Giải pháp Công nghệ và Dịch vụ:**

Hoàn thiện Trung tâm dữ liệu CMC Tân Thuận đạt tiêu chuẩn quốc tế Tier 3 an toàn và hiện đại nhất Việt nam tại Hồ Chí Minh quy mô 1.200 racks (Bắt đầu khai thác từ 05/2022), mở rộng Trung tâm dữ liệu tại CMC Tower và SHTP.

Xây dựng và hoàn thiện hệ sinh thái mở cho tổ chức Doanh nghiệp C.Ope2N (<https://copen.vn/>);

Xây dựng và khai thác thêm nhiều dịch vụ mới: CMC DDOS; CMC SDWAN. Phát triển thêm nhiều dịch vụ Cloud CMC: CMC Cloud Camera; CMC Cold Storage; CMC Daas; CMC Baas ....

☞ **Nhân sự:** Số lượng nhân sự duy trì ổn định, tính đến cuối tháng 3 năm 2022, số lượng nhân sự tăng trưởng 11% so với cùng kỳ năm trước.

## 3. Hoạt động quản trị

Một số công tác quản trị nổi bật năm:

☞ Triển khai thành công chương trình ESOP theo kế hoạch, Lên được danh sách thành viên ESOP và lượng cổ phiếu cho từng thành viên

☞ Triển khai các dự DX tập đoàn: Triển khai Phân hệ onboarding - dự án SF4C phase 3; Phân hệ hợp nhất - Dự án SAP Finance phase 2 và dự án Dashboard báo cáo tự động.

☞ Bổ sung thêm các chức năng nhiệm vụ, thành lập các ban chuyên môn về Đầu tư và M&A, Quản trị rủi ro và Kiểm toán nội bộ.

☞ Tổ chức cơ cấu lại các khối kinh doanh theo định hướng chiến lược phát triển toàn tập đoàn

#### 4. Hoạt động đầu tư

Hoạt động đầu tư bao gồm đầu tư hạ tầng viễn thông, giải pháp, công nghệ và sản phẩm mới, và trụ sở Công ty tại Tp. Hồ Chí Minh. Giá trị đầu tư năm như sau:

STT	Các khối	Năm 2021	Năm 2020	KH 2021	%TT	%KH
1	Khối Công nghệ & Giải pháp	30.449	6.397	44.932	376%	68%
2	Khối Kinh doanh Quốc tế	66.954	11.075	54.698	505%	122%
3	Khối Dịch vụ viễn thông (*)	707.559	223.785	359.556	216%	197%
4	Lĩnh vực khác (**)	249.191	372.736	522.768	-33%	48%
	<b>Tổng</b>	<b>1.054.152</b>	<b>613.993</b>	<b>981.954</b>	<b>72%</b>	<b>107%</b>

(\*) Số kế hoạch 2021 của Khối Dịch vụ viễn thông chưa bao gồm Kế hoạch đầu tư cho DC Tân Thuận đã được phê duyệt theo Tờ trình đầu tư tổng thể Dự án.

(\*\*) Số kế hoạch 2021 bao gồm cả kế hoạch các năm trước chưa thực hiện chuyển sang.

#### 5. Tổ chức và Nhân sự

Tính đến 31/3/2022, quy mô nhân sự của Tập đoàn đạt 4,654 người, nguồn nhân lực tăng 58% so với năm 2020.

Đơn vị: Người

STT	Các khối	Năm 2021	Năm 2020	KH 2021	%TT	%KH
1	Khối Công nghệ & Giải pháp	1.019	850	1.120	20%	91%
2	Khối Kinh doanh Quốc tế (*)	2.266	945	1.722	140%	132%
3	Khối Dịch vụ viễn thông	1.143	1.030	1.127	11%	101%
4	Lĩnh vực khác (**)	226	126	175	79%	129%
	<b>Tổng</b>	<b>4.654</b>	<b>2.951</b>	<b>4.144</b>	<b>58%</b>	<b>112%</b>

(\*) Nhân sự của Khối Kinh doanh Quốc tế tăng trưởng mạnh vượt kế hoạch nhằm đáp ứng nhu cầu phát triển kinh doanh, và đã có Nghị quyết điều chỉnh được HĐQT thông qua.

(\*\*) Nhân sự của Khối Kinh doanh khác tăng trưởng vượt kế hoạch đến từ nhân sự của trường Đại học Á Châu sau sát nhập

Quy lương thực hiện trong năm của Tập đoàn như sau:

STT	Các khối	Năm 2021	Năm 2020	KH 2021	%TT	%KH
1	Lương cứng	890.138	616.805	864.526	44%	103%
2	Lương năng suất	199.669	111.291	196.736	79%	101%
3	Lương sản lượng	44.811	41.587	52.965	8%	85%
4	Quỹ thưởng kinh doanh	13.491	11.557	16.009	17%	84%
	<b>Tổng</b>	<b>1.148.109</b>	<b>781.240</b>	<b>1.130.236</b>	<b>47%</b>	<b>102%</b>
	Chi phí nhân sự bình quân/người/tháng	25	22	27	13%	95%

#### Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý:

☞ Tái cấu trúc các đơn vị thành viên theo định hướng chiến lược mới 2021 - 2025, bổ nhiệm các vị trí lãnh đạo mới, nâng cao hiệu quả hoạt động của bộ máy quản lý

☞ Chú trọng công tác cải tiến liên tục các chính sách phúc lợi cho người lao động, đặc biệt trong bối cảnh dịch bệnh bùng phát, công ty đã nỗ lực để đảm bảo an toàn, ổn định cuộc sống cho người lao động và gia đình.

## 1. Tài sản & Nguồn vốn

Chỉ tiêu	Năm 2021	Năm 2020	% Tăng giảm
<b>TÀI SẢN &amp; NGUỒN VỐN</b>			
<b>1. Tài sản</b>	<b>6.255.925</b>	<b>4.983.477</b>	26%
☞ Ngắn hạn	3.513.116	2.861.063	23%
Dài hạn	2.742.809	2.122.413	29%
<b>2. Nguồn vốn</b>	<b>6.255.925</b>	<b>4.983.477</b>	26%
☞ Nợ ngắn hạn	2.580.536	1.968.472	31%
☞ Nợ dài hạn	953.628	691.981	38%
☞ Vốn chủ sở hữu	2.721.761	2.323.023	17%

Trong năm 2021, Công ty tiếp tục đầu tư vào Tổ hợp không gian sáng tạo CCS thành phố HCM với quy mô 2 tòa office hiện đại đáp ứng hơn 5.000 chỗ làm việc và tòa DC tiêu chuẩn Tier 3 hàng đầu khu vực, và đưa vào vận hành chính thức từ năm 2022.

## 2. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu:

Tính đến 31/3/2022, quy mô nhân sự của Tập đoàn đạt 4.654 người, nguồn nhân lực tăng 58% so với năm 2020.

Các chỉ tiêu	Năm 2021	Năm 2020
<b>1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán</b>		
Hệ số thanh toán ngắn hạn	1.36	1.45
Hệ số thanh toán nhanh	1.18	1.33
<b>2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn</b>		
Hệ số Nợ/Tổng tài sản	0.56	0.53
Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	1.30	1.15
<b>3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động</b>		
Vòng quay hàng tồn kho	14.66	19.32
Doanh thu thuần/Tổng tài sản	1.12	1.04
<b>4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời</b>		
Tỷ Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần %	5.05%	4.65%
Tỷ lệ LN sau thuế/Vốn điều lệ %	29.15%	24.11%
Tỷ lệ Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu %	11.67%	10.38%
Tỷ lệ Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản %	5.08%	4.84%

## Các chỉ tiêu tài chính duy trì theo hướng tích cực, đảm bảo năng lực tài chính và hiệu quả hoạt động:

☞ Chỉ tiêu về khả năng thanh toán: Công ty duy trì các chỉ số thanh toán và tỷ lệ nợ hợp lý, đảm bảo khả năng thanh toán nợ đến hạn. Hệ số thanh toán ngắn hạn và hệ số thanh toán nhanh vẫn đảm bảo mặc dù có giảm so với năm trước.

☞ Chỉ tiêu cơ cấu vốn: các chỉ tiêu nợ trên tổng tài sản và nợ trên vốn chủ sở hữu có tăng so với năm trước do tăng các khoản vay đầu tư.

☞ Chỉ tiêu năng lực hoạt động: Chỉ tiêu vòng quay hàng tồn kho giảm so với năm trước nhưng vẫn ở mức tốt, hàng tồn kho cuối năm tăng chủ yếu phục vụ các dự án mới (DC Tân Thuận).

☞ Chỉ tiêu về khả năng sinh lời: Công ty tăng cường các biện pháp cải thiện hiệu quả kinh doanh và quản lý tốt chi phí hoạt động tỷ lệ lợi nhuận trên doanh thu tăng trưởng tốt so với năm trước. Các chỉ số về lợi nhuận trên nguồn vốn đều tăng trưởng so với năm trước

## 3. Giải trình ý kiến kiểm toán:

Trong Báo cáo tài chính kiểm toán không có ý kiến ngoại trừ.

# PHẦN II - KẾ HOẠCH KINH DOANH NĂM 2022

I

## ĐỊNH HƯỚNG CHIẾN LƯỢC

### 1. Mục tiêu vĩ thế Tập đoàn tới năm 2025

Hướng tới mục tiêu doanh thu 1 tỷ USD với tốc độ tăng trưởng doanh thu bình quân >25%/năm, trong đó khối Giải pháp công nghệ là 10.000 tỷ VNĐ, khối Dịch vụ viễn thông là 10.000 tỷ VNĐ và khối Kinh doanh quốc tế là 5.000 tỷ VNĐ và quy mô 10.000 nhân sự.

### 2. Mục tiêu chiến lược các lĩnh vực kinh doanh cốt lõi

#### ☞ Khối Công nghệ & Giải pháp

Trở thành nhà cung cấp dịch vụ chuyển đổi số hàng đầu tại Việt Nam:

- Phục vụ TOP 500 doanh nghiệp công và tư tại VN.
- Định hình thị trường Dịch vụ Quản trị Cloud và SaaS mới ở Việt Nam.
- Dẫn đầu thị trường an ninh mạng

#### ☞ Khối Hạ tầng số

Trở thành nhà cung cấp dịch vụ hội tụ B2B hàng đầu tại Việt Nam:

- TOP 3 doanh nghiệp hàng đầu trong kết nối B2B cho SME.
- TOP 1 trong Data Center & Cloud.

#### ☞ Khối Kinh doanh Quốc tế

Trở thành nhà cung cấp dịch vụ IT ofshore hàng đầu tại châu Á và xa hơn:

- Nắm bắt nhu cầu dịch vụ số rộng lớn tại châu Á từ các nhà cung cấp dịch vụ Global IT.
- Phát triển mạng lưới offshoring IT mở rộng tại 4 nước châu Á.
- Mở rộng sang các nước khác ở Hoa Kỳ-EU

#### ☞ Khối Nghiên cứu & Giáo dục

Đại học Á Châu là một Đại học công nghệ với các lĩnh vực đào tạo thế mạnh là:

- Khoa học máy tính, hệ thống thông tin, điện tử - viễn thông.
- Các lĩnh vực khác gắn với yêu cầu phát triển khoa học công nghệ và kinh tế số của đất nước.

#### ☞ Định hướng phát triển

- Giai đoạn 2022 - 2032: Trường Đại học Á Châu phát triển theo định hướng đại học thông minh, đổi mới sáng tạo.
- Sau năm 2032: Trường Đại học Á Châu phát triển theo định hướng đại học nghiên cứu (research university).

**Quy mô:** Cỡ trung về quy mô, từ 20 đến 30 nghìn sinh viên vào năm 2039 (trên toàn quốc).

#### ☞ Khối hỗ trợ (CMC Corp)

- Triển khai văn phòng chuyển đổi số
- Tăng cường tổ chức và quản trị.
- Cải thiện hiệu quả và năng lực của lực lượng bán hàng.
- Xây dựng nguồn nhân lực hiệu quả và động cơ phát triển tay nghề cao

### 3. 20 sáng kiến chiến lược cho thị trường nội địa và nước ngoài theo tư vấn McKinsey

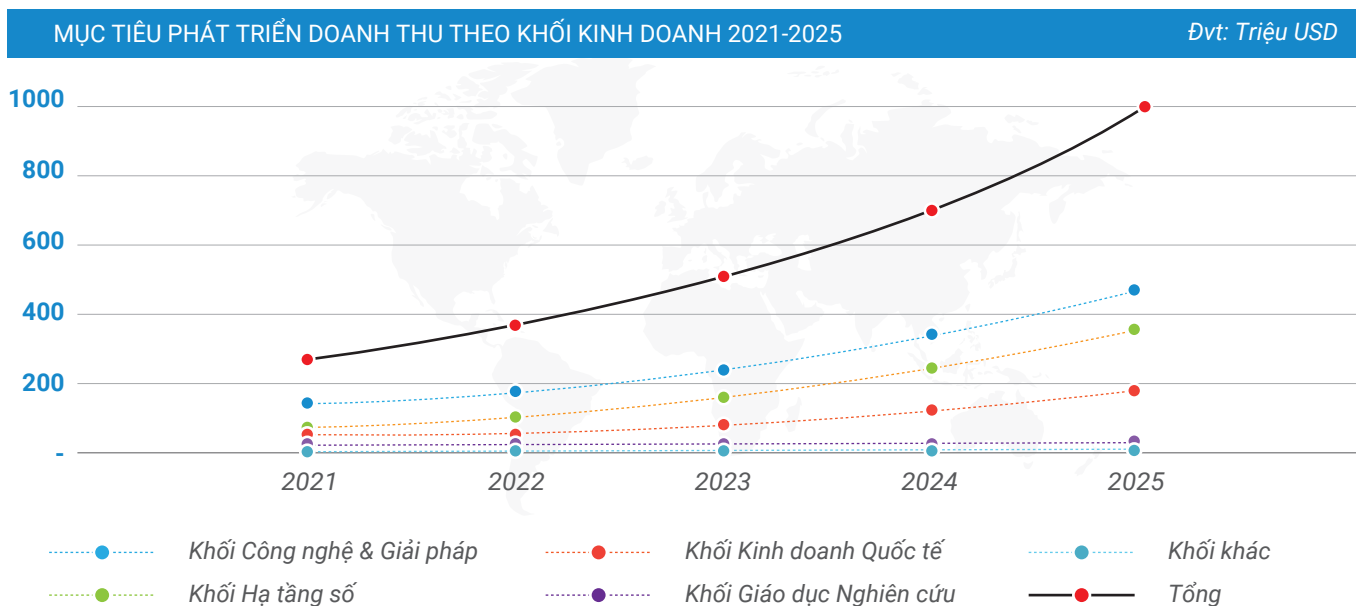
Năm 2020, CMC hợp tác với McKinsey triển khai dự án tư vấn chiến lược và chuyển đổi số cho toàn Tập đoàn với 20 sáng kiến chiến lược Big Moves cho thị trường nội địa và nước ngoài hướng tới mục tiêu doanh thu khoảng 1 tỷ USD và nhân sự 10 nghìn người vào năm 2025. Trong đó các sáng kiến chiến lược được triển khai cụ thể ở các Khối thuộc Tập đoàn như sau:

Khối Giải pháp Công nghệ: MSP Cloud, dịch vụ như phần mềm độc quyền, dịch vụ an ninh mạng, dịch vụ DX/CX (front-end), hiện đại hóa legacy, Dữ liệu & Phân tích, Smart Manufacturing/City, Phân phối HW/SW với doanh thu mục tiêu khoảng hơn 400 triệu USD



Khối Hạ tầng số: Mở rộng kết nối SME thông qua dịch vụ hội tụ, Data Center, IaaS / PaaS, dịch vụ Voice, UC, điều phối và CC, dịch vụ kết nối có thể mở rộng cho OTT & HS với doanh thu mục tiêu khoảng hơn 300 triệu USD.

Khối kinh doanh quốc tế ước tính doanh thu mục tiêu năm 2025 khoảng hơn 200 triệu USD với định hướng phát triển thị trường tại Nhật Bản, Hàn Quốc, mở rộng sang các thị trường ngoài châu Á, phát triển GDC tại thị trường mục tiêu, tư vấn & triển khai ERP tại VN và thị trường quốc tế.



## II

### KẾ HOẠCH KINH DOANH 2022 HỢP NHẤT CÔNG TY

#### 1. Kế hoạch tài chính 2022 hợp nhất

Năm tài chính 2022, với 2 kịch bản kế hoạch là kịch bản baseline và Big Moves doanh thu tăng trưởng tương ứng từ mức 20% đến trên 30%. Dựa trên dự báo tình hình thị trường, khả năng kiểm soát dịch bệnh covid 19 và dự báo kinh tế vĩ mô ổn định. Công ty đăng ký kế hoạch doanh thu năm 2022 là hơn 8.600 tỉ đồng, tăng trưởng 25%. Việc tổ chức hoạt động sản xuất kinh doanh, công ty sẽ bám theo kịch bản Big Moves đã xây dựng.

#### a. Kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất

Đơn vị: Người

STT	CHỈ TIÊU	Năm 2022	Năm 2021	Tăng trưởng
1	Doanh thu thuần	8.634.203	6.909.138	25%
1.1	Doanh thu thuần hợp nhất (sau loại trừ doanh thu các công ty liên kết và nội bộ)	7.942.829	6.290.385	26%
2	EBITDA	967.036	700.320	38%
3	Lợi nhuận trước thuế hợp nhất	370.058	368.739	0%
4	Lợi nhuận sau thuế	320.480	317.712	1%

Kế hoạch kinh doanh phân tách hoạt động kinh doanh truyền thông và hoạt động đầu tư mới:

STT	CHỈ TIÊU	Năm 2022	Năm 2021	Tăng trưởng
I	<b>Doanh thu thuần</b>	<b>8.634.203</b>	<b>6.909.138</b>	<b>25%</b>
	Hoạt động trước đầu tư	8.385.704	6.909.138	21%
	Hoạt động đầu tư mới	248.499		
III	<b>Lợi nhuận trước Lãi vay, Thuế và Khấu hao phân bổ (EBITDA)</b>	<b>967.036</b>	<b>700.320</b>	<b>38%</b>
	Hoạt động trước đầu tư	942.852	700.320	35%
	Hoạt động đầu tư mới	24.184		
III	<b>Lợi nhuận trước thuế (EBT)</b>	<b>431.668</b>	<b>432.176</b>	<b>0%</b>
	Hoạt động trước đầu tư	559.660	432.176	29%
	Hoạt động đầu tư mới	-127.992		

#### b. Doanh thu, lợi nhuận các Khối năm 2022

STT	KHỐI	DOANH THU		LỢI NHUẬN		TỶ LỆ TĂNG TRƯỞNG	
		KH 2022	TH 2021	KH2022	TH 2021	Doanh thu	Lợi nhuận
I	Khối Công nghệ & Giải pháp	3.837.154	3.363.518	68.537	50.485	14%	36%
II	Khối Kinh doanh quốc tế	1.207.154	799.257	123.706	103.509	51%	20%
III	Khối Hạ tầng số	2.997.766	2.368.888	259.974	286.429	27%	-9%
IV	Khối Giáo dục Nghiên cứu	11.076	323	-45.514	-2.538	3.329%	1.693%
V	Khối Kinh doanh khác	581.053	377.152	24.966	-5.708	54%	-537%
VII	<b>Tổng cộng</b>	<b>8.634.203</b>	<b>6.909.138</b>	<b>431.668</b>	<b>432.176</b>	<b>25%</b>	<b>0%</b>
	<b>Kết quả hợp nhất</b>	<b>7.942.829</b>	<b>6.290.385</b>	<b>370.058</b>	<b>368.739</b>	<b>26%</b>	<b>0%</b>

Trong đó:

- Kế hoạch doanh thu lợi nhuận từ hoạt động đầu tư mới

STT	Khối/Cty	Doanh thu	Lợi nhuận
1	Khối Kinh doanh Quốc tế	50.145	-12.401
2	Khối Hạ tầng số	92.391	-83.836
3	Khối Giáo dục và nghiên cứu	11.076	-45.514
4	Kinh doanh khác	94.887	13.759
	<b>Tổng cộng</b>	<b>248.499</b>	<b>-127.992</b>

(\*) Trong năm 2022, Tập đoàn có thêm các khoản đầu tư mới gồm: Khối Kinh doanh Quốc tế mở rộng các thị trường mới tại Nhật bản (Osaka) và Singapore (CMC Global), Khối Hạ tầng số có hoạt động của DC Tân Thuận, mở rộng DC tại Tòa nhà CMC bắt đầu khai thác năm 1 (CMC Telecom), Khối Nghiên cứu & Giáo dục có Trường Đại học CMC bắt đầu đi vào tuyển sinh năm 2022 (sau khi M&A), mảng Kinh doanh khác là CCS Hồ Chí Minh bắt đầu đi vào vận hành.

- Kế hoạch doanh thu lợi nhuận từ hoạt động hiện tại (trước đầu tư)

Đơn vị: Triệu đồng

STT	KHỐI	DOANH THU		LỢI NHUẬN		TỶ LỆ TĂNG TRƯỞNG	
		KH 2022	TH 2021	KH2022	TH 2021	Doanh thu	Lợi nhuận
1	KHỐI CÔNG NGHỆ & GIẢI PHÁP	3.837.154	3.589.201	68.537	52.467	7%	31%
2	KHỐI KINH DOANH QUỐC TẾ	1.157.009	894.260	136.107	103.691	29%	31%
3	KHỐI HẠ TẦNG SỐ	2.905.375	2.303.250	343.810	285.588	26%	20%
4	KINH DOANH KHÁC	486.166	122.428	11.207	-9.570	297%	-217%
	<b>TỔNG CỘNG</b>	<b>8.385.704</b>	<b>6.909.138</b>	<b>559.660</b>	<b>432.176</b>	<b>21%</b>	<b>29%</b>

## 2. Kế hoạch đầu tư

STT	CHỈ TIÊU	KH 2022	TH 2021	% TĂNG TRƯỞNG
I	KHỐI CÔNG NGHỆ & GIẢI PHÁP	82.641	32,555	154%
II	KHỐI KINH DOANH QUỐC TẾ	121.738	64,704	88%
III	KHỐI HẠ TẦNG SỐ	572.797	707,703	-19%
IV	KHỐI NGHIÊN CỨU & GIÁO DỤC	92.598	3,250	2749%
V	KINH DOANH KHÁC	835.061	245,940	240%
	<b>TỔNG CỘNG</b>	<b>1.704.835</b>	<b>1,054,152</b>	<b>62%</b>

## 3. Kế hoạch nhân sự

STT	CHỈ TIÊU	KH 2022	TH 2021	% TĂNG TRƯỞNG
I	KHỐI CÔNG NGHỆ & GIẢI PHÁP	1,185	917	29%
II	KHỐI KINH DOANH QUỐC TẾ	3,100	2,145	45%
III	KHỐI HẠ TẦNG SỐ	1,405	1,232	14%
IV	KHỐI NGHIÊN CỨU & GIÁO DỤC	159	100	59%
V	KINH DOANH KHÁC	210	186	13%
	<b>TỔNG CỘNG</b>	<b>6,059</b>	<b>4,580</b>	<b>32%</b>

Trên đây là báo cáo của Ban Điều hành về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2021 và kế hoạch 2022, kính trình Đại hội Cổ đông xem xét và thông qua.

Hà Nội, ngày 05 tháng 07 năm 2022

TM. Hội đồng quản trị

Chủ tịch Hội đồng quản trị

**Nguyễn Trung Chính**



# SPEED UP

## IV. BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ!



## 1. Kết quả kinh doanh năm 2021

Năm 2021, sự bùng phát mạnh của làn sóng Covid-19 lần thứ tư cùng với các đợt phong tỏa nghiêm ngặt, giãn cách kéo dài (đặc biệt là quý III/2021) trên toàn quốc đã gây ảnh hưởng nặng nề tới toàn bộ nền kinh tế đặc biệt là người dân và các doanh nghiệp. Song, trước những khó khăn thách thức, Công ty Cổ phần Tập đoàn Công nghệ CMC vẫn đạt được những thành tựu đáng ghi nhận. Theo đó, CMC thực hiện chỉ tiêu doanh thu và lợi nhuận Đại hội đồng cổ đông đã thông qua đầu năm với kết quả như sau:



**Tổng doanh thu thuần hợp nhất**  
(sau loại trừ doanh thu các công ty liên kết và nội bộ)

**6.290** TỶ ĐỒNG

Tăng ↑ 21% so với năm 2020  
đạt 103 % kế hoạch.



**Lợi nhuận trước thuế hợp nhất**

**368,7** TỶ ĐỒNG

Tăng ↑ 27% so với năm 2020  
đạt 106 % kế hoạch.



**Lợi nhuận sau thuế hợp nhất**

**317,7** TỶ ĐỒNG

Tăng ↑ 32% so với năm 2020



**Lợi nhuận sau thuế của công ty mẹ**

**241,5** TỶ ĐỒNG

Tăng ↑ 38% so với năm 2020

EPS đạt **2.142 đồng**

Tổng số nhân sự tới 31/3/2022: **4.654 nhân sự** (bao gồm Công ty NetNam)

Trong năm 2021, CMC khẳng định được vị thế dẫn dắt chuyển đổi số và đổi mới sáng tạo trên thị trường trong và ngoài nước thông qua các hoạt động kinh doanh chủ lực ở ba khối: Dịch vụ Viễn thông; Công nghệ & Giải pháp; Kinh doanh Quốc tế. CMC luôn coi sứ mệnh của mình là tạo dựng ra những hạ tầng nền tảng, dịch vụ, giải pháp số giúp các doanh nghiệp khác khai thác được sức mạnh của nền kinh tế số để tạo ra sự thành công của chính doanh nghiệp

## 2. Hoạt động nghiên cứu phát triển

Năm 2021, CMC tiếp tục đẩy mạnh các hoạt động nghiên cứu, phát triển các giải pháp công nghệ, dịch vụ chuyển đổi số Made by CMC và nhận được nhiều giải thưởng uy tín, có thể kể đến như:

### ☞ **Nền tảng Cloud của CMC đạt nhiều giải thưởng uy tín**

Nền tảng Điện toán đám mây CMC Cloud do Tập đoàn Công nghệ CMC phát triển lọt Top 10 nền tảng số xuất sắc nhất Make in Viet Nam, bên cạnh đó CMC Cloud cũng là nền tảng đám mây "nòng cốt" trong chiến lược thúc đẩy chuyển đổi số quốc gia của Bộ Thông tin & Truyền thông.

CMC Cloud được CMC Telecom nghiên cứu và phát triển dựa trên nền tảng điện toán đám mây, sử dụng công nghệ mở ứng dụng Infrastructure as code.

CMC Telecom cũng đã được Tạp chí IFM (International Finance Magazine) công nhận là "Nhà cung cấp Dịch vụ Cloud Sáng tạo nhất 2020" (Most Innovative Cloud Service Provider), "Nền tảng đa đám mây tốt nhất Việt Nam 2021" (Best Multi-Cloud Platform) nhờ khả năng kết nối trực tiếp và quản trị đồng thời 3 dịch vụ điện toán đám mây hàng đầu thế giới là Google Cloud, Microsoft Azure và Amazon Web Service.

### ☞ **C-Contract - Giải pháp Hợp đồng điện tử nằm trong top 10 giải pháp số xuất sắc nhất năm 2021 tại giải thưởng Make in Việt Nam của Bộ Thông tin & Truyền thông**

Giải pháp hợp đồng điện tử do CMC TS trực tiếp nghiên cứu và phát triển nhằm phục vụ nhu cầu số hóa, tự động hóa quy trình ký kết hợp đồng điện tử, chứng từ điện tử của mọi tổ chức, doanh nghiệp trên đa nền tảng: máy tính, điện thoại thông minh, máy tính bảng. Hợp đồng điện tử C-Contract đáp ứng nhu cầu ký số đa dạng: từ giao dịch giữa các cá nhân với nhau, đến chính quyền số, ngân hàng số, giao dịch chứng khoán, bảo hiểm,... Giải pháp được hàng trăm doanh nghiệp lớn như Pepsi, Aha move, Giao hàng nhanh,... tin tưởng sử dụng.

### **Giải pháp nhận diện khuôn mặt thông minh - CIVAMS**

CIVAMS là giải pháp nhận diện khuôn mặt thông minh do CMC CIST nghiên cứu và phát triển, với những tính năng vượt trội, đi đầu thị trường về độ nhạy và chính xác. Hệ thống hỗ trợ nhận diện gương mặt có đeo khẩu trang, kiểm tra thân nhiệt, cảnh báo an toàn... giúp chuyển đổi số công tác quản lý nhân sự, giám sát an ninh, quản lý vào và ra tại các tòa nhà. CIVAMS đã được lắp đặt tại Ủy ban Nhân dân Thành phố Hà Nội, toà nhà CMC Hà Nội và Bộ Tài nguyên Môi trường.

**Đặc biệt, Hệ sinh thái hạ tầng mở cho Tổ chức và Doanh nghiệp C. Ope<sup>2</sup>n đang trong những bước hoàn thiện cuối cùng để có thể cung cấp giải pháp, dịch vụ chuyển đổi số toàn diện cho các tổ chức, doanh nghiệp trong và ngoài nước.**

### **3. Bước chân vào lĩnh vực Giáo dục đào tạo**

Bên cạnh các hoạt động kinh doanh chủ lực ở ba khối: Dịch vụ Viễn thông; Công nghệ & Giải pháp; Kinh doanh Quốc tế, CMC đã bước đầu đặt nền móng cho hoạt động Giáo dục đào tạo mà khởi đầu là thương vụ đầu tư vào Trường Đại học Á Châu.

Dựa trên khẩu hiệu "Hướng tới Giáo dục Khai phóng, Hướng tới Giáo dục Vị Nhân sinh", hoạt động đầu tư vào trường Đại học Á Châu nằm trong chiến lược phát triển lâu dài, thể hiện sự chú trọng đầu tư cho lĩnh vực giáo dục trên nhiều phương diện của CMC. Theo đó, - CMC sẽ trở thành nhà đầu tư chiến lược vào Trường Đại học Á Châu, đồng thời hợp tác xây dựng chương trình đào tạo nhóm ngành chủ lực của thời đại công nghệ 4.0 đạt tiêu chuẩn chất lượng quốc tế.

Đây được xem là một bước tiến lớn trong tầm nhìn phát triển lâu dài của Tập đoàn, không chỉ đáp ứng các nhu cầu thực tế của doanh nghiệp mà còn mang lại những giá trị về mặt con người cho xã hội.

### **4. Định hướng Go Global – Vươn ra thế giới**

Trong năm 2021, CMC hoạt động tích cực trên trường quốc tế với định hướng Go Global - Vươn ra thế giới.

Khối kinh doanh Quốc tế với đơn vị chủ lực CMC Global cùng các công ty con là CMC Japan và CMC APAC cung cấp các dịch vụ xuất khẩu phần mềm ITO và các giải pháp chuyển đổi số của CMC ra thị trường quốc tế.

Khối kinh doanh Quốc tế hiện đang có quan hệ hợp tác chiến lược với 300+ khách hàng và đối tác kinh doanh trên toàn cầu (bao gồm một số tập đoàn lớn thuộc danh sách Fortune 500), 2.500 nhân sự làm việc tại 10 văn phòng ở Việt Nam, Nhật Bản và Singapore.

Năm tài chính 2021, doanh số toàn khối vượt 1.300 tỷ VND với mức tăng trưởng doanh thu so với 2020 đạt 159%, xây dựng năng lực cung cấp dịch vụ ITO chuyển nghiệp theo chuẩn quốc tế và nâng cao năng lực cạnh tranh toàn cầu.

Hội đồng quản trị xác định giờ đây, không chỉ riêng khối Kinh doanh toàn cầu với 3 thành viên CMC Global, CMC Japan và CMC APAC mà tất cả các đơn vị/công ty của CMC đều hướng tới chiến lược Go Global. Vươn ra toàn cầu là vươn tới 1 thị trường không có giới hạn về nhu cầu sản phẩm, dịch vụ và giải pháp CNTT- Viễn thông. Vươn ra toàn cầu là chất lượng, quy trình, lề lối làm việc phải đạt chuẩn quốc tế.



## 5. Thành tựu - Giải thưởng

☞ Tập đoàn đã giành được nhiều giải thưởng quốc tế uy tín. Ở mảng điện toán đám mây, CMC Telecom đoạt giải thưởng “Trung tâm dữ liệu tốt nhất Việt Nam 2021” (Best Data Center Award Vietnam 2021) tại International Business Magazine Awards, khẳng định năng lực công nghệ và quy mô, tầm vóc của CMC.

☞ IFM công nhận CMC Telecom là “Nhà cung cấp Dịch vụ Cloud Sáng tạo nhất 2020” (Most Innovative Cloud Service Provider). CMC Cloud cũng nhận giải “Nền tảng đa đám mây tốt nhất Việt Nam 2021” do tạp chí IFM trao tặng trong năm 2021.

☞ Tháng 7/2021, CMC TS được vinh danh là một trong 10 nhà cung cấp giải pháp Microsoft hàng đầu tại khu vực châu Á – Thái Bình Dương. CMC TS đã hỗ trợ hàng ngàn tổ chức, doanh nghiệp đa ngành ở Việt Nam chuyển đổi số, ứng phó với đại dịch và nắm bắt cơ hội phát triển kinh doanh.

☞ Ở mảng an ninh an toàn thông tin, CMC CS đã vinh dự được Frost and Sullivan vinh danh giải thưởng Lãnh đạo Chiến lược cạnh tranh ngành Dịch vụ Quản lý an ninh an toàn thông tin (ANATTT) Việt Nam năm 2021 vào tháng 8/2021.



## 6. Đóng góp thể hiện trách nhiệm cộng đồng

Từ đầu năm 2021 đến nay, CMC đã ủng hộ gần 40 tỷ đồng bao gồm tiền mặt, trang thiết bị y tế, sản phẩm, giải pháp Made by CMC... chung tay cùng cả nước phòng, chống dịch Covid-19.

Tập đoàn Công nghệ CMC tặng 2.000 máy tính bảng và 400 máy tính CMS – Made by CMC cho Chương trình “Sóng và máy tính cho em” chung tay cùng cộng đồng hỗ trợ học sinh khó khăn có trang thiết bị học trực tuyến trong mùa dịch.

Các hoạt động thiện nguyện thể hiện trách nhiệm của CMC với cộng đồng với mong muốn đồng hành cùng cả nước vượt qua đại dịch.

## II ĐÁNH GIÁ CỦA HĐQT VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN ĐIỀU HÀNH

HĐQT đánh giá cao kết quả hoạt động của Ban điều hành trong năm 2021, ghi nhận sự nỗ lực và quyết tâm trong việc thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch được ĐHCĐ và HĐQT giao phó:

☞ Công tác giám sát, hỗ trợ các công ty thành viên trong hoạt động kinh doanh được thực hiện rất sát sao thông qua việc đánh giá kết quả kinh doanh, chỉ tiêu phát triển hàng tháng, quý.

☞ Giám sát và thúc đẩy các đơn vị thành viên triển khai chiến lược kinh doanh, chiến lược chức năng, chiến lược sản phẩm - dịch vụ nhằm nỗ lực thực hiện kế hoạch đề ra cho năm 2021, là tiền đề và nền tảng phát triển bền vững cho mục tiêu chiến lược 5 năm 2021 – 2025 đã được công bố.

☞ Định kỳ hàng quý, Ban điều hành báo cáo cho HĐQT về tình hình tài chính, tình hình quản lý điều hành sản xuất kinh doanh, tình hình đầu tư các dự án. HĐQT luôn nắm bắt kịp thời tình hình hoạt động kinh doanh của Công ty, thảo luận và chỉ đạo công ty hoạt động theo định hướng chiến lược đã đề ra.

☞ Trong quá trình hoạt động, Ban điều hành thực hiện nghiêm túc và tuân thủ các quy định của Pháp luật, Điều lệ công ty, nghị quyết của ĐHCĐ, các nghị quyết, quyết định và thông báo của HĐQT.

Mục tiêu doanh thu năm tài chính 2022 của CMC sẽ là 381 triệu USD (tương đương 8.763 tỷ đồng), tăng 26% so với 2021; Lợi nhuận trước lãi vay và thuế là 23 triệu USD (tương đương 529 tỷ đồng), tăng hơn 10% so với 2021. Tuy tình hình kinh tế đất nước có những khó khăn, dịch bệnh vẫn đang diễn biến phức tạp nhưng thị trường Công nghệ thông tin - Viễn thông vẫn được đánh giá ngày một phát triển. Đó là cơ hội cho CMC.

HĐCĐ CMC vẫn tiếp tục chú trọng đến yếu tố an toàn, khả thi, cố gắng thực hiện những mục tiêu đã đề ra, hạn chế tối đa những rủi ro với các biện pháp chính sẽ thực hiện là:

- ☞ Hướng tới mục tiêu công ty số toàn cầu quy mô tỷ đô vào năm 2025, Hội đồng quản trị sẽ tiếp tục thúc đẩy mạnh mẽ 20 bước chuyển lớn Big Moves. Theo đó, sẽ có sự chuyển dịch doanh thu số mạnh mẽ với tỷ trọng 30-40% tổng doanh thu trong 4 năm tới đây. Doanh thu số sẽ đến từ các dịch vụ then chốt như Data Center, các giải pháp trên nền tảng điện toán đám mây Cloud bao gồm các giải pháp riêng của CMC cũng như phân phối các giải pháp đối tác IaaS; PaaS và SaaS; các dịch vụ quản trị đám mây và hiện đại hóa hạ tầng IT truyền thống (từ middleware, frontend cho tới backend). Bên cạnh đó, việc đẩy mạnh kinh doanh các sản phẩm, dịch vụ, giải pháp An ninh An toàn thông tin vẫn là 1 hướng phát triển chiến lược của CMC.

- ☞ Kiểm soát rủi ro, kiểm soát chi phí để nâng cao hiệu quả lợi nhuận.

- ☞ Tiếp tục tăng cường công tác nghiên cứu, phát triển các sản phẩm dịch vụ ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số để thương mại hóa và cung cấp ra thị trường.

- ☞ Tăng cường, thúc đẩy các hoạt động hợp tác toàn diện với SAMSUNG SDS để phát triển thị trường các giải pháp nhà máy thông minh (Smart Factory), điện toán đám mây (Cloud), phân phối thiết bị thông, Giải pháp Retails, Security, BMS ... nhằm mục tiêu mở rộng phạm vi sang thị trường Châu Á – Thái Bình Dương và phát triển kinh doanh toàn cầu.

- ☞ Phát triển và thu hút nhân tài, đặc biệt là các lãnh đạo và quản lý cao cấp làm nền tảng cho sự phát triển mạnh mẽ vào các năm tiếp theo.

- ☞ Tăng cường triển khai hoạt động trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo với mục tiêu xây dựng Trường Đại học Á Châu phát triển theo định hướng Đại học thông minh, đổi mới sáng tạo. Cùng với CMC CIST và Quỹ đầu tư sáng tạo CMC (CIF), Trường Đại học Á Châu tạo dựng nên khối kinh doanh cốt lõi thứ tư của CMC bên cạnh Khối Hạ tầng số (tên gọi mới của Khối Viễn thông sau khi có sự tham gia của CMC CS), Khối Công nghệ & Giải pháp (với sự tham gia của CMC Consulting), Khối kinh doanh toàn cầu.

Trên đây là báo cáo về các hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2021 và kế hoạch năm 2022. Chúng tôi cùng với Ban Điều hành và toàn thể CBNV tập đoàn đã, đang và sẽ nỗ lực hết mình, nhanh chóng triển khai các hoạt động cụ thể nhằm triển khai kế hoạch kinh doanh năm 2022. Chúng tôi trân trọng cảm ơn và hy vọng sẽ tiếp tục nhận được sự tin tưởng, ủng hộ của các cổ đông trong các năm tiếp theo.

**Trân trọng cảm ơn!**

Hà Nội, ngày 05 tháng 07 năm 2022

TM. Hội đồng quản trị

Chủ tịch Hội đồng quản trị

**Nguyễn Trung Chính**





# SPEED UP

V. QUẢN TRỊ CÔNG TY



## a) Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị:

**ÔNG NGUYỄN TRUNG CHÍNH**  
Chủ tịch HĐQT



**ÔNG NGUYỄN PHƯỚC HẢI**  
Thành viên HĐQT



**ÔNG NGUYỄN MINH ĐỨC**  
Thành viên HĐQT



**ÔNG TRƯƠNG TUẤN LÂM**  
Thành viên HĐQT độc lập



**ÔNG NGUYỄN DANH LAM**  
Thành viên HĐQT độc lập



**ÔNG HÀ THẾ VINH**  
Thành viên Hội đồng quản trị



**ÔNG LÊ VIỆT HÀ**  
Thành viên HĐQT độc lập



**ÔNG LEE JAY SEOK**  
Thành viên HĐQT độc lập



**ÔNG KIM JUNG WUK**  
Thành viên HĐQT độc lập



### a) Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị:

Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu là thành viên HĐQT	Tỷ lệ sở hữu cổ phần (*)
Mr. Nguyễn Trung Chính	Chủ tịch	7/7/2011	0,76%
Mr. Nguyễn Phước Hải	Thành viên	7/7/2011	2,31%
Mr. Nguyễn Minh Đức	Thành viên	7/7/2011	0,00%
Mr. Trương Tuấn Lâm	Thành viên	7/7/2011	0,00%
Mr. Nguyễn Danh Lam	Thành viên	26/6/2017	0,00%
Mr. Lê Việt Hà	Thành viên	04/07/2018	0,00%
Mr. Hà Thế Vinh	Thành viên	26/06/2019	0,00%
Mr. Kim Jung Wuk	Thành viên	15/07/2020	0,00%
Mr. Lee Jay Seok	Thành viên	21/07/2021	0,00%
Mr. Jeong Sam Yong	Thành viên	Bổ nhiệm 18/11/2019 Từ nhiệm 21/07/2021	0,00%

### b) Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị:

Ban kiểm toán nội bộ và quản trị rủi ro tham mưu cho HĐQT và thực hiện công tác: Lập kế hoạch cho các hoạt động kiểm toán nội bộ và quản trị rủi ro ở cấp Tập đoàn và Công ty thành viên căn cứ vào chiến lược phát triển và kế hoạch kinh doanh; Thực hiện hoạt động kiểm tra, kiểm toán nhằm đánh giá và xác nhận tính đúng đắn, trung thực và hợp pháp của các số liệu, thông tin, tài liệu được kiểm tra; tính hiện hữu và hiệu quả của hệ thống kiểm soát nội bộ của Tập đoàn và các Công ty thành viên; Thực hiện giám sát sự tuân thủ của bộ máy quản trị theo các quy chế, quy định và quy trình của Tập đoàn và các Công ty thành viên; Đề xuất và tư vấn giải pháp, biện pháp để khắc phục sai sót, vi phạm, cải tiến và hoàn thiện hệ thống Kiểm soát nội bộ, hệ thống Quản trị rủi ro nhằm đảm bảo an toàn và nâng cao hiệu quả hoạt động của Tập đoàn và các Công ty thành viên; Xây dựng và phát triển nguồn nhân lực, năng lực tổ chức, hệ thống quy trình nội bộ, hệ thống công nghệ thông tin phục vụ các hoạt động Kiểm toán nội bộ và Quản trị rủi ro của Tập đoàn và các Công ty thành viên.

Văn phòng HĐQT giúp việc cho HĐQT, Ban Kiểm soát của Công ty trong việc tổ chức các cuộc họp định kỳ hoặc bất thường, lấy ý kiến các thành viên HĐQT bằng văn bản khi cần thiết, soạn thảo và ban hành các văn bản, tài liệu của HĐQT tuân thủ các quy chế hoạt động nội bộ, Điều lệ công ty, Luật doanh nghiệp và các quy định khác. Văn phòng HĐQT cũng là đầu mối phụ trách công tác quan hệ cổ đông và quản lý cổ phần cổ phiếu của công ty. Văn phòng HĐQT chịu trách nhiệm chính trong việc phối hợp tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên của công ty. Văn phòng HĐQT cũng là kênh liên lạc giữa HĐQT, Ban kiểm soát với Ban Điều hành và các ban chức năng của công ty.

### c) Hoạt động của Hội đồng quản trị

Trong năm tài chính 2021, HĐQT Công ty đã họp 04 phiên thường kỳ, 01 phiên họp bất thường và thường xuyên thực hiện xin ý kiến các thành viên qua email. HĐQT đã ban hành 37 Biên bản họp, Nghị quyết và 72 Quyết định. Các nội dung đã được HĐQT thông qua trong năm 2021 như sau:

Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung
06/2021/NQ - HĐQT	13/05/2021	Họp HĐQT thường kỳ Quý I năm 2021
07/2021/NQ - HĐQT	13/05/2021	Phê duyệt xin cấp hạn mức tín dụng cho toàn Tập đoàn CMC
08/2021/NQ - HĐQT	19/05/2021	Thông qua kế hoạch tổ chức ĐHCĐ thường niên năm 2021
09/2021/NQ - HĐQT	28/05/2021	Phê duyệt bổ nhiệm chức danh TGD tại Công ty CMC Global
10/2021/NQ - HĐQT	16/06/2021	Điều chỉnh thu nhập BĐH CMC Corp và các đơn vị thành viên năm 2021

Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung
11/2021/NQ - HĐQT	22/06/2021	Phê duyệt bổ nhiệm và miễn nhiệm cán bộ
12/2021/NQ - HĐQT	05/07/2021	Đề xuất chương trình ESOP giai đoạn FY 2021-2023
13/2021/NQ - HĐQT	07/07/2021	Phê duyệt cơ cấu tổ chức và miễn nhiệm vị trí Phó Tổng giám đốc CMC TS
14/2021/NQ - HĐQT	07/07/2021	Phê duyệt bổ nhiệm Ông Hồ Thanh Tùng giữ vị trí Tổng giám đốc Công ty Cổ phần Tập đoàn Công nghệ CMC
15/2021/NQ - HĐQT	16/07/2021	Phê duyệt tài liệu họp Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2021
16/2021/NQ - HĐQT	19/07/2021	Phân phối lợi nhuận năm 2020 và kế hoạch kinh doanh 2021
17/2021/NQ - HĐQT	23/07/2021	Bầu Chủ tịch Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2021-2026
18/2021/NQ - HĐQT	23/07/2021	Họp Hội đồng quản trị thường kỳ Quý II năm 2021
19/2021/NQ - HĐQT	12/10/2021	Điều chỉnh cơ cấu tổ chức Công ty Cổ phần Tập đoàn Công nghệ CMC
20/2021/NQ - HĐQT	17/08/2021	Tái thành lập Ban điều hành ESOP và điều chỉnh Quy chế ESOP
21/2021/NQ - HĐQT	24/08/2021	Phê duyệt chủ trương tham gia đầu tư dự án CCS Đà Nẵng
22/2021/NQ - HĐQT	30/08/2021	Phê duyệt việc miễn nhiệm Ông Lương Tuấn Thành khỏi vị trí Phó Chủ tịch Cấp cao, Giám đốc Công nghệ Công ty Cổ phần Tập đoàn Công nghệ CMC
23/2021/NQ - HĐQT	31/08/2021	Phê duyệt chỉ tiêu tài chính (Điều chỉnh) và KPI
24/2021/NQ - HĐQT	20/09/2021	Tăng vốn Điều lệ Công ty Cổ phần Hạ tầng Viễn thông CMC
25/2021/NQ - HĐQT	20/09/2021	Tăng vốn Điều lệ Công ty TNHH Tổng Công ty Công nghệ và Giải pháp CMC
26/2021/NQ - HĐQT	05/09/2021	CMC Telecom đầu tư mở rộng Data Center tại tầng 1 tòa nhà CMC
27/2021/NQ - HĐQT	08/10/2021	Phê duyệt Chủ trương đầu tư dự án CMC Starlake
28/2021/NQ - HĐQT	12/10/2021	Kế hoạch chi trả cổ tức năm 2020 bằng cổ phiếu
29/2021/NQ - HĐQT	12/10/2021	Thông qua Quy chế Kiểm toán nội bộ và Bảng phân quyền cho các hoạt động chính của Ban KTNB và QTRR
30//2021/NQ - HĐQT	22/10/2021	Phê duyệt việc ban hành Quy chế công bố thông tin
31/2021/NQ - HĐQT	01/11/2021	Điều chỉnh Ngày đăng ký cuối cùng để lập danh sách cổ đông thực hiện quyền chi trả cổ tức năm 2020 bằng cổ phiếu
32/2021/NQ - HĐQT	10/11/2021	Họp Hội đồng quản trị thường kỳ Quý III năm 2021
33//2021/NQ - HĐQT	25/11/2021	Phê duyệt giãn tiến độ của Dự án Không gian sáng tạo CMC tại Thành phố Hồ Chí Minh
34/2021/NQ - HĐQT	15/12/2021	Thành lập Công ty TNHH CMC Education
35/2021/NQ - HĐQT	15/12/2021	Thực hiện giao dịch M&A và đầu tư sau M&A
36/2021/NQ - HĐQT	20/12/2021	Phê duyệt cơ cấu tổ chức quản trị rủi ro của Tập đoàn Công nghệ CMC
01/2022/NQ - HĐQT	04/02/2022	Triển khai thực hiện phương án phát hành cổ phiếu trả cổ tức năm 2020
02/2022/NQ - HĐQT	12/01/2022	Chuyển nhượng cổ phần CMC Telecom mà CMC Corp sở hữu
03/2022/NQ - HĐQT	14/02/2022	Miễn nhiệm và bổ nhiệm các nhân sự thuộc Ban Lãnh đạo CTCP Liên doanh Ciber CMC
04/2022/NQ - HĐQT	21/02/2022	Thông qua kết quả phát hành cổ phiếu trả cổ tức năm 2020
05/2022/NQ - HĐQT	18/02/2022	Họp HĐQT thường kỳ Quý IV năm 2021
06/2022/NQ - HĐQT	21/03/2022	Đổi tên Công ty thay đổi nhân sự tham gia vào Hội đồng quản trị Ciber – CMC

#### d) Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập. Hoạt động của các tiểu ban trong Hội đồng quản trị:

Trong năm tài chính 2021, các thành viên Hội đồng quản trị độc lập của Công ty đã tham dự đầy đủ các cuộc họp thường kỳ hàng quý và cho ý kiến đối với các Nghị quyết được thông qua dưới hình thức xin ý kiến bằng văn bản. Chi tiết số lượng và nội dung các cuộc họp, xin ý kiến bằng văn bản, Quý cổ đông vui lòng tham khảo tại Mục V.1.c Hoạt động của Hội đồng quản trị

#### e) Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị có chứng chỉ đào tạo về quản trị công ty. Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị tham gia các chương trình về quản trị công ty trong năm.

Không có

a) Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát/ Ủy ban kiểm toán (danh sách thành viên Ban kiểm soát, tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết và các chứng khoán khác do công ty phát hành)

**VŨ THỊ PHƯƠNG THANH**  
Trưởng BKS



**NGUYỄN THÀNH NAM**  
Thành viên BKS



**NGUYỄN THỊ HỒNG NHUNG**  
Thành viên BKS



Thành viên BKS	Chức vụ	Số lượng cổ phần sở hữu	Tỷ lệ sở hữu %
<b>Vũ Thị Phương Thanh</b>	Trưởng BKS	0	0%
<b>Nguyễn Thành Nam</b>	Thành viên BKS	0	0%
<b>Nguyễn Thị Hồng Nhung</b> (bổ nhiệm chức vụ thành viên BKS từ ngày 21/07/2021)	Thành viên BKS	0	0%
<b>Trương Thanh Phúc</b> (từ nhiệm chức vụ thành viên BKS từ ngày 21/07/2021)	Thành viên BKS	0	0%

b) Hoạt động của Ban kiểm soát/ Ủy ban kiểm toán

- ☞ Kiểm tra, giám sát các hoạt động của HĐQT, Tổng Giám đốc theo Luật doanh nghiệp, Luật chứng khoán, theo Điều lệ Công ty và các nghị quyết của ĐHĐCĐ đã thông qua.
- ☞ Tham dự các cuộc họp của ĐHĐCĐ, HĐQT.
- ☞ Xem xét, đánh giá báo cáo tài chính, báo cáo quản trị của Công ty.
- ☞ Xem xét, đánh giá các giao dịch liên quan theo quy định pháp luật
- ☞ Xem xét, đánh giá hệ thống kiểm soát nội bộ của Công ty.

**Kết quả hoạt động của Ban kiểm soát:**

**Các phiên họp của Ban Kiểm soát**

**Phiên 01, ngày 30/06/2021**

- Thông qua nội dung dự thảo Quy chế hoạt động của BKS để trình Đại hội đồng Cổ đông thường niên 2021 phê duyệt.
- Thông qua nội dung báo cáo hoạt động BKS năm 2020 trình Đại hội đồng Cổ đông thường niên 2021 phê duyệt.

**Phiên 02, ngày 23/07/2021**

- Bầu Bà Vũ Thị Phương Thanh làm Trưởng BKS nhiệm kỳ 2021-2026

**Phiên 3, ngày 05/08/2021**

- Đánh giá tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh Quý I/2021 của Công ty Cổ phần Tập đoàn Công nghệ

**Phiên 04, ngày 05/12/2021**

- Đánh giá tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh Quý II/2021 của Công ty Cổ phần Tập đoàn Công nghệ
- Thông qua Báo cáo thẩm định Báo cáo tài chính bán niên năm 2021.
- Đánh giá hệ thống kiểm soát nội bộ của Công ty.

**Phiên 05, ngày 05/02/2022**

- Đánh giá tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh Quý III/2021 của Công ty Cổ phần Tập đoàn Công nghệ CMC

**Phiên 06, ngày 05/06/2022**

- Đánh giá tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh Quý IV/2021 của Công ty Cổ phần Tập đoàn Công nghệ CMC
- Đánh giá hệ thống kiểm soát nội bộ của Công ty.

**CÁC GIAO DỊCH, THÙ LAO VÀ CÁC KHOẢN LỢI ÍCH CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN GIÁM ĐỐC & BAN KIỂM SOÁT/ ỦY BAN KIỂM TOÁN**

**a, Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích**

**Thù lao cố định:**

(\*) Thù lao đã bao gồm thuế thu nhập cá nhân, Đơn vị: VND

Họ tên	Chức vụ	Thù lao năm 2021 (*)
<b>I. Hội đồng quản trị</b>		
Ông Nguyễn Trung Chính	Chủ tịch	118.800.000
Ông Nguyễn Phước Hải	Thành viên	79.200.000
Ông Nguyễn Minh Đức	Thành viên	79.200.000
Ông Trương Tuấn Lâm	Thành viên	79.200.000
Ông Nguyễn Danh Lam	Thành viên	79.200.000
Ông Lê Việt Hà	Thành viên	79.200.000
Ông Hà Thế Vinh	Thành viên	79.200.000
Ông Jeong Sam Yong	Thành viên	26.400.000
Ông Kim Jung Wuk	Thành viên	79.200.000
Lee Jay Seok	Thành viên	39.600.000
<b>II. Ban Kiểm soát</b>		
Bà Vũ Thị Phương Thanh	Trưởng Ban kiểm soát	99.600.000
Ông Nguyễn Thành Nam	Thành viên	60.000.000
Bà Nguyễn Thị Hồng Nhung	Thành viên	45.000.000
Ông Trương Thanh Phúc	Thành viên	15.000.000

**Thưởng:**

Theo Nghị quyết ĐHCĐ số 01/2021/NQ- ĐHCĐ ngày 21/07/2021, tổng quỹ thưởng do hoàn thành 93% kế hoạch về lợi nhuận hợp nhất sau thuế năm 2020 cho HĐQT và BKS là 1.100.051.501 đồng. Trong năm 2021, do tình hình dịch bệnh Covid có những diễn biến phức tạp, công ty đã tạm hoãn việc phân bổ quỹ thưởng cho các thành viên.

**b) Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ:**

Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm
		Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	
Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam	Bà Nguyễn Thị Hồng Nhung – Thành viên BKS của CMC là Phó trưởng Ban đầu tư tại Agribank, người đại diện phần vốn góp của Agibank tại CMC	3.777.811	3,78%	3.127.330	2,87%	Từ 25/11/2021 đến 24/12/2021: Bán 908.700 cổ phiếu
						Ngày 11/02/2022: Nhận 258.219 cổ phần (Cổ tức năm 2020)
Công ty TNHH Thương mại và Dịch vụ DTSC	Ông Nguyễn Minh Đức - Thành viên HĐQT của CMC là Tổng Giám đốc/Người đại diện theo pháp luật tại DTSC	220.368	0,22%	144.390	0,14%	Từ 4/11/2021 - 4/12/2021: Bán 87.900 cổ phiếu
						Ngày 11/02/2022: Nhận 11.922 cổ phần (Cổ tức năm 2020)
Ông Nguyễn Trung Chính	Chủ tịch HĐQT	755.562	0,76%	823.562	0,76%	Ngày 11/02/2022: Nhận 68.000 cổ phần
Ông Nguyễn Phước Hải	Thành viên HĐQT	2.313.909	2,31%	2.522.160	2,31%	Ngày 11/02/2022: Nhận 208.251 cổ phần
Ông Lê Thanh Sơn	Thành viên BDH	53.125	0,05%	57.906	0,05%	Ngày 11/02/2022: Nhận 4.781 cổ phần

**c) Hợp đồng hoặc giao dịch với người nội bộ:**

Phát sinh như thể hiện ở mục b

**d) Đánh giá việc thực hiện các quy định về quản trị công ty:**

Trong năm tài chính 2021, CMC đã nghiêm túc thực hiện các quy định của pháp luật cũng như quy chế nội bộ về quản trị công ty. Công ty đã tiến hành lập và công bố thông tin Báo cáo tình hình quản trị công ty 6 tháng đầu năm 2021 và Báo cáo tình hình quản trị công ty năm 2021 đầy đủ và kịp thời.





# SPEED UP

VI. BÁO CÁO TÀI CHÍNH KIỂM TOÁN NĂM  
BÁO CÁO TÀI CHÍNH RIÊNG CÔNG TY MẸ KIỂM TOÁN





Ban Điều hành Công ty Cổ phần Tập đoàn Công nghệ CMC (“Công ty”) trình bày báo cáo này và báo cáo tài chính riêng của Công ty cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 3 năm 2021.

## TRÁCH NHIỆM CỦA BAN ĐIỀU HÀNH CÔNG TY ĐỐI VỚI BÁO CÁO TÀI CHÍNH RIÊNG

Ban Điều hành Công ty chịu trách nhiệm đảm bảo báo cáo tài chính riêng cho từng năm tài chính phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính riêng, kết quả hoạt động kinh doanh riêng và tình hình lưu chuyển tiền tệ riêng của Công ty trong năm. Trong quá trình lập báo cáo tài chính riêng này, Ban Điều hành cần phải:

- ☞ Lựa chọn các chính sách kế toán thích hợp và áp dụng các chính sách này một cách nhất quán;
- ☞ Thực hiện các đánh giá và ước tính một cách hợp lý và thận trọng;
- ☞ Nêu rõ các chuẩn mực kế toán áp dụng cho Công ty có được tuân thủ hay không và tất cả những sai lệch trọng yếu so với những chuẩn mực này đã được trình bày và giải thích trong báo cáo tài chính riêng;
- ☞ Lập báo cáo tài chính riêng trên cơ sở nguyên tắc hoạt động liên tục trừ trường hợp không thể cho rằng Công ty sẽ tiếp tục hoạt động.

Ban Điều hành chịu trách nhiệm đảm bảo việc các sổ sách kế toán thích hợp được lưu giữ để phản ánh tình hình tài chính riêng của Công ty, với mức độ chính xác hợp lý, tại bất kỳ thời điểm nào và đảm bảo rằng các sổ sách kế toán tuân thủ với chế độ kế toán đã được áp dụng. Ban Điều hành cũng chịu trách nhiệm về việc quản lý các tài sản của Công ty và do đó phải thực hiện các biện pháp thích hợp để ngăn chặn và phát hiện các hành vi gian lận và những vi phạm khác.

Ban Điều hành cam kết đã tuân thủ những yêu cầu nêu trên trong việc lập báo cáo tài chính riêng kèm theo.

## CÔNG BỐ CỦA BAN ĐIỀU HÀNH

Theo ý kiến của Ban Điều hành, báo cáo tài chính riêng kèm theo phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính riêng của Công ty vào ngày 31 tháng 3 năm 2022, kết quả hoạt động kinh doanh riêng và tình hình lưu chuyển tiền tệ riêng cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính riêng.

Công ty có các công ty con như được trình bày trong báo cáo tài chính riêng. Công ty đã lập báo cáo tài chính riêng này nhằm đáp ứng các yêu cầu về công bố thông tin, cụ thể là theo quy định tại Thông tư số 96/2020/TT-BTC-Hướng dẫn về việc công bố thông tin trên thị trường chứng khoán. Cũng theo quy định tại văn bản này, Công ty đã lập báo cáo tài chính hợp nhất của Công ty và các công ty con cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 3 năm 2022 đề ngày 29 tháng 6 năm 2022.

Người sử dụng báo cáo tài chính riêng nên đọc báo cáo này cùng với báo cáo tài chính hợp nhất nói trên để có được đầy đủ các thông tin về tình hình tài chính hợp nhất, kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và tình hình lưu chuyển tiền tệ hợp nhất của Công ty và các công ty con.

Thay mặt Ban Điều hành:



**Nguyễn Trung Chính**  
Chủ tịch Điều hành Tập đoàn

## BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

*Kính gửi: Các cổ đông của Công ty Cổ phần Tập đoàn Công nghệ CMC*

Chúng tôi đã kiểm toán báo cáo tài chính riêng kèm theo của Công ty Cổ phần Tập đoàn Công nghệ CMC (“Công ty”), được lập ngày 29 tháng 6 năm 2022 và được trình bày từ trang 6 đến trang 46, bao gồm bảng cân đối kế toán riêng tại ngày 31 tháng 3 năm 2022, báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh riêng và báo cáo lưu chuyển tiền tệ riêng cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và các thuyết minh báo cáo tài chính riêng kèm theo.

### Trách nhiệm của Ban Điều hành

Ban Điều hành Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý báo cáo tài chính hợp nhất theo các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Điều hành xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

### Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về báo cáo tài chính hợp nhất dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các Chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu báo cáo tài chính hợp nhất của Tập đoàn có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên báo cáo tài chính hợp nhất. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong báo cáo tài chính hợp nhất do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Tập đoàn liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Tập đoàn. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Điều hành cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể báo cáo tài chính hợp nhất.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp để làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

### Ý kiến của Kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính hợp nhất đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính hợp nhất của Tập đoàn tại ngày 31 tháng 3 năm 2022, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và tình hình lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất.

### Công ty Trách nhiệm Hữu hạn Ernst & Young Việt Nam

**Trịnh Xuân Hòa**  
Phó Tổng Giám đốc  
Số Giấy CNĐKHN kiểm toán:  
0754-2018-004-1

**Nguyễn Thu Hằng**  
Kiểm toán viên  
Số Giấy CNĐKHN kiểm toán:  
3342-2021-004-1

*Hà Nội, Việt Nam  
Ngày 29 tháng 6 năm 2022*

## BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN RIÊNG

Ngày 31 tháng 3 năm 2022

Đơn vị tính: VND

MS	TÀI SẢN	TM	Số cuối năm	Số đầu năm
100	<b>A. TÀI SẢN NGẮN HẠN</b>		<b>940.063.083.259</b>	<b>883.724.584.516</b>
<b>110</b>	<b>I. Tiền và các khoản tương đương tiền</b>	<b>4</b>	<b>61.433.669.139</b>	<b>33.004.954.360</b>
111	1. Tiền		25.262.521.049	3.004.954.360
112	2. Các khoản tương đương tiền		36.171.148.090	30.000.000.000
<b>120</b>	<b>II. Đầu tư tài chính ngắn hạn</b>	<b>5</b>	<b>429.513.076.626</b>	<b>630.000.000.000</b>
123	1. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn		429.513.076.626	630.000.000.000
<b>130</b>	<b>III. Các khoản phải thu ngắn hạn</b>		<b>430.234.320.823</b>	<b>193.642.990.987</b>
131	1. Phải thu ngắn hạn của khách hàng	6.1	14.477.630.597	17.105.603.434
132	2. Trả trước cho người bán ngắn hạn	6.2	17.094.533.591	17.490.263.927
135	3. Phải thu về cho vay ngắn hạn	7	32.776.000.000	61.976.000.000
136	4. Phải thu ngắn hạn khác	8	377.453.355.033	111.353.332.747
137	5. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	6.3	(11.567.198.398)	(14.282.209.121)
<b>150</b>	<b>IV. Tài sản ngắn hạn khác</b>		<b>18.882.016.671</b>	<b>27.076.639.169</b>
151	1. Chi phí trả trước ngắn hạn		810.587.358	722.526.327
152	2. Thuế giá trị gia tăng được khấu trừ	10	17.208.754.488	26.333.900.619
153	3. Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước	18	862.674.825	20.212.223
200	<b>B. TÀI SẢN DÀI HẠN</b>		<b>1.759.532.423.945</b>	<b>1.508.250.373.954</b>
<b>210</b>	<b>I. Các khoản phải thu dài hạn</b>		<b>141.867.370.000</b>	<b>48.560.107.000</b>
211	1. Phải thu dài hạn của khách hàng	6.1	136.867.370.000	-
216	2. Phải thu dài hạn khác	8	5.000.000.000	48.560.107.000
<b>220</b>	<b>II. Tài sản cố định</b>		<b>202.480.294.807</b>	<b>208.649.578.036</b>
221	1. Tài sản cố định hữu hình	11	197.216.273.280	206.369.266.185
222	Nguyên giá		379.834.799.535	379.250.188.716
223	Giá trị khấu hao lũy kế		(182.618.526.255)	(172.880.922.531)
227	2. Tài sản cố định vô hình	12	5.264.021.527	2.280.311.851
228	Nguyên giá		26.115.153.204	22.443.303.204
229	Giá trị hao mòn lũy kế		(20.851.131.677)	(20.162.991.353)
<b>240</b>	<b>III. Tài sản dở dang dài hạn</b>		<b>665.417.573.391</b>	<b>454.181.185.092</b>
242	1. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	13	665.417.573.391	454.181.185.092
<b>250</b>	<b>IV. Đầu tư tài chính dài hạn</b>	<b>15</b>	<b>878.522.958.534</b>	<b>787.734.669.974</b>
251	1. Đầu tư vào công ty con		930.527.522.316	745.440.014.767
252	2. Đầu tư vào công ty liên kết		7.258.356.000	7.258.356.000
254	3. Dự phòng đầu tư tài chính dài hạn		(59.262.919.782)	(30.598.827.801)
255	4. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn		-	65.635.127.008
<b>260</b>	<b>V. Tài sản dài hạn khác</b>		<b>8.111.597.213</b>	<b>9.124.833.852</b>
261	1. Chi phí trả trước dài hạn	16	8.111.597.213	9.124.833.852
<b>270</b>	<b>TỔNG CỘNG TÀI SẢN</b>		<b>2.699.595.507.204</b>	<b>2.391.974.958.470</b>

# BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN RIÊNG

Ngày 31 tháng 3 năm 2022

Đơn vị tính: VND

MS	NGUỒN VỐN	TM	Số cuối năm	Số đầu năm
300	C. NỢ PHẢI TRẢ		833.077.996.477	693.281.799.590
310	I. Nợ ngắn hạn		421.303.873.899	360.588.558.760
311	1. Phải trả người bán ngắn hạn	17	128.658.186.961	94.253.826.604
313	2. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	18	236.244.155	2.745.194.993
314	3. Phải trả người lao động		2.401.761.239	5.887.701.835
315	4. Chi phí phải trả ngắn hạn	19	19.205.028.174	11.849.350.192
318	5. Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn	20	5.498.699.705	6.857.774.409
319	6. Phải trả ngắn hạn khác	21	63.158.893.136	10.944.204.199
320	7. Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	22	198.247.981.276	219.262.127.275
322	8. Quỹ khen thưởng, phúc lợi	23	3.897.079.253	8.788.379.253
330	II. Nợ dài hạn		411.774.122.578	332.693.240.830
337	1. Phải trả dài hạn khác	21	7.150.799.250	3.840.443.123
338	2. Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	22	400.558.286.244	308.093.960.229
341	3. Thuế thu nhập hoãn lại phải trả	32.2	1.415.262.605	1.473.258.945
343	4. Quỹ phát triển khoa học và công nghệ	24	2.649.774.479	19.285.578.533
400	D. VỐN CHỦ SỞ HỮU		1.866.517.510.727	1.698.693.158.880
410	I. Vốn chủ sở hữu	25	1.866.517.510.727	1.698.693.158.880
411	1. Vốn góp của chủ sở hữu		1.089.988.830.000	999.998.660.000
411a	- Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết		1.089.988.830.000	999.998.660.000
412	2. Thặng dư vốn cổ phần		599.555.780.400	599.555.780.400
421	3. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối		176.972.900.327	99.138.718.480
421a	- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối lũy kế đến cuối năm trước		9.148.548.480	7.834.444.288
421b	- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối năm nay		167.824.351.847	91.304.274.192
440	TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN		2.699.595.507.204	2.391.974.958.470

Kế toán trưởng

**Nguyễn Hồng Phương**

Ngày 29 tháng 6 năm 2022

Giám đốc Tài chính

**Lê Thanh Sơn**

Chủ tịch Điều hành Tập đoàn



**Nguyễn Trung Chính**

# BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH RIÊNG

Ngày 31 tháng 3 năm 2022

Đơn vị tính: VND

MS	CHỈ TIÊU	TM	Năm nay	Năm trước
01	1. Doanh thu cung cấp dịch vụ	27.1	129.948.082.972	137.818.291.502
02	2. Các khoản giảm trừ doanh thu	27.1	-	-
10	3. Doanh thu thuần cung cấp dịch vụ [10 = 01 - 02]	27.1	129.948.082.972	137.818.291.502
11	4. Giá vốn dịch vụ cung cấp	28	68.933.558.239	76.567.968.112
20	5. Lợi nhuận gộp về cung cấp dịch vụ [20 = 10 - 11]		61.014.524.733	61.250.323.390
21	6. Doanh thu hoạt động tài chính	27.2	224.141.948.481	145.609.387.430
22	7. Chi phí tài chính	29	48.707.692.615	18.364.858.440
23	Trong đó: Chi phí lãi vay		19.841.961.706	16.019.820.563
25	8. Chi phí bán hàng		82.495.564	91.729.290
26	9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	30	69.307.126.771	76.079.577.862
30	10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh [30 = 20 + 21 - 22 - 25 - 26]		167.059.158.264	112.323.545.228
31	11. Thu nhập khác		996.795.761	250.209.850
32	12. Chi phí khác		289.598.518	55.000.000
40	13. Lợi nhuận khác [40 = 31 - 32]		707.197.243	195.209.850
50	14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế [50 = 30 + 40]		167.766.355.507	112.518.755.078
51	15. Chi phí thuế TNDN hiện hành	32.1	-	2.571.601.784
52	16. Thu nhập thuế TNDN hoãn lại	32.3	(57.996.340)	(57.996.340)
60	17. Lợi nhuận sau thuế TNDN [60 = 50 - 51 - 52]		167.824.351.847	110.005.149.634

Kế toán trưởng

**Nguyễn Hồng Phương**

Ngày 29 tháng 6 năm 2022

Giám đốc Tài chính

**Lê Thanh Sơn**

Chủ tịch Điều hành Tập đoàn



**Nguyễn Trung Chính**

# BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ RIÊNG

Ngày 31 tháng 3 năm 2022

Đơn vị tính: VND

MS	CHỈ TIÊU	TM	Năm nay	Năm trước
<b>I. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH</b>				
01	Lợi nhuận trước thuế		167.766.355.507	112.518.755.078
<b>Điều chỉnh cho các khoản:</b>				
02	Khấu hao và hao mòn tài sản cố định	11,12	10.772.807.219	19.896.741.161
03	Các khoản trích lập/(hoàn nhập) dự phòng		25.949.081.258	5.056.367.485
04	Lỗ chênh lệch tỷ giá hối đoái do đánh giá lại các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ		14.972.256	3.681.115
05	Lãi từ hoạt động đầu tư		(224.852.488.822)	(145.609.339.929)
06	Chi phí lãi vay và chi phí phát hành trái phiếu	29	20.028.628.378	16.019.820.563
08	Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh trước thay đổi vốn lưu động		(320.644.204)	7.886.025.473
09	(Tăng)/giảm các khoản phải thu		(48.006.832.682)	12.310.105.953
11	Tăng/(giảm) các khoản phải trả (không kể lãi vay phải trả, thuế TNDN phải nộp)		98.687.435.450	(17.692.709.119)
12	Giảm/(tăng) chi phí trả trước		925.175.608	(674.732.789)
14	Tiền lãi vay đã trả		(17.234.930.265)	(16.887.874.819)
15	Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp	18	(3.414.064.386)	(4.072.881.565)
17	Tiền chi khác cho hoạt động kinh doanh		(21.887.967.404)	(6.158.232.233)
20	Lưu chuyển tiền thuần từ/(sử dụng vào) hoạt động kinh doanh		8.748.172.117	(25.290.299.099)
<b>II. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ</b>				
21	Tiền chi để mua sắm, xây dựng tài sản cố định		(222.861.476.913)	(244.313.943.738)
23	Tiền chi cho vay, mua các công cụ nợ của đơn vị khác		(483.313.076.626)	(1.134.005.127.008)
24	Tiền thu hồi cho vay, bán lại công cụ nợ của đơn vị khác		789.564.733.859	1.285.780.000.000
25	Tiền chi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác		(198.774.692.004)	(100.000.000.000)
27	Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia		64.744.233.874	182.172.678.110
30	Lưu chuyển tiền thuần sử dụng vào hoạt động đầu tư		(50.640.277.810)	(10.366.392.636)
<b>III. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH</b>				
33	Tiền thu từ đi vay		577.037.017.950	350.779.048.374
34	Tiền chi trả nợ gốc vay		(506.380.171.273)	(254.567.712.006)
36	Cổ tức đã trả cho chủ sở hữu		(336.026.205)	(99.739.887.220)
40	Lưu chuyển tiền thuần từ/(sử dụng vào) hoạt động tài chính		70.320.820.472	(3.528.550.852)
50	Lưu chuyển tiền thuần trong năm		28.428.714.779	(39.185.242.587)
60	Tiền và tương đương tiền đầu năm		33.004.954.360	72.190.196.947
70	Tiền và tương đương tiền cuối năm	4	61.433.669.139	33.004.954.360

Kế toán trưởng

Nguyễn Hồng Phương

Ngày 29 tháng 6 năm 2022

Giám đốc Tài chính

Lê Thanh Sơn

Chủ tịch Điều hành Tập đoàn



Nguyễn Trung Chính



# SPEED UP

VI. BÁO CÁO TÀI CHÍNH KIỂM TOÁN NĂM  
BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT KIỂM TOÁN



# BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

*Kính gửi: Các cổ đông của Công ty Cổ phần Tập đoàn Công nghệ CMC*

Chúng tôi đã kiểm toán báo cáo tài chính hợp nhất kèm theo của Công ty Cổ phần Tập đoàn Công nghệ CMC (“Công ty”) và các công ty con (sau đây được gọi chung là “Tập đoàn”), được lập ngày 29 tháng 6 năm 2022 và được trình bày từ trang 6 đến trang 57, bao gồm bảng cân đối kế toán hợp nhất tại ngày 31 tháng 3 năm 2022, báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và các thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất kèm theo.

## Trách nhiệm của Ban Điều hành

Ban Điều hành Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý báo cáo tài chính hợp nhất theo các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Điều hành xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

## Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về báo cáo tài chính hợp nhất dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các Chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu báo cáo tài chính hợp nhất của Tập đoàn có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên báo cáo tài chính hợp nhất. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong báo cáo tài chính hợp nhất do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Tập đoàn liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Tập đoàn. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Điều hành cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể báo cáo tài chính hợp nhất.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp để làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

## Ý kiến của Kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính hợp nhất đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính hợp nhất của Tập đoàn tại ngày 31 tháng 3 năm 2022, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và tình hình lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất.

## Công ty Trách nhiệm Hữu hạn Ernst & Young Việt Nam

**Trịnh Xuân Hòa**  
Phó Tổng Giám đốc  
Số Giấy CNĐKHN kiểm toán:  
0754-2018-004-1

**Nguyễn Thu Hằng**  
Kiểm toán viên  
Số Giấy CNĐKHN kiểm toán:  
3342-2021-004-1

Hà Nội, Việt Nam  
Ngày 29 tháng 6 năm 2022



# BẢNG CÂN ĐỐI HỢP NHẤT

Ngày 31 tháng 3 năm 2022

Đơn vị tính: VND

MS	TÀI SẢN	TM	Số cuối năm	Số đầu năm
100	A. TÀI SẢN NGẮN HẠN		3.513.116.361.563	2.861.063.333.750
110	I. Tiền và các khoản tương đương tiền	5	350.756.710.122	158.177.369.944
111	1. Tiền		240.585.562.032	125.879.521.124
112	2. Các khoản tương đương tiền		110.171.148.090	32.297.848.820
120	II. Đầu tư tài chính ngắn hạn		1.154.624.329.319	1.069.531.923.241
123	1. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	6	1.154.624.329.319	1.069.531.923.241
130	III. Các khoản phải thu ngắn hạn		1.462.786.989.456	1.235.316.114.858
131	1. Phải thu ngắn hạn của khách hàng	7.1	1.240.674.877.384	1.144.807.788.539
132	2. Trả trước cho người bán ngắn hạn	6.2	71.773.486.781	67.334.886.508
136	3. Phải thu ngắn hạn khác	8	197.439.615.932	90.464.304.959
137	4. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	7.3	(47.110.223.385)	(67.290.865.148)
139	5. Tài sản thiếu chờ xử lý		9.232.744	-
140	IV. Hàng tồn kho	10	461.407.206.346	235.280.314.101
141	1. Hàng tồn kho		463.877.376.819	236.047.809.822
149	2. Dự phòng giảm giá hàng tồn kho		(2.470.170.473)	(767.495.721)
150	V. Tài sản ngắn hạn khác		83.541.126.320	162.757.611.606
151	1. Chi phí trả trước ngắn hạn	15	38.187.047.985	21.342.068.381
152	2. Thuế giá trị gia tăng được khấu trừ		43.280.885.609	140.423.184.553
153	3. Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước	18	2.073.192.726	992.358.672
200	B. TÀI SẢN DÀI HẠN		2.742.808.850.012	2.122.413.240.132
210	I. Các khoản phải thu dài hạn		27.913.266.835	16.639.256.554
216	1. Phải thu dài hạn khác	7	27.913.266.835	16.639.256.554
220	II. Tài sản cố định		1.460.573.245.671	1.188.927.766.829
221	1. Tài sản cố định hữu hình	11	1.060.758.453.927	1.045.254.193.274
222	Nguyên giá		2.212.592.981.747	2.006.291.059.991
223	Giá trị khấu hao lũy kế		(1.151.834.527.820)	(961.036.866.717)
224	2. Tài sản cố định thuê tài chính		103.991.316	-
225	Nguyên giá		211.866.857	-
226	Giá trị hao mòn lũy kế		(107.875.541)	-
227	3. Tài sản cố định vô hình	12	399.710.800.428	143.673.573.555
228	Nguyên giá		551.695.047.917	276.428.316.662
229	Giá trị hao mòn lũy kế		(151.984.247.489)	(132.754.743.107)
240	III. Tài sản dở dang dài hạn		902.936.873.568	539.117.984.877
242	1. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	13	902.936.873.568	539.117.984.877
250	IV. Đầu tư tài chính dài hạn		67.727.037.392	125.741.483.005
252	1. Đầu tư vào công ty liên kết		67.727.037.392	60.106.355.997
255	2. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	14	-	65.635.127.008
260	V. Tài sản dài hạn khác		283.658.426.546	251.986.748.867
261	1. Chi phí trả trước dài hạn	15	281.815.450.414	250.360.077.751
262	2. Tài sản thuế thu nhập hoãn lại	34.3	800.878.859	451.549.217
269	3. Lợi thế thương mại	16	1.042.097.273	1.175.121.899
270	TỔNG CỘNG TÀI SẢN		6.255.925.211.575	4.983.476.573.882

# BẢNG CÂN ĐỐI HỢP NHẤT

Ngày 31 tháng 3 năm 2022

Đơn vị tính: VND

MS	NGUỒN VỐN	TM	Số cuối năm	Số đầu năm
300	C. NỢ PHẢI TRẢ		3.534.164.147.807	2.660.453.107.935
310	I. Nợ ngắn hạn		2.580.536.477.241	1.968.471.857.176
311	1. Phải trả người bán ngắn hạn	17.1	784.854.930.214	675.160.546.052
312	2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn	17.2	94.875.515.374	75.292.187.583
313	3. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	18	42.671.792.884	39.016.217.750
314	4. Phải trả người lao động		270.946.424.880	155.547.468.572
315	5. Chi phí phải trả ngắn hạn	19	394.655.029.077	248.064.382.055
318	6. Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn	21	137.920.931.670	107.779.102.171
319	7. Phải trả ngắn hạn khác	20	80.866.708.267	38.601.092.268
320	8. Vay ngắn hạn	22	746.981.326.931	605.801.436.979
321	9. Dự phòng phải trả ngắn hạn	23	8.495.346.242	6.663.679.247
322	10. Quỹ khen thưởng, phúc lợi	24	18.268.471.702	16.545.744.499
330	II. Nợ dài hạn		953.627.670.566	691.981.250.759
336	1. Doanh thu chưa thực hiện dài hạn	21	16.779.512.272	33.648.564.976
337	2. Phải trả dài hạn khác	20	8.011.342.353	41.802.789.054
338	3. Vay dài hạn	22	895.365.593.330	593.127.016.297
341	4. Thuế thu nhập hoãn lại phải trả	34.3	28.044.762.113	1.473.258.945
343	5. Quỹ phát triển khoa học và công nghệ	25	5.426.460.498	21.929.621.487
400	D. VỐN CHỦ SỞ HỮU		2.721.761.063.768	2.323.023.465.947
410	I. Vốn chủ sở hữu	26	2.721.761.063.768	2.323.023.465.947
411	1. Vốn góp của chủ sở hữu		1.089.988.830.000	999.998.660.000
411a	- Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết		1.089.988.830.000	999.998.660.000
412	2. Thặng dư vốn cổ phần		599.555.780.400	599.555.780.400
414	3. Vốn khác của chủ sở hữu khác		229.833.072.529	134.807.600.821
417	4. Chênh lệch tỷ giá hối đoái		403.541.476	(811.536.887)
421	5. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối		276.848.430.452	228.338.571.655
421a	- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối đến cuối năm trước		43.334.709.025	75.253.907.144
421b	- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối năm nay		233.513.721.427	153.084.664.511
429	6. Lợi ích cổ đông không kiểm soát		525.131.408.915	361.134.389.958
440	TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN		6.255.925.211.575	4.983.476.573.882

Kế toán trưởng

Nguyễn Hồng Phương

Ngày 29 tháng 6 năm 2022

Giám đốc Tài chính

Lê Thanh Sơn

Chủ tịch Điều hành Tập đoàn



Nguyễn Trung Chính

# BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH HỢP NHẤT

Ngày 31 tháng 3 năm 2022

Đơn vị tính: VND

MS	CHỈ TIÊU	TM	Năm nay	Năm trước
01	1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	28.1	6.290.873.013.090	5.182.230.563.534
02	2. Các khoản giảm trừ doanh thu	28.1	488.180.142	1.121.478.976
10	3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ [10 = 01 - 02]	28.1	6.290.384.832.948	5.181.109.084.558
11	4. Giá vốn hàng bán và dịch vụ cung cấp	29	5.106.644.455.412	4.275.204.988.493
20	5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ [20 = 10 - 11]		1.183.740.377.536	905.904.096.065
21	6. Doanh thu hoạt động tài chính	28.2	92.768.843.638	90.272.813.780
22	7. Chi phí tài chính	30	74.789.329.094	76.819.094.484
23	Trong đó: Chi phí lãi vay		70.751.961.895	72.718.384.449
24	8. Phần lợi nhuận trong công ty liên kết	14	24.076.681.395	22.298.259.698
25	9. Chi phí bán hàng		464.702.792.072	372.232.909.614
26	10. Chi phí quản lý doanh nghiệp	31	363.604.772.419	283.426.909.780
30	11. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh [30 = 20 + 21 - 22 + 24 - 25 - 26]	31	397.489.008.984	285.996.255.665
31	12. Thu nhập khác	32	29.275.140.450	4.545.668.385
32	13. Chi phí khác	32	(28.749.924.244)	4.308.517.412
40	14. (Lỗ)/lợi nhuận khác [40 = 31 - 32]	32	368.739.084.740	290.304.773.077
50	15. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế [50 = 30 + 40]			
51	16. Chi phí thuế TNDN hiện hành	34.2	51.434.076.382	49.110.439.983
52	17. (Thu nhập)/chi phí thuế TNDN hoãn lại	34.3	(407.325.982)	49.653.240
60	18. Lợi nhuận sau thuế TNDN [60 = 50 - 51 - 52]		317.712.334.340	241.144.679.854
61	19. Lợi nhuận sau thuế của công ty mẹ	26.1	241.532.179.280	175.423.154.258
62	20. Lợi nhuận sau thuế của cổ đông không kiểm soát	26.1	76.180.155.060	65.721.525.596
70	21. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	36	2.142	1.404
71	22. Lãi suy giảm trên cổ phiếu	36	2.142	1.404

Kế toán trưởng

Nguyễn Hồng Phương

Ngày 29 tháng 6 năm 2022

Giám đốc Tài chính

Lê Thanh Sơn

Chủ tịch Điều hành Tập đoàn



Nguyễn Trung Chính

# BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ HỢP NHẤT

Ngày 31 tháng 3 năm 2022

Đơn vị tính: VND

MS	CHỈ TIÊU	TM	Năm nay	Năm trước
<b>I.</b>	<b>LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH</b>			
<b>01</b>	<b>Lợi nhuận trước thuế</b>		<b>368.739.084.740</b>	<b>290.304.773.077</b>
<b>Điều chỉnh cho các khoản:</b>				
02	Khấu hao tài sản cố định hữu hình và hao mòn tài sản cố định vô hình (bao gồm phân bổ lợi thế thương mại)		234.853.051.458	222.522.955.370
03	Trích lập dự phòng		8.028.413.952	5.382.054.704
04	Lỗi chênh lệch tỷ giá hối đoái do đánh giá lại các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ		2.520.804.945	3.049.786.594
05	Lãi từ hoạt động đầu tư		(105.553.318.490)	(105.377.435.777)
06	Chi phí lãi vay	30	70.751.961.895	72.718.384.449
<b>20</b>	<b>Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh trước thay đổi vốn lưu động</b>		<b>579.339.998.500</b>	<b>488.600.518.417</b>
09	Tăng các khoản phải thu		(123.654.314.389)	(43.155.020.247)
10	Tăng hàng tồn kho		(227.829.566.997)	(25.786.306.617)
11	Tăng các khoản phải trả		588.713.253.434	119.132.705.255
12	Tăng chi phí trả trước		(48.300.352.267)	(40.101.944.559)
14	Tiền lãi vay đã trả		(68.128.865.362)	(73.470.507.914)
15	Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp	18	(50.136.536.596)	(59.629.070.778)
17	Tiền chi khác cho hoạt động kinh doanh		(23.455.955.056)	(17.695.396.729)
<b>20</b>	<b>Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh</b>		<b>626.547.661.267</b>	<b>347.894.976.828</b>
<b>II.</b>	<b>LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ</b>			
21	Tiền chi để mua sắm, xây dựng tài sản cố định		(772.378.169.184)	(466.781.738.499)
22	Tiền thu từ thanh lý, nhượng bán tài sản cố định		472.125.212	210.727.273
23	Tiền chi cho vay, mua các công cụ nợ của đơn vị khác		(1.385.084.108.385)	(1.595.094.389.091)
24	Tiền thu hồi cho vay, bán lại công cụ nợ của đơn vị khác		1.365.626.829.315	1.634.288.233.199
25	Tiền chi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác (trừ đi tiền thu về)		(161.025.829.311)	-
27	Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia		75.021.372.701	101.959.548.827
<b>30</b>	<b>Lưu chuyển tiền thuần sử dụng vào hoạt động đầu tư</b>		<b>(877.367.779.652)</b>	<b>(325.417.618.291)</b>
<b>III.</b>	<b>LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH</b>			
33	Tiền thu từ đi vay		2.440.930.789.482	1.894.916.526.835
34	Tiền trả nợ gốc vay		(1.997.512.322.497)	(1.841.415.592.503)
36	Cổ tức, lợi nhuận đã trả cho chủ sở hữu và cổ đông không kiểm soát		(119.391.365)	(131.415.492.722)
<b>40</b>	<b>Lưu chuyển tiền thuần từ/(sử dụng vào) hoạt động tài chính</b>		<b>443.299.075.620</b>	<b>(77.914.558.390)</b>
<b>50</b>	<b>Lưu chuyển tiền thuần trong năm</b>		<b>192.478.957.235</b>	<b>(55.437.199.853)</b>
<b>60</b>	<b>Tiền và tương đương tiền đầu năm</b>		<b>158.177.369.944</b>	<b>213.481.918.455</b>
61	Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá hối đoái quy đổi ngoại tệ		100.382.943	132.651.342
<b>70</b>	<b>Tiền và tương đương tiền cuối năm</b>	<b>4</b>	<b>350.756.710.122</b>	<b>158.177.369.944</b>

Kế toán trưởng

Nguyễn Hồng Phương

Giám đốc Tài chính

Lê Thanh Sơn

Chủ tịch Điều hành Tập đoàn

Nguyễn Trung Chính







